

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh sách sinh viên ngành sư phạm đăng ký hưởng chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt theo Nghị định 116/2020/NĐ-CP từ học kỳ I năm học 2021-2022 đến hết học kỳ I năm học 2024-2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về Chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm; Nghị định số 60/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về Chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm;

Căn cứ Nghị quyết số 361/NQ-HĐTĐHTTr ngày 29/4/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào; Nghị quyết số 613/NQ-HĐTĐHTT ngày 18/8/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào; Nghị quyết số 719/NQ-HĐTĐHTT ngày 17/7/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào; Nghị quyết số 851 /NQ-ĐHTTr-HĐT ngày 19/8/2025 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào;

Căn cứ Quyết định số 862/QĐ-ĐHTTr ngày 07/11/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào về việc ban hành Quy định Công tác sinh viên của Trường Đại học Tân Trào;

Căn cứ Đơn đề nghị hưởng và cam kết bồi hoàn học phí, chi phí sinh hoạt của sinh viên ngành Sư phạm, hệ đào tạo Chính quy các khóa tuyển sinh năm 2021, 2022, 2023 và 2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách Hồ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt từ học kỳ I năm học 2021-2022 đến hết học kỳ I năm học 2024-2025 đối với sinh viên ngành Sư phạm, hệ đào tạo Chính quy các khóa tuyển sinh năm 2021, 2022, 2023 và 2024 (Có danh sách sinh viên hưởng chính sách kèm theo).

Điều 2. Mức hỗ trợ và thời gian hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với các sinh viên có tên tại Điều 1 được thực hiện theo quy định tại Điều 4, Chương II, Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về Chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm.

Điều 3. Trưởng các phòng: Kế hoạch - Tài vụ, Quản lý sinh viên; Trưởng các đơn vị có liên quan và các sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo trường;
- Chủ tịch Hội đồng trường;
- Như Điều 1, 3 (t/h);
- Lưu: VT, QLSV (Hoài Anh)



Nguyễn Minh Anh Tuấn

DANH SÁCH
Phê duyệt sinh viên sư phạm đăng ký hưởng chính sách
hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt theo Nghị định 116/2020/NĐ-CP
(Hệ Cao đẳng chính quy đã tốt nghiệp)

(Kèm theo Quyết định số: 1392/QĐ-ĐHTTTr ngày 03/12/2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào)

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
I	Đối tượng đã đủ thời gian tốt nghiệp nhưng chưa tốt nghiệp				
	Lớp CĐ GD Mầm non				
1	Nguyễn Thị Kim Chuyên	21/06/2002	2112010019	2021-2024	
II	Đối tượng đã tốt nghiệp				
	Lớp CĐ GD Mầm non				
1	Nguyễn Minh Ánh	26/12/1999	2112010001	2021-2024	
2	Lê Thu Hà	07/01/2000	2112010002	2021-2024	
3	Vũ Thị Thu Hằng	08/08/2003	2112010003	2021-2024	
4	Đỗ Thị Hoa	24/01/1997	2112010004	2021-2024	
5	Lâm Thanh Huyền	13/06/2003	2112010005	2021-2024	
6	Trịnh Thanh Huyền	01/01/2000	2112010006	2021-2024	
7	Hoàng Thị Phương Lan	26/12/2002	2112010007	2021-2024	
8	Hà Thị Liên	06/12/2000	2112010008	2021-2024	
9	Trương Thảo Linh	26/09/2000	2112010010	2021-2024	
10	Nguyễn Thị Thu Phương	06/05/2003	2112010012	2021-2024	
11	Sin Thị Thêm	14/05/2003	2112010013	2021-2024	
12	Châu Thị Thiết	19/05/2000	2112010014	2021-2024	
13	Trần Thị Huyền Trang	26/10/2001	2112010016	2021-2024	
14	Vũ Thị Quỳnh Trang	28/05/2003	2112010018	2021-2024	
15	Nguyễn Hải Yến	27/10/2002	2112010017	2021-2024	
	Lớp CĐ GD Mầm non				
16	Vì Thị Kiều Anh	20/02/2003	2212010002	2022-2025	
17	Chúc Thị Dắt	26/09/1999	2212010003	2022-2025	
18	Hà Diệu Hằng	09/02/2002	2212010004	2022-2025	
19	Nguyễn Thị Thanh Huyền	28/03/1997	2212010012	2022-2025	
20	Trần Tuyết Mai	13/10/2004	2212010006	2022-2025	
21	Nguyễn Thị Thu	26/10/1999	2212010001	2022-2025	
22	Vy Thị Thu Trang	02/02/1997	2212010009	2022-2025	
23	Lường Thảo Trinh	24/04/2004	2212010010	2022-2025	

(Ấn định danh sách gồm có 24 sinh viên)

DANH SÁCH
Phê duyệt sinh viên sư phạm đăng ký hưởng chính sách
hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt theo Nghị định 116/2020/NĐ-CP
(Hệ Đại học chính quy đã tốt nghiệp)

(Kèm theo Quyết định số: 1392/QĐ-ĐHTTr ngày 03/12/2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào)

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
I	Đối tượng đã đủ thời gian tốt nghiệp nhưng chưa tốt nghiệp				
	Lớp ĐH GD Tiểu học A				
1	Vũ Hoàng Dương	2021-2025	2152020010	2021-2025	
2	Phan Cao Sang	2021-2025	2152020039	2021-2025	
	Lớp ĐH GD Tiểu học B				
3	Trần Thùy Dương	2021-2025	2152020325	2021-2025	
4	Nông Đức Duy	2021-2025	2152020073	2021-2025	
	Lớp ĐH GD Tiểu học C				
5	Nông Đức Giang	2021-2025	2152020138	2021-2025	
	Lớp ĐH GD Tiểu học D				
6	Mạ Khánh Linh	2021-2025	2152020197	2021-2025	
	Lớp ĐHSP Toán				
7	Nguyễn Thúy Anh	2021-2025	2152090003	2021-2025	
8	Nguyễn Hoàng Hiệp	2021-2025	2152090019	2021-2025	
9	Trương Nhất Hoàng	2021-2025	2152090022	2021-2025	
10	Nguyễn Đức Huy	2021-2025	2152090023	2021-2025	
11	Phạm Thế Lương	2021-2025	2152090030	2021-2025	
12	Hoàng Anh Tài	2021-2025	2152090043	2021-2025	
II	Đối tượng đã tốt nghiệp				
	Lớp ĐH GD Tiểu học A				
1	Đoàn Văn Anh	2021-2025	2152020001	2021-2025	
2	Nguyễn Thị Nhật Anh	2021-2025	2152020002	2021-2025	
3	Phùng Kiều Anh	2021-2025	2152020003	2021-2025	
4	Lâm Hoàng Ánh	2021-2025	2152020004	2021-2025	
5	Nguyễn Ngọc Ánh	2021-2025	2152020066	2021-2025	
6	Hoàng Thu Dịu	2021-2025	2152020007	2021-2025	
7	Đặng Kiều Dung	2021-2025	2152020008	2021-2025	
8	Bàn Văn Duyên	2021-2025	2152020009	2021-2025	
9	Mạ Thị Hương Giang	2021-2025	2152020012	2021-2025	
10	Nông Thị Hồng Hạnh	2021-2025	2152020013	2021-2025	
11	Triệu Thị Thu Hiền	2021-2025	2152020014	2021-2025	
12	Mạ Thu Hoài	2021-2025	2152020015	2021-2025	
13	Mạ Trọng Hoạt	2021-2025	2152020016	2021-2025	
14	Phạm Thị Tân Huyền	2021-2025	2152020017	2021-2025	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
15	Vàng Văn Khánh	2021-2025	2152020018	2021-2025	
16	Hoàng Thị Kiều	2021-2025	2152020019	2021-2025	
17	Trần Thị Lành	2021-2025	2152020020	2021-2025	
18	Bùi Phương Linh	2021-2025	2152020021	2021-2025	
19	Cao Thị Mỹ Linh	2021-2025	2152020022	2021-2025	
20	Hà Thị Hương Loan	2021-2025	2152020023	2021-2025	
21	Ma Thị Ngọc Mai	2021-2025	2152020025	2021-2025	
22	Vũ Duy Mạnh	2021-2025	2152020026	2021-2025	
23	Hoàng Quang Minh	2021-2025	2152020027	2021-2025	
24	Trịnh Công Minh	2021-2025	2152020028	2021-2025	
25	Nguyễn Trà My	2021-2025	2152020029	2021-2025	
26	Bùi Thị Nguyệt	2021-2025	2152020031	2021-2025	
27	Vũ Thị Minh Nguyệt	2021-2025	2152020032	2021-2025	
28	Nguyễn Hồng Nhung	2021-2025	2152020033	2021-2025	
29	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	2021-2025	2152020034	2021-2025	
30	La Thị Oanh	2021-2025	2152020035	2021-2025	
31	Triệu Thị Phụng	2021-2025	2152020036	2021-2025	
32	Lò Thị Lệ Quyên	2021-2025	2152020037	2021-2025	
33	Nguyễn Thúy Quỳnh	2021-2025	2152020038	2021-2025	
34	Nguyễn Phương Thảo	2021-2025	2152020040	2021-2025	
35	Trần Văn Thiện	2021-2025	2152020041	2021-2025	
36	Nguyễn Bảo Thoa	2021-2025	2152020042	2021-2025	
37	Lao Bích Thu	2021-2025	2152020043	2021-2025	
38	Trần Đức Thuận	2021-2025	2152020044	2021-2025	
39	Hà Thị Hoài Thương	2021-2025	2152020050	2021-2025	
40	Phạm Phương Thúy	2021-2025	2152020045	2021-2025	
41	Hoàng Thị Thu Thùy	2021-2025	2152020046	2021-2025	
42	Cu Thanh Thùy	2021-2025	2152020047	2021-2025	
43	Nguyễn Thu Thùy	2021-2025	2152020048	2021-2025	
44	Châu Hoàng Phương Trang	2021-2025	2152020052	2021-2025	
45	Đỗ Thị Huyền Trang	2021-2025	2152020053	2021-2025	
46	Nguyễn Mỹ Trang	2021-2025	2152020054	2021-2025	
47	Phạm Thị Vân	2021-2025	2152020055	2021-2025	
48	Vũ Triệu Tiềm Vi	2021-2025	2152020056	2021-2025	
49	Lương Thế Vũ	2021-2025	2152020057	2021-2025	
50	Nguyễn Hoàng Yến	2021-2025	2152020058	2021-2025	
	Lớp ĐH GD Tiểu học B				
51	Nguyễn Tuấn Anh	2021-2025	2152020065	2021-2025	
52	Nguyễn Ngọc Ánh	2021-2025	2152020066	2021-2025	
53	Nguyễn Thị Linh Chi	2021-2025	2152020067	2021-2025	
54	Vũ Linh Chi	2021-2025	2152020068	2021-2025	
55	Nông Quang Cường	2021-2025	2152020070	2021-2025	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
56	Đoàn Ngọc Diệp	2021-2025	2152020071	2021-2025	
57	Phạm Minh Đức	2021-2025	2152020077	2021-2025	
58	Hứa Văn Dũng	2021-2025	2152020074	2021-2025	
59	Triệu Trung Dũng	2021-2025	2152020075	2021-2025	
60	Nguyễn Khánh Duy	2021-2025	2152020072	2021-2025	
61	Hoàng Hương Giang	2021-2025	2152020078	2021-2025	
62	Trần Thị Giang	2021-2025	2152020079	2021-2025	
63	Triệu Thu Hà	2021-2025	2152020080	2021-2025	
64	Vũ Thị Hạnh	2021-2025	2152020083	2021-2025	
65	Đỗ Thị Hào	2021-2025	2152020081	2021-2025	
66	Phạm Phương Hiền	2021-2025	2152020085	2021-2025	
67	Đỗ Khánh Hòa	2021-2025	2152020086	2021-2025	
68	Ma Thu Huệ	2021-2025	2152020088	2021-2025	
69	Nguyễn Đức Hưng	2021-2025	2152020091	2021-2025	
70	Đỗ Thu Hương	2021-2025	2152020092	2021-2025	
71	Nguyễn Thanh Hương	2021-2025	2152020093	2021-2025	
72	Ma Thị Thanh Huyền	2021-2025	2152020089	2021-2025	
73	Trương Ngọc Huyền	2021-2025	2152020090	2021-2025	
74	Nguyễn Đàm Lê Khanh	2021-2025	2152020094	2021-2025	
75	Phan Thị Lam	2021-2025	2152020095	2021-2025	
76	Lý Hương Liên	2021-2025	2152020096	2021-2025	
77	Hoàng Thị Thùy Linh	2021-2025	2152020097	2021-2025	
78	Hà Hồng Loan	2021-2025	2152020098	2021-2025	
79	Hoàng Hương Loan	2021-2025	2152020099	2021-2025	
80	Trần Công Minh	2021-2025	2152020100	2021-2025	
81	Vũ Huyền My	2021-2025	2152020101	2021-2025	
82	Lý Ly Na	2021-2025	2152020102	2021-2025	
83	Lù Văn Nam	2021-2025	2152020103	2021-2025	
84	Bàn Thị Ngọc	2021-2025	2152020104	2021-2025	
85	Vương Văn Ngọc	2021-2025	2152020105	2021-2025	
86	Trần Yến Nhi	2021-2025	2152020106	2021-2025	
87	Ma Thị Oanh	2021-2025	2152020107	2021-2025	
88	Triệu Minh Phương	2021-2025	2152020108	2021-2025	
89	Ma Thị Tâm	2021-2025	2152020109	2021-2025	
90	Lê Thanh Thao	2021-2025	2152020110	2021-2025	
91	Vũ Thị Thi	2021-2025	2152020111	2021-2025	
92	Bùi Phương Thùy	2021-2025	2152020112	2021-2025	
93	Ma Thủy Tiên	2021-2025	2152020113	2021-2025	
94	Nguyễn Quốc Toàn	2021-2025	2152020114	2021-2025	
95	Nguyễn Linh Trang	2021-2025	2152020115	2021-2025	
96	Nguyễn Thị Tuấn Tú	2021-2025	2152020118	2021-2025	
97	Vũ Anh Tú	2021-2025	2152020119	2021-2025	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
98	Đỗ Thanh Tuyền	2021-2025	2152020117	2021-2025	
99	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	2021-2025	2152020116	2021-2025	
100	Hoàng Thị Hồng Vân	2021-2025	2152020120	2021-2025	
101	Chu Hải Yến	2021-2025	2152020122	2021-2025	
102	Hồ Phương Yến	2021-2025	2152020123	2021-2025	
	Lớp ĐH GD Tiểu học C				
103	Lò Đức Hoàng Anh	2021-2025	2152020127	2021-2025	
104	Nguyễn Thị Lâm Anh	2021-2025	2152020128	2021-2025	
105	Hà Vũ Quỳnh Chi	2021-2025	2152020006	2021-2025	
106	Hoàng Chí Công	2021-2025	2152020130	2021-2025	
107	Vàng Thị Ánh Dịu	2021-2025	2152020131	2021-2025	
108	Tần Mĩ Đức	2021-2025	2152020135	2021-2025	
109	Nông Thị Dương	2021-2025	2152020132	2021-2025	
110	Trần Ngọc Dương	2021-2025	2152020133	2021-2025	
111	Triệu Duy Đường	2021-2025	2152020134	2021-2025	
112	Kiều Châu Giang	2021-2025	2152020136	2021-2025	
113	Nguyễn Hương Giang	2021-2025	2152020137	2021-2025	
114	Vũ Thị Hải	2021-2025	2152020139	2021-2025	
115	Bùi Thu Hiền	2021-2025	2152020140	2021-2025	
116	Trần Hoàng Hiệp	2021-2025	2152020141	2021-2025	
117	Trần Thu Hoài	2021-2025	2152020142	2021-2025	
118	Phạm Huy Hoàng	2021-2025	2152020143	2021-2025	
119	Hầu Thị Hương	2021-2025	2152020147	2021-2025	
120	Đặng Hải Huyền	2021-2025	2152020144	2021-2025	
121	Hoàng Thị Thanh Huyền	2021-2025	2152020145	2021-2025	
122	Ma Thị Huyền	2021-2025	2152020146	2021-2025	
123	Chu Thị Hoài Lam	2021-2025	2152020148	2021-2025	
124	Lý Thị Lan	2021-2025	2152020149	2021-2025	
125	Ma Thị Ngọc Lan	2021-2025	2152020150	2021-2025	
126	Quan Thị Lan	2021-2025	2152020151	2021-2025	
127	Đinh Việt Lành	2021-2025	2152020152	2021-2025	
128	Vũ Lương Huyền Lê	2021-2025	2152020153	2021-2025	
129	Bùi Mạc Lệ	2021-2025	2152020154	2021-2025	
130	Vàng Thị Liền	2021-2025	2152020155	2021-2025	
131	Nguyễn Phương Ngọc Linh	2021-2025	2152020156	2021-2025	
132	Nguyễn Thị Thùy Linh	2021-2025	2152020157	2021-2025	
133	Nguyễn Thùy Linh	2021-2025	2152020158	2021-2025	
134	Hoàng Thảo Ly	2021-2025	2152020159	2021-2025	
135	Triệu Thu Mai	2021-2025	2152020161	2021-2025	
136	Hoàng Thị Mạnh	2021-2025	2152020162	2021-2025	
137	Phàn Giàng Mây	2021-2025	2152020160	2021-2025	
138	Tạ Văn Nam	2021-2025	2152090034	2021-2025	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
139	Đỗ Hoài Ngọc	2021-2025	2152020163	2021-2025	
140	Lê Hồng Oanh	2021-2025	2152020165	2021-2025	
141	Quan Hoài Phương	2021-2025	2152020166	2021-2025	
142	Đinh Công Thành	2021-2025	2152020168	2021-2025	
143	Đinh Thị Thảo	2021-2025	2152020169	2021-2025	
144	Nguyễn Thu Thảo	2021-2025	2152020170	2021-2025	
145	Đinh Thị Phương Thùy	2021-2025	2152020171	2021-2025	
146	Nguyễn Diệu Trinh	2021-2025	2152020174	2021-2025	
147	Đinh Văn Trường	2021-2025	2152020175	2021-2025	
148	Hà Đức Tuấn	2021-2025	2152020176	2021-2025	
149	Quân Đức Tuấn	2021-2025	2152020177	2021-2025	
150	Hoàng Văn Tuyển	2021-2025	2152020178	2021-2025	
151	Triệu Mỹ Uyên	2021-2025	2152020179	2021-2025	
152	Lương Thị Vân	2021-2025	2152020181	2021-2025	
153	Cùng Văn Vượng	2021-2025	2152020182	2021-2025	
154	Lý Thị Yến	2021-2025	2152020183	2021-2025	
	Lớp ĐH GD Tiểu học D				
155	Bùi Thị Chúc	2021-2025	2152020322	2021-2025	
156	Trần Thị Thanh Chúc	2021-2025	2152020185	2021-2025	
157	Bùi Thị Thùy Dung	2021-2025	2152020186	2021-2025	
158	Phạm Lệ Giang	2021-2025	2152020187	2021-2025	
159	Tòng Thị Hồng	2021-2025	2152020188	2021-2025	
160	Đỗ Giáng Hương	2021-2025	2152020271	2021-2025	
161	Hoàng Thanh Huyền	2021-2025	2152020190	2021-2025	
162	Long Trung Kiên	2021-2025	2152020192	2021-2025	
163	Ma Thị Lan	2021-2025	2152020193	2021-2025	
164	Hoàng Thị Mỹ Lệ	2021-2025	2152020194	2021-2025	
165	Đào Thị Yến Linh	2021-2025	2152020195	2021-2025	
166	Ma Diệu Linh	2021-2025	2152020196	2021-2025	
167	Nguyễn Mai Linh	2021-2025	2152020200	2021-2025	
168	Phạm Thảo Linh	2021-2025	2152020201	2021-2025	
169	Phạm Thị Linh	2021-2025	2152020202	2021-2025	
170	Lê Ngọc Loan	2021-2025	2152020204	2021-2025	
171	Lê Đức Long	2021-2025	2152020205	2021-2025	
172	Lê Thị Ly	2021-2025	2152020206	2021-2025	
173	Vũ Thanh Mai	2021-2025	2152020207	2021-2025	
174	Long Văn Mạnh	2021-2025	2152020208	2021-2025	
175	Phản Mùi Mương	2021-2025	2152020209	2021-2025	
176	Trần Trà My	2021-2025	2152020212	2021-2025	
177	Đinh Khánh Ngọc	2021-2025	2152020319	2021-2025	
178	Lưu Bảo Ngọc	2021-2025	2152020213	2021-2025	
179	Vũ Thị Hồng Ngọc	2021-2025	2152020214	2021-2025	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
180	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	2021-2025	2152020216	2021-2025	
181	Phạm Yến Nhi	2021-2025	2152020217	2021-2025	
182	Nguyễn Phương Nhung	2021-2025	2152020218	2021-2025	
183	Trần Hồng Nhung	2021-2025	2152020219	2021-2025	
184	Quách Văn Phúc	2021-2025	2152020220	2021-2025	
185	Dương Khánh Phương	2021-2025	2152020221	2021-2025	
186	Nguyễn Ngọc Phương	2021-2025	2152020323	2021-2025	
187	Quan Thu Phương	2021-2025	2152020222	2021-2025	
188	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	2021-2025	2152020224	2021-2025	
189	Trần Hương Quỳnh	2021-2025	2152020225	2021-2025	
190	Bùi Minh Tâm	2021-2025	2152020226	2021-2025	
191	Bùi Thị Minh Tâm	2021-2025	2152020320	2021-2025	
192	Trần Phương Thanh	2021-2025	2152020227	2021-2025	
193	Đỗ Thị Phương Thảo	2021-2025	2152020228	2021-2025	
194	Ngô Phương Thảo	2021-2025	2152020229	2021-2025	
195	Nguyễn Thị Thịnh	2021-2025	2152020230	2021-2025	
196	Nguyễn Thị Huyền Thoa	2021-2025	2152020231	2021-2025	
197	Kiều Thanh Thư	2021-2025	2152020232	2021-2025	
198	Bùi Kiều Trang	2021-2025	2152020233	2021-2025	
199	Hồ Thị Thu Trang	2021-2025	2152020237	2021-2025	
200	Hoàng Huyền Trang	2021-2025	2152020235	2021-2025	
201	Hoàng Trần Thùy Trang	2021-2025	2152020236	2021-2025	
202	Phan Huyền Trang	2021-2025	2152020240	2021-2025	
203	Lê Thị Thu Uyên	2021-2025	2152020242	2021-2025	
204	Phạm Hà Vy	2021-2025	2152020243	2021-2025	
205	Lường Thu Yến	2021-2025	2152020244	2021-2025	
	Lớp ĐH GD Tiểu học E				
206	Nguyễn Thị Vân Anh	2021-2025	2152020247	2021-2025	
207	Nguyễn Tuấn Anh	2021-2025	2152020248	2021-2025	
208	Nguyễn Minh Ánh	2021-2025	2152020251	2021-2025	
209	Nguyễn Minh Ánh	2021-2025	2152020251	2021-2025	
210	Lò Văn Bình	2021-2025	2152020252	2021-2025	
211	Đỗ Kiều Chi	2021-2025	2152020253	2021-2025	
212	Nùng A Chức	2021-2025	2152020255	2021-2025	
213	Hà Thùy Dung	2021-2025	2152020256	2021-2025	
214	Nguyễn Mạnh Duy	2021-2025	2152020257	2021-2025	
215	Hoàng Thị Hà	2021-2025	2152020259	2021-2025	
216	Lương Hồng Hạ	2021-2025	2152020260	2021-2025	
217	Trương Thu Hằng	2021-2025	2152020262	2021-2025	
218	Lò Văn Hoàng	2021-2025	2152020264	2021-2025	
219	Phạm Kim Huệ	2021-2025	2152020265	2021-2025	
220	Nguyễn Mạnh Hùng	2021-2025	2152020268	2021-2025	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
221	Nông Hà Hưng	2021-2025	2152020270	2021-2025	
222	Hoàng Thị Hương	2021-2025	2152020272	2021-2025	
223	Phạm Thị Hường	2021-2025	2152020273	2021-2025	
224	Hoàng Xuân Huy	2021-2025	2152020266	2021-2025	
225	Nông Đức Huy	2021-2025	2152020267	2021-2025	
226	Bùi Thùy Linh	2021-2025	2152020274	2021-2025	
227	Đỗ Thị Huệ Linh	2021-2025	2152020275	2021-2025	
228	Nguyễn Khánh Linh	2021-2025	2152020307	2021-2025	
229	Nguyễn Thị Mai	2021-2025	2152020276	2021-2025	
230	Phan Thị Nga	2021-2025	2152020277	2021-2025	
231	Nguyễn Ánh Ngọc	2021-2025	2152020278	2021-2025	
232	Lò Thị Kim Oanh	2021-2025	2152020279	2021-2025	
233	Hoàng Thị Thu Phượng	2021-2025	2152020280	2021-2025	
234	Điêu Thị Như Quỳnh	2021-2025	2152020281	2021-2025	
235	Lù Văn Thân	2021-2025	2152020285	2021-2025	
236	Lưu Thị Thanh Thảo	2021-2025	2152020283	2021-2025	
237	Nguyễn Thu Thảo	2021-2025	2152020284	2021-2025	
238	Nguyễn Thị Lệ Thương	2021-2025	2152020289	2021-2025	
239	Lương Hồng Thúy	2021-2025	2152020286	2021-2025	
240	Trần Minh Thúy	2021-2025	2152020287	2021-2025	
241	Nguyễn Phạm Thanh Thùy	2021-2025	2152020288	2021-2025	
242	Nguyễn Việt Tiến	2021-2025	2152020290	2021-2025	
243	Tòng Văn Tiến	2021-2025	2152020291	2021-2025	
244	Đặng Thiên Trang	2021-2025	2152020292	2021-2025	
245	Điêu Thị Huyền Trang	2021-2025	2152020293	2021-2025	
246	Hoàng Kiều Trang	2021-2025	2152020294	2021-2025	
247	Lê Thu Trang	2021-2025	2152020295	2021-2025	
248	Nguyễn Thu Trang	2021-2025	2152020297	2021-2025	
249	Triệu Thu Trang	2021-2025	2152020298	2021-2025	
250	Lữ Thị Tri	2021-2025	2152020299	2021-2025	
251	Hứa Ánh Tuyết	2021-2025	2152020300	2021-2025	
252	Quan Thị Uyên	2021-2025	2152020301	2021-2025	
253	Nguyễn Khánh Vân	2021-2025	2152020303	2021-2025	
254	Vũ Bích Việt	2021-2025	2152020304	2021-2025	
255	Kiều Thị Yến	2021-2025	2152020305	2021-2025	
	Lớp ĐH GD Mầm non A				
256	Lê Thị Mai Anh	2021-2025	2152010001	2021-2025	
257	Lê Phương Anh	2021-2025	2152010002	2021-2025	
258	Nguyễn Ngọc Anh	2021-2025	2152010003	2021-2025	
259	Hoàng Thị Ngọc Ánh	2021-2025	2152010006	2021-2025	
260	Hoàng Thị Bạch Dương	2021-2025	2152010009	2021-2025	
261	Phạm Hương Giang	2021-2025	2152010010	2021-2025	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
262	Vì Thị Hiền	2021-2025	2152010015	2021-2025	
263	Văn Thị Kim Hoa	2021-2025	2152010017	2021-2025	
264	Sùng Thị Hoài	2021-2025	2152010018	2021-2025	
265	Ma Thị Khánh	2021-2025	2152010021	2021-2025	
266	Hoàng Thị Bích Lan	2021-2025	2152010022	2021-2025	
267	Ma Thị Phương Linh	2021-2025	2152010024	2021-2025	
268	Lù Thị Luyến	2021-2025	2152010026	2021-2025	
269	Ma Thùy Minh	2021-2025	2152010028	2021-2025	
270	Hà Thị Thảo My	2021-2025	2152010030	2021-2025	
271	Nguyễn Thị Du My	2021-2025	2152010031	2021-2025	
272	Nguyễn Thanh Ngân	2021-2025	2152010032	2021-2025	
273	Đặng Hồng Nhi	2021-2025	2152010033	2021-2025	
274	Ma Thị Kim Oanh	2021-2025	2152010037	2021-2025	
275	Giàng Lương Phượng	2021-2025	2152010038	2021-2025	
276	Trần Thị Thoa	2021-2025	2152010039	2021-2025	
277	Trương Minh Thư	2021-2025	2152010042	2021-2025	
278	Ma Thị Thúy	2021-2025	2152010040	2021-2025	
279	Trần Thị Thùy	2021-2025	2152010041	2021-2025	
280	Đỗ Thùy Tiên	2021-2025	2152010044	2021-2025	
281	Đặng Thị Thùy Trang	2021-2025	2152010045	2021-2025	
282	Nguyễn Thị Tuyên	2021-2025	2152010047	2021-2025	
283	Hà Tố Uyên	2021-2025	2152010049	2021-2025	
284	Hoàng Thị Thu Uyên	2021-2025	2152010050	2021-2025	
	Lớp ĐH GD Mầm non B				
285	Hoàng Thị Kiều Chang	2021-2025	2152010068	2021-2025	
286	Quan Thị Diễm	2021-2025	2152010070	2021-2025	
287	Sài Thị Diệp	2021-2025	2152010071	2021-2025	
288	Lương Thị Hậu	2021-2025	2152010075	2021-2025	
289	Đàm Thu Hoài	2021-2025	2152010077	2021-2025	
290	Triệu Thị Hoài	2021-2025	2152010079	2021-2025	
291	Hà Thị Linh	2021-2025	2152010085	2021-2025	
292	Hoàng Khánh Linh	2021-2025	2152010086	2021-2025	
293	Hoàng Thị Ngọc Ly	2021-2025	2152010087	2021-2025	
294	Quan Thị Nga	2021-2025	2152010090	2021-2025	
295	Hoàng Bảo Ngọc	2021-2025	2152010092	2021-2025	
296	Cầm Thị Nhất	2021-2025	2152010093	2021-2025	
297	Phùng Thị Minh Phương	2021-2025	2152010096	2021-2025	
298	Vũ Thị Diễm Quỳnh	2021-2025	2152010098	2021-2025	
299	Nông Lệ Thắm	2021-2025	2152010099	2021-2025	
300	Quàng Thị Thúy	2021-2025	2152010102	2021-2025	
301	Phùng Thị Thủy	2021-2025	2152010104	2021-2025	
302	Vàng Thị Thuyền	2021-2025	2152010101	2021-2025	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
303	Bùi Huyền Trang	2021-2025	2152010105	2021-2025	
304	Lưu Huyền Trang	2021-2025	2152010106	2021-2025	
305	Hoàng Thị Vân	2021-2025	2152010109	2021-2025	
306	Nguyễn Ngọc Yến	2021-2025	2152010111	2021-2025	
	Lớp ĐH GD Mầm non C				
307	Trần Phương Anh	2021-2025	2152010116	2021-2025	
308	Phạm Minh Ánh	2021-2025	2152010117	2021-2025	
309	Trần Thị Châm	2021-2025	2152010118	2021-2025	
310	Triệu Mùi Chiêu	2021-2025	2152010119	2021-2025	
311	Hầu Thị Đế	2021-2025	2152010120	2021-2025	
312	Hoàng Thị Diễm	2021-2025	2152010161	2021-2025	
313	Bế Thị Bích Diệp	2021-2025	2152010159	2021-2025	
314	Giàng Thị Dung	2021-2025	2152010121	2021-2025	
315	Trần Mỹ Duyên	2021-2025	2152010122	2021-2025	
316	Nguyễn Trà Giang	2021-2025	2152010123	2021-2025	
317	Trần Thu Hằng	2021-2025	2152010126	2021-2025	
318	Cà Thị Hạnh	2021-2025	2152010124	2021-2025	
319	Lường Thị Hạnh	2021-2025	2152010125	2021-2025	
320	Nguyễn Thị Thu Hiền	2021-2025	2152010127	2021-2025	
321	Hù Thị Huệ	2021-2025	2152010129	2021-2025	
322	Lương Thị Huệ	2021-2025	2152010130	2021-2025	
323	Triệu Thị Hoàng Huệ	2021-2025	2152010131	2021-2025	
324	Phạm Thị Lan Hương	2021-2025	2152010163	2021-2025	
325	Mùa Thị Huyền	2021-2025	2152010132	2021-2025	
326	Thùng Thu Huyền	2021-2025	2152010133	2021-2025	
327	Khoàng Thị Kim	2021-2025	2152010135	2021-2025	
328	Nguyễn Thị Loan	2021-2025	2152010136	2021-2025	
329	Lùng Thị Máy	2021-2025	2152010140	2021-2025	
330	Phùng Thảo Máy	2021-2025	2152010137	2021-2025	
331	Vàng Sèo Máy	2021-2025	2152010138	2021-2025	
332	Long Thị Nguyên	2021-2025	2152010141	2021-2025	
333	Lương Thị Thanh Nhân	2021-2025	2152010142	2021-2025	
334	Lục Thị Nhung	2021-2025	2152010143	2021-2025	
335	Hoàng Thị Phát	2021-2025	2152010144	2021-2025	
336	Hà Lê Thu Phương	2021-2025	2152010145	2021-2025	
337	Quảng Thị Thanh Phương	2021-2025	2152010146	2021-2025	
338	Thào Thị Phương	2021-2025	2152010147	2021-2025	
339	Nông Vi Diễm Quỳnh	2021-2025	2152010148	2021-2025	
340	Vàng Thị Si	2021-2025	2152010149	2021-2025	
341	Nguyễn Phương Thảo	2021-2025	2152010151	2021-2025	
342	Vũ Ngọc Thảo	2021-2025	2152010152	2021-2025	
343	Mai Thị Thiệt	2021-2025	2152010153	2021-2025	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
344	Nguyễn Thị Thu	2021-2025	2152010154	2021-2025	
345	Nguyễn Thị Thùy Tiên	2021-2025	2152010155	2021-2025	
346	Lương Thị Hồng Trang	2021-2025	2152010160	2021-2025	
347	Nguyễn Luân Hoài Trang	2021-2025	2152010156	2021-2025	
348	Hà Thị Cẩm Vân	2021-2025	2152010157	2021-2025	
349	Giàng Thị Xay	2021-2025	2152010158	2021-2025	
	Lớp ĐHSP Toán				
350	Bế Phạm Diệp Anh	2021-2025	2152090002	2021-2025	
351	Trần Đức Công	2021-2025	2152090054	2021-2025	
352	Dương Thành Đạt	2021-2025	2152090006	2021-2025	
353	Lý Hương Giang	2021-2025	2152090009	2021-2025	
354	Bàn Thu Hà	2021-2025	2152090012	2021-2025	
355	Lê Thị Thu Hằng	2021-2025	2152090015	2021-2025	
356	Hà Hồng Hạnh	2021-2025	2152090013	2021-2025	
357	Đỗ Thu Hiền	2021-2025	2152090017	2021-2025	
358	Đinh Trung Hiếu	2021-2025	2152090016	2021-2025	
359	Nguyễn Thị Thu Hoài	2021-2025	2152090020	2021-2025	
360	Hà Huy Hoàng	2021-2025	2152090021	2021-2025	
361	Nguyễn Đức Hùng	2021-2025	2152090024	2021-2025	
362	Đặng Thanh Hương	2021-2025	2152090025	2021-2025	
363	Hoàng Thu Hương	2021-2025	2152090027	2021-2025	
364	Hà Thu Hường	2021-2025	2152090028	2021-2025	
365	Nguyễn Văn Hữu	2021-2025	2152090011	2021-2025	
366	Đặng Phương Linh	2021-2025	2152090057	2021-2025	
367	Trần Đại Nghĩa	2021-2025	2152090055	2021-2025	
368	Dương Bích Ngọc	2021-2025	2152090035	2021-2025	
369	Phúc Thị Bảo Ngọc	2021-2025	2152090036	2021-2025	
370	Hoàng Thu Kiều Oanh	2021-2025	2152090037	2021-2025	
371	Lương Thị Như Quỳnh	2021-2025	2152090038	2021-2025	
372	Mạ Thị Quỳnh	2021-2025	2152090039	2021-2025	
373	Tạ Hoàng Sơn	2021-2025	2152090041	2021-2025	
374	Nguyễn Thị Thu Thảo	2021-2025	2152090046	2021-2025	
375	Đào Thanh Thư	2021-2025	2152090048	2021-2025	
376	Phạm Vũ Hà Trang	2021-2025	2152090049	2021-2025	
377	Quan Ngọc Tuấn Tú	2021-2025	2152090050	2021-2025	
378	Viên Đức Tùng	2021-2025	2152090056	2021-2025	
379	Nông Thanh Vũ	2021-2025	2152090052	2021-2025	
380	Tô Hải Yến	2021-2025	2152090053	2021-2025	
381	Lương Huy Đức	2021-2025	2152090008	2021-2025	

(Ấn định danh sách gồm có 393 sinh viên)

DANH SÁCH
Phê duyệt sinh viên sư phạm đăng ký hưởng chính sách
hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt theo Nghị định 116/2020/NĐ-CP
(Hệ Cao đẳng chính quy đang học tập)

(Kèm theo Quyết định số: 1392/QĐ-ĐHTT ngày 03/12/2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào)

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
	Lớp CD GD Mầm non				
1	Sông Thị Mấy Bâu	08/04/2004	2312010025	2023-2026	
2	Vũ Thị Kim Chi	24/01/2004	2312010034	2023-2026	
3	Lý Chúy De	20/04/2005	2312010026	2023-2026	
4	Hoàng Thị Duyên	12/02/2005	2312010030	2023-2026	
5	Hoàng Thị Minh Hằng	11/10/1999	2312010046	2023-2026	
6	Nguyễn Thị Hào	14/04/1999	2312010001	2023-2026	
7	Nguyễn La Hoài	28/4/2005	2312010006	2023-2026	
8	Nông Thị Hoài	21/05/2005	2312010007	2023-2026	
9	Nguyễn Mai Hồng	24/02/2005	2312010035	2023-2026	
10	Trần Thị Hưng	24/11/1999	2312010008	2023-2026	
11	Đỗ Thúy Hương	21/06/2005	2312010036	2023-2026	
12	Lường Thị Thúy Lan	30/09/2005	2312010009	2023-2026	
13	Sông Thị Lâu	13/07/2005	2312010028	2023-2026	
14	Nông Thị Liên	25/08/2005	2312010037	2023-2026	
15	Triệu Thị Liên	25/07/2004	2312010029	2023-2026	
16	Ma Ánh Linh	20/10/2005	2312010010	2023-2026	
17	Tô Thị Linh	12/10/1997	2312010011	2023-2026	
18	Hoàng Kiều Ly	25/09/2004	2312010012	2023-2026	
19	Thào Thị Cẩm Ly	21/10/2005	2312010047	2023-2026	
20	Nguyễn Xuân Mai	13/06/2005	2312010013	2023-2026	
21	Sùng Thị Mai	01/10/2005	2312010038	2023-2026	
22	Hà Thị Trà My	19/12/2005	2312010039	2023-2026	
23	Hoàng Hà My	25/10/2004	2312010014	2023-2026	
24	Vũ Thị Trà My	02/08/2004	2312010015	2023-2026	
25	Cà Thị Phương	08/05/2004	2312010016	2023-2026	
26	Sùng Ly Phương	06/03/2005	2312010017	2023-2026	
27	Cháng Thị Sơn	10/02/2000	2312010041	2023-2026	
28	Nguyễn Ngọc Thiện	08/09/2005	2312010004	2023-2026	
29	Lường Thị Thơm	03/01/2005	2312010042	2023-2026	
30	Hoàng Thị Kim Thu	12/11/2004	2312010018	2023-2026	
31	Ngân Thị Minh Thương	07/10/2005	2312010020	2023-2026	
32	Hứa Thanh Thủy	05/05/2005	2312010019	2023-2026	
33	Ngô Trinh Thu Trà	30/06/1998	2312010021	2023-2026	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
34	Hoàng Kiều Trang	10/12/2005	2312010043	2023-2026	
35	Lương Thị Trang	13/05/2005	2312010032	2023-2026	
36	Nguyễn Kiều Trang	18/02/2005	2312010022	2023-2026	
37	Dương Thị Hồng Tươi	24/07/2005	2312010050	2023-2026	
38	Khoàng Thị Uyên	10/05/2005	2312010044	2023-2026	
39	Dương Hải Yến	02/08/2004	2312010045	2023-2026	
	Lớp CĐ GD Mầm non				
40	Triệu Thị Ngọc Bích	05/01/2006	2412010004	2024-2027	
41	Lê Quỳnh Châm	13/03/2006	2412010005	2024-2027	
42	Triệu Huyền Chân	07/05/2006	2412010007	2024-2027	
43	Hà Thị Kim Chi	20/11/2006	2412010008	2024-2027	
44	Phùng Ngọc Dương	14/02/2006	2412010012	2024-2027	
45	Hoàng Thị Bạch Dương	10/07/2006	2412010011	2024-2027	
46	Lê Thị Giang	15/04/2006	2412010078	2024-2027	
47	Nguyễn Thị Thu Giang	08/11/2006	2412010013	2024-2027	
48	Lò Thị Hải	24/10/2005	2412010079	2024-2027	
49	Lê Thị Hạnh	19/08/2006	2412010080	2024-2027	
50	Lương Thị Hồng Hạnh	26/07/2006	2412010017	2024-2027	
51	Lỗ Thị Hằng	22/10/2006	2412010081	2024-2027	
52	Nguyễn Thị Thanh Hoa	18/08/2006	2412010022	2024-2027	
53	Lò Thị Hoa	01/10/2003	2412010021	2024-2027	
54	Dương Thị Hoa	13/07/2006	2412010020	2024-2027	
55	Nguyễn Thị Thu Hồng	03/10/2005	2412010024	2024-2027	
56	Triệu Thị Thủy Hồng	25/12/2006	2412010025	2024-2027	
57	Vàng Thị Hương	28/06/2006	2412010030	2024-2027	
58	Phan Hồng Linh	21/04/2006	2412010083	2024-2027	
59	Lý Thị Thùy Linh	22/10/2006	2412010034	2024-2027	
60	Lương Thị Ngọc Linh	17/10/2006	2412010033	2024-2027	
61	Nguyễn Khánh Linh	17/10/2006	2412010035	2024-2027	
62	La Thị Ly	16/08/2005	2412010037	2024-2027	
63	Triệu Thị Hương Ly	13/01/2006	2412010039	2024-2027	
64	Vũ Khánh Ly	15/08/2005	2412010040	2024-2027	
65	Pờ Ha Mư	02/01/2000	2412010043	2024-2027	
66	Chu Mụ Mư	08/02/2004	2412010042	2024-2027	
67	Đinh Thị Hồng Ngọc	23/09/2004	2412010047	2024-2027	
68	Quan Thị Nhi	14/08/2000	2412010048	2024-2027	
69	Lò Kim Nhung	20/10/2006	2412010050	2024-2027	
70	Lường Thị Nhung	26/08/2006	2412010051	2024-2027	
71	Lò Thị Minh Phượng	06/01/2006	2412010054	2024-2027	
72	Bùi Ngọc Quỳnh	08/08/2006	2412010084	2024-2027	
73	Vừ Thị Sinh	05/01/2006	2412010056	2024-2027	
74	Ma Thị Tin	21/06/2005	2412010088	2024-2027	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
75	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	18/10/2006	2412010070	2024-2027	
76	Lù Phương Thảo	24/12/2006	2412010086	2024-2027	
77	Lường Phương Thảo	01/01/2006	2412010059	2024-2027	
78	Lò Thị Thiết	17/02/2006	2412010061	2024-2027	
79	Hồ Thị Thơm	20/05/2006	2412010063	2024-2027	
80	Hoàng Thị Thơm	03/10/2006	2412010062	2024-2027	
81	Điền Thị Hoài Thu	05/10/2005	2412010064	2024-2027	
82	Lù Thị Thuý	06/10/2006	2412010087	2024-2027	
83	Đỗ Thị Thu Thùy	05/08/2006	2412010066	2024-2027	
84	Nguyễn Thị Diệu Thúy	03/09/2006	2412010065	2024-2027	
85	Phạm Minh Trang	12/05/2006	2412010089	2024-2027	
86	Trần Vũ Yến Trang	16/06/2006	2412010069	2024-2027	
87	Triệu Thị Thu Uyên	16/12/2006	2412010072	2024-2027	
88	Nông Thị Mai Uyên	04/06/2006	2412010071	2024-2027	
89	Nguyễn Bích Vọng	26/07/2006	2412010074	2024-2027	
90	Hà Thị Hải Yến	24/12/2006	2412010075	2024-2027	

(Ấn định danh sách gồm có 90 sinh viên)

DANH SÁCH
Phê duyệt sinh viên sư phạm đăng ký hưởng chính sách
hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt theo Nghị định 116/2020/NĐ-CP
(Hệ Đại học chính quy đang học tập)
(Kèm theo Quyết định số: 1392/QĐ-ĐHTTtr ngày 03/12/2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào)

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
	Lớp ĐH GD Tiểu học A				
1	Đặng Phương Anh	29/08/2004	2252020046	2022-2026	
2	Lê Thị Lan Anh	22/06/2004	2252020001	2022-2026	
3	Ma Thị Tú Anh	04/01/2004	2252020002	2022-2026	
4	Mai Thị Linh Anh	03/02/2004	2252020003	2022-2026	
5	Bàn Văn Đức	26/12/2003	2252020006	2022-2026	
6	Nguyễn Hoàng Hương Giang	07/10/2004	2252020007	2022-2026	
7	Từ Hương Giang	16/01/2004	2252020008	2022-2026	
8	Đặng Thị Hà	01/09/2004	2252020009	2022-2026	
9	Nguyễn Thị Thu Hằng	13/09/2004	2252020010	2022-2026	
10	Hoàng Thị Hậu	27/02/2004	2252020011	2022-2026	
11	Ma Thị Hoa	22/06/2004	2252020012	2022-2026	
12	Nguyễn Duy Hưng	29/01/2004	2252020014	2022-2026	
13	Nông Thị Hường	14/01/2004	2252020057	2022-2026	
14	Lê Quốc Huy	06/04/2004	2252020013	2022-2026	
15	Nguyễn Thị Thu Huyền	09/09/2004	2252020056	2022-2026	
16	Vũ Thị Bảo Khanh	20/01/2004	2252020017	2022-2026	
17	Ngô Huyền Lam	26/03/2004	2252020019	2022-2026	
18	Đoàn Thị Hương Lan	11/04/2004	2252020021	2022-2026	
19	Dương Thị Lan	27/10/2003	2252020020	2022-2026	
20	Nguyễn Hải Lê	20/01/2004	2252020023	2022-2026	
21	Hoàng Thị Mỹ Lệ	17/4/2004	2252020054	2022-2026	
22	Đào Thị Khánh Linh	15/10/2004	2252020024	2022-2026	
23	Hoàng Diệu Linh	10/11/2004	2252020025	2022-2026	
24	Lê Thị Khánh Linh	26/11/2003	2252020053	2022-2026	
25	Ma Thị Loàn	30/01/2004	2252020026	2022-2026	
26	Hoàng Văn Lương	30/12/2004	2252020052	2022-2026	
27	Quân Thị Tuyết Mai	11/10/2003	2252020051	2022-2026	
28	Hoàng Thị Thanh Ngọc	20/10/2004	2252020028	2022-2026	
29	Ngô Thị Bảo Ngọc	31/08/2004	2252020029	2022-2026	
30	Vũ Bích Ngọc	24/11/2004	2252020030	2022-2026	
31	Nguyễn Đức Nguyên	06/04/2001	2252020031	2022-2026	
32	Bùi Thị Minh Nguyệt	05/01/2004	2252020032	2022-2026	
33	Hoàng Thị Thanh Quyên	09/06/2004	2252020033	2022-2026	
34	Trần Lê Quyên	13/09/2004	2252020034	2022-2026	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
35	Nông Hồng Thái	09/09/1990	2252020037	2022-2026	
36	Đỗ Tất Thành	17/04/2004	2252020038	2022-2026	
37	Bùi Thị Thương	24/04/2004	2252020040	2022-2026	
38	Hoàng Minh Tiến	27/05/2004	2252020041	2022-2026	
39	Ma Thị Thanh Toan	03/06/2004	2252020042	2022-2026	
40	Ngô Thị Trang	07/09/1999	2252020043	2022-2026	
41	Nguyễn Công Trường	13/11/2003	2252020048	2022-2026	
42	Quan Hà Vi	12/06/2004	2252020047	2022-2026	
43	Ma Thị Hải Yến	13/09/2004	2252020044	2022-2026	
44	Trần Thị Hồng Yến	19/12/2004	2252020045	2022-2026	
	Lớp ĐH GD Tiểu học B				
45	Bùi Ngọc Anh	22/09/2004	2252020061	2022-2026	
46	Bế Thị Tam Bảo	17/05/2004	2252020062	2022-2026	
47	Cà Văn Cường	16/04/2004	2252020104	2022-2026	
48	Lương Văn Dân	03/04/1997	2252020064	2022-2026	
49	Đinh Thị Hoàng Diệu	11/10/2004	2252020065	2022-2026	
50	Đinh Thị Doãn	20/06/2004	2252020066	2022-2026	
51	Đinh Mạnh Dũng	09/07/2004	2252020067	2022-2026	
52	Quảng Ngọc Hà	20/09/2004	2252020069	2022-2026	
53	Lò Duy Hải	21/06/2004	2252020070	2022-2026	
54	Lò Văn Hòa	23/11/2004	2252020072	2022-2026	
55	Đinh Thu Hoài	07/04/2004	2252020071	2022-2026	
56	Trần Thị Thu Hoài	17/09/2004	2252020114	2022-2026	
57	Lò Văn Hoan	21/09/2003	2252020105	2022-2026	
58	Hoàng Minh Hoàng	03/06/2004	2252020106	2022-2026	
59	Phạm Mai Huế	05/06/2003	2252020107	2022-2026	
60	Lương Thị Huyền	02/03/2004	2252020073	2022-2026	
61	Ma Thị Thu Huyền	26/02/2004	2252020108	2022-2026	
62	Đỗ Văn Khải	17/04/2004	2252020109	2022-2026	
63	Lò Thị Kim	08/01/2004	2252020074	2022-2026	
64	Vừ A Ký	10/02/2003	2252020075	2022-2026	
65	Nguyễn Lý Ngọc Lan	24/09/2004	2252020115	2022-2026	
66	Nguyễn Phương Linh	08/04/2004	2252020076	2022-2026	
67	Đặng Phi Long	13/07/2004	2252020077	2022-2026	
68	Mùi Văn Mừng	16/01/2004	2252020078	2022-2026	
69	Nguyễn Trà My	14/08/2004	2252020079	2022-2026	
70	Ngô Thị Nga	10/04/2004	2252020081	2022-2026	
71	Cà Thị Ngân	03/09/2004	2252020082	2022-2026	
72	Hoàng Phương Oanh	28/11/2003	2252020110	2022-2026	
73	Triệu Duy Phong	24/02/2004	2252020087	2022-2026	
74	Trần Phạm Mai Phương	20/09/2004	2252020088	2022-2026	
75	Đặng Như Quỳnh	10/06/2004	2252020089	2022-2026	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
76	Trần Thị Như Quỳnh	01/07/2003	2252020090	2022-2026	
77	Lò Văn Sơn	20/11/2004	2252020091	2022-2026	
78	Lương Việt Thắng	12/08/2004	2252020096	2022-2026	
79	Hoàng Thu Thảo	28/11/2004	2252020094	2022-2026	
80	Quảng Thu Thảo	11/01/2004	2252020095	2022-2026	
81	Đinh Thị Quỳnh Thơ	17/10/2004	2252020097	2022-2026	
82	Hà Anh Thư	05/04/2004	2252020098	2022-2026	
83	Đinh Ngọc Trâm	23/11/2004	2252020099	2022-2026	
84	Nguyễn Thị Hương Trúc	03/11/2004	2252020100	2022-2026	
85	Đinh Anh Tuấn	27/06/2004	2252020101	2022-2026	
86	Nguyễn Thảo Vân	22/06/2004	2252020112	2022-2026	
87	Hùng Văn Vững	29/06/2004	2252020102	2022-2026	
88	Lưu Thị Hải Yến	16/07/2004	2252020103	2022-2026	
	Lớp ĐH GD Tiểu học C				
89	Hà Thị Ngọc Anh	14/11/2004	2252020121	2022-2026	
90	Nguyễn Kim Anh	11/05/2004	2252020122	2022-2026	
91	Lương Anh Ánh	29/03/2004	2252020123	2022-2026	
92	Chu Thị Chiêu	30/04/2004	2252020170	2022-2026	
93	Đặng Ngọc Uyên Đan	28/12/2004	2252020125	2022-2026	
94	Nguyễn Thị Dung	10/01/2004	2252020124	2022-2026	
95	Nguyễn Trung Đức	13/09/2004	2252020068	2022-2026	
96	Trần Hương Giang	07/04/2004	2252020172	2022-2026	
97	Nguyễn Việt Hà	10/10/2004	2252020173	2022-2026	
98	Vũ Thị Hào	19/07/2004	2252020127	2022-2026	
99	Lê Thúy Hiền	28/03/2004	2252020129	2022-2026	
100	Quan Thị Thu Hiền	24/11/2004	2252020130	2022-2026	
101	Trương Thị Thu Hiền	18/08/2004	2252020131	2022-2026	
102	Lê Phương Hòa	22/03/2004	2252020132	2022-2026	
103	Nguyễn Thị Huế	11/10/2004	2252020133	2022-2026	
104	Ma Tuấn Hùng	14/10/2004	2252020136	2022-2026	
105	Hoàng Thu Hương	01/08/2004	2252020137	2022-2026	
106	Quan Thị Ngọc Huyền	16/01/2004	2252020134	2022-2026	
107	Trần Thu Huyền	18/11/2004	2252020135	2022-2026	
108	Mã Quang Khải	10/12/2003	2252020175	2022-2026	
109	Poọng Công Khôi	23/05/2000	2252020138	2022-2026	
110	Dương Thị Mỹ Lệ	16/06/2004	2252020139	2022-2026	
111	Lương Thị Loan	25/12/2004	2252020140	2022-2026	
112	Nguyễn Thắng Lợi	06/06/2004	2252020141	2022-2026	
113	Bùi Khánh Ly	25/10/2004	2252020142	2022-2026	
114	Triệu Ngọc Nam	14/02/2004	2252020080	2022-2026	
115	Triệu Thị Mến	08/02/2004	2252020143	2022-2026	
116	Dương Trà My	15/11/2004	2252020144	2022-2026	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
117	Đặng Quỳnh Ngân	21/06/2004	2252020145	2022-2026	
118	Trần Thanh Ngân	04/01/2004	2252020146	2022-2026	
119	Trần Thị Hồng Ngân	12/08/2004	2252020147	2022-2026	
120	Hoàng Bích Ngọc	13/12/2004	2252020148	2022-2026	
121	Nông Ánh Nguyệt	10/08/2004	2252020149	2022-2026	
122	Nguyễn Hà Nhi	02/07/2004	2252020150	2022-2026	
123	Nguyễn Thị Nhung	12/11/2004	2252020151	2022-2026	
124	Mai Thu Phương	29/12/2004	2252020153	2022-2026	
125	Nguyễn Thị Phương	28/12/2003	2252020154	2022-2026	
126	Nguyễn Thị Minh Tâm	23/05/2004	2252020155	2022-2026	
127	Phạm Triệu Thanh Tâm	19/09/2004	2252020156	2022-2026	
128	Triệu Thanh Tâm	17/08/2004	2252020176	2022-2026	
129	Phạm Thị Tầm	22/10/2004	2252020157	2022-2026	
130	Đường Thị Thảo	21/07/2004	2252020177	2022-2026	
131	Hoàng Phương Thảo	17/02/2004	2252020158	2022-2026	
132	Vũ Thanh Thảo	10/07/2004	2252020159	2022-2026	
133	Phan Thị Thương	19/10/2004	2252020162	2022-2026	
134	Lê Thao Thúy	05/05/2004	2252020160	2022-2026	
135	Nguyễn Thu Thùy	11/05/2004	2252020161	2022-2026	
136	Hoàng Thị Túc	30/03/2004	2252020163	2022-2026	
137	Dương Thị Thu Trà	12/01/2004	2252020164	2022-2026	
138	Viên Thị Thu Uyên	04/04/2004	2252020165	2022-2026	
139	Vương Lệ Uyên	27/01/2004	2252020166	2022-2026	
140	Hoàng Hải Yến	08/08/2004	2252020167	2022-2026	
141	Nguyễn Thị Hải Yến	23/06/2004	2252020168	2022-2026	
	Lớp DH GD Tiểu học D				
142	Nguyễn Thị Vân Anh	11/01/2004	2252020181	2022-2026	
143	Bàn Thị Dân	10/12/2004	2252020183	2022-2026	
144	Mạ Văn Đông	03/01/2003	2252020185	2022-2026	
145	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	10/04/2004	2252020184	2022-2026	
146	Hứa Thị Vân Giang	24/07/2004	2252020186	2022-2026	
147	Nguyễn Hương Giang	13/12/2004	2252020187	2022-2026	
148	Nguyễn Thị Hương Giang	21/09/2004	2252020188	2022-2026	
149	Nguyễn Bảo Hà	02/10/2004	2252020224	2022-2026	
150	Dương Thị Hằng	02/06/2004	2252020225	2022-2026	
151	Đào Thị Hạnh	04/05/2004	2252020189	2022-2026	
152	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	29/03/2004	2252020190	2022-2026	
153	Nông Thanh Hậu	02/12/2004	2252020228	2022-2026	
154	Nguyễn Thị Hiền	28/09/2004	2252020191	2022-2026	
155	Trần Trung Hiếu	05/09/2004	2252020192	2022-2026	
156	Lý Phúc Hoài	14/07/2004	2252020193	2022-2026	
157	Nông Thị Hoài	13/07/2004	2252020194	2022-2026	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
158	Nguyễn Huy Hùng	03/02/2004	2252020197	2022-2026	
159	Phan Thiên Hương	09/01/2004	2252020198	2022-2026	
160	Nông Quang Huy	29/12/2004	2252020195	2022-2026	
161	Lưu Khánh Huyền	08/11/2004	2252020226	2022-2026	
162	Đinh Duy Khải	15/07/2003	2252020200	2022-2026	
163	Nguyễn Thị Lan	29/08/2004	2252020231	2022-2026	
164	Nguyễn Nhật Lệ	31/3/1999	2252020234	2022-2026	
165	Nguyễn Hồng Linh	27/12/2004	2252020232	2022-2026	
166	Nguyễn Thùy Linh	26/10/2004	2252020235	2022-2026	
167	Trần Thị Ngọc Linh	26/12/2004	2252020203	2022-2026	
168	Ngô Thị Thanh Loan	24/10/2004	2252020236	2022-2026	
169	Đinh Như Mạnh	01/11/2004	2252020204	2022-2026	
170	Trần Ngọc Minh	19/11/2004	2252020229	2022-2026	
171	Đặng Thị Nga	20/02/2004	2252020237	2022-2026	
172	Nông Thị Kim Ngân	16/03/2004	2252020206	2022-2026	
173	Hoàng Bảo Ngọc	11/06/2004	2252020207	2022-2026	
174	Bùi Thị Nhung	24/11/2004	2252020208	2022-2026	
175	Triệu Thị Phú	20/2/2003	2252020233	2022-2026	
176	Nguyễn Thị Mai Phương	25/09/2004	2252020209	2022-2026	
177	Bàn Thị Sâm	18/07/2004	2252020212	2022-2026	
178	Hứa Nông Nhật Thiện	20/10/2004	2252020215	2022-2026	
179	Nguyễn Thị Thu	31/08/2004	2252020216	2022-2026	
180	Lại Thị Hoài Thương	13/10/2004	2252020230	2022-2026	
181	Phạm Thị Thương	12/06/2004	2252020218	2022-2026	
182	Giáp Thu Trang	20/01/2004	2252020219	2022-2026	
183	Hoàng Đức Trung	20/09/2004	2252020220	2022-2026	
184	Ma Thị Hồng Tươi	24/06/2004	2252020221	2022-2026	
185	Lý Thị Tố Uyên	19/10/2004	2252020222	2022-2026	
186	Triệu Thị Yên	24/2/2004	2252020223	2022-2026	
	Lớp ĐH GD Tiểu học E				
187	Châu Phương Bắc	30/6/2004	2252020242	2022-2026	
188	Lương Thị Tuyết Bạch	07/05/2004	2252020241	2022-2026	
189	Hoàng Anh Đào	28/4/2004	2252020245	2022-2026	
190	Trần Văn Đức	15/3/2004	2252020247	2022-2026	
191	Lê Tiến Dũng	02/01/2004	2252020243	2022-2026	
192	Nguyễn Ngọc Dũng	26/2/2004	2252020244	2022-2026	
193	Nguyễn Trung Hải	07/10/2004	2252020248	2022-2026	
194	Hùng Thúy Hằng	08/11/2004	2252020250	2022-2026	
195	Vương Thu Hào	14/9/2004	2252020249	2022-2026	
196	Nguyễn Thị Hoài Hậu	13/6/2004	2252020251	2022-2026	
197	Triệu Mùi Hồng	28/1/2004	2252020288	2022-2026	
198	La Thị Hứa	16/5/2004	2252020289	2022-2026	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
199	Chào Quỳnh Hương	26/3/2004	2252020255	2022-2026	
200	Nguyễn Quốc Huy	27/10/2004	2252020252	2022-2026	
201	Hoàng Thị Huyện	01/02/2004	2252020253	2022-2026	
202	Nguyễn Ngọc Khánh	13/6/2004	2252020256	2022-2026	
203	Bế Thùy Linh	10/05/2004	2252020259	2022-2026	
204	Lộc Thị Phương Linh	29/2/2004	2252020291	2022-2026	
205	Nguyễn Hoàng Linh	19/5/2004	2252020260	2022-2026	
206	Quan Diệu Linh	02/06/2004	2252020261	2022-2026	
207	Thần Thị Hoài Linh	04/05/2004	2252020262	2022-2026	
208	Lương Diệu Ly	08/03/2004	2252020263	2022-2026	
209	Nông Văn Minh	26/3/2004	2252020264	2022-2026	
210	Hoàng Thị Mùi	10/04/2004	2252020265	2022-2026	
211	Hòa Thị Mỹ Na	17/12/2004	2252020266	2022-2026	
212	Lộc Thị Hằng Nga	09/12/2004	2252020268	2022-2026	
213	Nguyễn Lưu Nguyên	30/6/2004	2252020269	2022-2026	
214	Nguyễn Thị Nguyệt	01/03/2002	2252020294	2022-2026	
215	Nông Yến Nhi	20/11/2004	2252020272	2022-2026	
216	Ngô Thị Hồng Nhung	01/10/2004	2252020273	2022-2026	
217	Quan Thị Nụ	21/11/2004	2252020274	2022-2026	
218	Thần Thị Kim Oanh	14/8/2004	2252020275	2022-2026	
219	Lương Thảo Quyên	14/3/2004	2252020277	2022-2026	
220	Hoàng Thị Quỳnh	06/11/2004	2252020278	2022-2026	
221	Phản Mùi Sâu	24/8/2004	2252020294	2022-2026	
222	Châu Thị Tâm	17/3/2004	2252020279	2022-2026	
223	Châu Văn Thành	07/10/2004	2252020280	2022-2026	
224	Lương Phương Thảo	16/09/2004	2252020297	2022-2026	
225	Ma Văn Thuộc	09/03/2004	2252020295	2022-2026	
226	Chúc Thị Thanh Thủy	23/11/2004	2252020282	2022-2026	
227	Hoàng Đức Trung	29/8/2004	2252020284	2022-2026	
228	Hoàng Thị Tuyết	14/10/2004	2252020296	2022-2026	
229	Nông Hồng Uyên	14/5/2004	2252020285	2022-2026	
230	Hoàng Thị Vân	23/8/2004	2252020286	2022-2026	
	Lớp ĐH GD Tiểu học F				
231	Chu Thị Quỳnh Anh	10/09/2004	2252020300	2022-2026	
232	Đỗ Lan Anh	09/10/2004	2252020301	2022-2026	
233	Lê Thị Vân Anh	15/11/2004	2252020302	2022-2026	
234	Nguyễn Huyền Anh	28/05/2004	2252020303	2022-2026	
235	Nguyễn Phương Anh	07/05/2004	2252020304	2022-2026	
236	Nguyễn Sỹ Đức Anh	27/12/2004	2252020305	2022-2026	
237	Nguyễn Thảo Anh	18/11/2004	2252020306	2022-2026	
238	Trần Hải Anh	21/08/2004	2252020351	2022-2026	
239	Hầu Thị Bích	10/04/2003	2252020352	2022-2026	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
240	Vì Thị Việt Bích	06/11/2004	2252020307	2022-2026	
241	Nguyễn Thị Thu Chang	19/12/2003	2252020308	2022-2026	
242	Phạm Thủy Đào	15/01/2004	2252020355	2022-2026	
243	Nguyễn Thị Kiều Diễm	06/12/2004	2252020353	2022-2026	
244	Ma Thị Diên	12/02/2004	2252020310	2022-2026	
245	Chu Thị Diệp	23/10/2003	2252020311	2022-2026	
246	Trần Thị Kim Dung	25/05/2004	2252020354	2022-2026	
247	Lý Thị Thùy Dương	09/03/2004	2252020315	2022-2026	
248	Nguyễn Thị Mai Duyên	27/12/2004	2252020313	2022-2026	
249	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	01/01/2004	2252020314	2022-2026	
250	Nguyễn Thị Hương Giang	02/04/2004	2252020316	2022-2026	
251	Bùi Thu Hà	05/04/2004	2252020317	2022-2026	
252	Đào Thủy Hiền	23/05/2004	2252020318	2022-2026	
253	Nguyễn Thị Hiền	27/09/2004	2252020319	2022-2026	
254	Hoàng Thị Hoa	16/12/2004	2252020320	2022-2026	
255	Lê Thị Ngọc Hòa	02/03/2004	2252020321	2022-2026	
256	Bùi Lan Hương	16/04/2004	2252020322	2022-2026	
257	Nguyễn Thu Hương	25/06/2004	2252020323	2022-2026	
258	Trần Thị Lê	02/08/2004	2252020324	2022-2026	
259	Đinh Diệu Linh	03/07/2004	2252020325	2022-2026	
260	Nguyễn Thị Thùy Linh	02/08/2004	2252020326	2022-2026	
261	Nguyễn Thùy Linh	07/12/2003	2252020327	2022-2026	
262	Nguyễn Vũ Thùy Linh	29/09/2004	2252020328	2022-2026	
263	Hoàng Khánh Ly	25/04/2004	2252020329	2022-2026	
264	Nguyễn Thị Ly	27/01/2003	2252020330	2022-2026	
265	Vừ Thị Thu Nga	29/04/2003	2252020332	2022-2026	
266	Trần Minh Ngọc	16/07/2004	2252020356	2022-2026	
267	Đặng Thị Bích Nhật	08/10/2004	2252020333	2022-2026	
268	Đinh Thị Hồng Nhung	13/03/2004	2252020335	2022-2026	
269	Đỗ Kiều Oanh	19/11/2004	2252020336	2022-2026	
270	Bàn Thị Phương	12/05/2004	2252020337	2022-2026	
271	Đặng Hà Phương	06/08/2004	2252020338	2022-2026	
272	Vũ Thu Phương	16/10/2004	2252020339	2022-2026	
273	Phùng Thị Siên	18/08/2004	2252020340	2022-2026	
274	Trịnh Phương Thảo	17/04/2004	2252020341	2022-2026	
275	Cao Thị Minh Thu	17/10/2004	2252020342	2022-2026	
276	Nguyễn Thị Thu Thủy	13/07/2004	2252020343	2022-2026	
277	Lê Thủy Trang	27/09/2004	2252020357	2022-2026	
278	Nguyễn Linh Trang	11/07/2004	2252020344	2022-2026	
279	Trần Kiều Trang	23/12/2003	2252020345	2022-2026	
280	Bùi Thanh Vân	06/06/2004	2252020346	2022-2026	
281	Hứa Thị Huyền Vân	24/08/2004	2252020347	2022-2026	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
282	Nguyễn Hải Yến	08/03/2004	2252020348	2022-2026	
283	Nguyễn Hải Yến	24/05/2004	2252020349	2022-2026	
	Lớp ĐH GD Mầm non A				
284	Giàng Thị Bầu	16/06/2004	2252010033	2022-2026	
285	Trương Lê Quỳnh Chang	02/02/2004	2252010001	2022-2026	
286	Đinh Thị Chính	23/03/2004	2252010002	2022-2026	
287	Giàng Thị Chính	10/07/2003	2252010003	2022-2026	
288	Cáp Thanh Chúc	12/04/2004	2252010035	2022-2026	
289	Vừ Thị Dĩnh	19/04/2004	2252010004	2022-2026	
290	Hoàng Thị Hương Dịu	21/05/2004	2252010005	2022-2026	
291	Mã Thị Dung	28/02/2004	2252010006	2022-2026	
292	Ma Thùy Dung	13/06/2004	2252010036	2022-2026	
293	Hồ Thị Duyên	20/05/2004	2252010007	2022-2026	
294	Lê Thị Mỹ Duyên	21/07/2000	2252010008	2022-2026	
295	Ma Thị Thu Duyên	07/12/2001	2252010037	2022-2026	
296	Lê Thu Hà	20/07/2004	2252010050	2022-2026	
297	Triệu Thị Thúy Hằng	10/04/2004	2252010039	2022-2026	
298	Chu Thị Bích Hạnh	24/05/2004	2252010009	2022-2026	
299	Cùng Thị Hạnh	30/08/2004	2252010010	2022-2026	
300	Lương Thị Hạnh	02/01/2004	2252010011	2022-2026	
301	Nông Thị Thu Hiền	04/08/2004	2252010040	2022-2026	
302	Nông Thị Thu Hiền	27/03/2004	2252010041	2022-2026	
303	Thái Thúy Hiền	10/10/2004	2252010012	2022-2026	
304	Ma Thị Bích Hồng	08/12/2004	2252010013	2022-2026	
305	Phạm Mai Huê	17/12/2004	2252010014	2022-2026	
306	Tài Thị Hường	18/10/2003	2252010042	2022-2026	
307	Thên Thúy Hường	16/06/2004	2252010043	2022-2026	
308	Hoàng Thu Huyền	26/04/2004	2252010015	2022-2026	
309	Hoàng Thị Lệ	02/01/2004	2252010016	2022-2026	
310	Lục Thị Lệ	17/10/2004	2252010044	2022-2026	
311	Hồ Phương Linh	17/04/2004	2252010017	2022-2026	
312	Sôi Mai Linh	11/08/2004	2252010052	2022-2026	
313	Lương Thị Nga	09/05/2003	2252010018	2022-2026	
314	Hoàng Kim Ngân	30/01/2003	2252010019	2022-2026	
315	Lù Hà Ngân	23/11/2004	2252010045	2022-2026	
316	Châu Thị Nhung	04/09/2004	2252010046	2022-2026	
317	Hàng Thị Pàng	03/12/2004	2252010020	2022-2026	
318	Tạ Thị Mai Phương	04/06/2004	2252010022	2022-2026	
319	Tông Thị Quyên	10/08/2004	2252010023	2022-2026	
320	Lương Thị Quỳnh	11/07/2003	2252010024	2022-2026	
321	Nông Phương Thảo	01/11/2003	2252010047	2022-2026	
322	Hoàng Thu Thùy	08/08/2002	2252010053	2022-2026	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
323	Nông Thanh Trà	06/11/2004	2252010027	2022-2026	
324	Nguyễn Thị Thu Trang	12/10/2004	2252010025	2022-2026	
325	Quân Thùy Trang	10/09/2004	2252010026	2022-2026	
326	Bàn Ngọc Tuyên	12/07/2004	2252010028	2022-2026	
327	Hoàng Thị Tuyết	10/10/2004	2252010029	2022-2026	
328	Nguyễn Thị Uyên	28/03/2004	2252010048	2022-2026	
329	Hoàng Thủy Vụ	12/12/2004	2252010030	2022-2026	
330	Lò Xé Xó	20/04/2004	2252010031	2022-2026	
331	Đặng Hải Yến	16/10/2004	2252010032	2022-2026	
	Lớp ĐH GD Mầm non B				
332	Vàng Thị Đào	15/03/2004	2252010062	2022-2026	
333	Pòong Thị Diệp	03/03/2004	2252010063	2022-2026	
334	Sùng Phi Dứ	20/10/2004	2252010061	2022-2026	
335	Vương Thị Hiền	12/12/2004	2252010064	2022-2026	
336	Lương Ngọc Hoa	30/05/2004	2252010066	2022-2026	
337	Mê Thị Hoan	25/09/2003	2252010067	2022-2026	
338	Vàng Thị Hoàng	20/11/2004	2252010068	2022-2026	
339	Ma Thị Minh Huệ	18/01/2004	2252010069	2022-2026	
340	Thùng Thị Hường	20/08/2004	2252010073	2022-2026	
341	Hoàng Thị Trâm Hương	30/08/2004	2252010071	2022-2026	
342	Phùng Thu Hường	08/12/2004	2252010072	2022-2026	
343	Vũ Bích Hường	27/09/2004	2252010074	2022-2026	
344	Nguyễn Thị Thu Huyền	21/10/2004	2252010070	2022-2026	
345	Lường Thị Lan	12/05/2004	2252010075	2022-2026	
346	Pờ Giá Lan	02/02/2004	2252010076	2022-2026	
347	Nông Thị Lanh	02/08/2004	2252010077	2022-2026	
348	Lý Cẩm Linh	24/04/2004	2252010078	2022-2026	
349	Nông Thị Mai Loan	25/06/2004	2252010079	2022-2026	
350	Mùi Thị Cẩm Ly	30/08/2004	2252010080	2022-2026	
351	Đặng Thị Mai	29/10/2004	2252010109	2022-2026	
352	Đinh Thị Thanh Mai	22/12/2004	2252010081	2022-2026	
353	Lường Thị Thái Mai	10/07/2004	2252010082	2022-2026	
354	Mùa Thị Mỹ	30/11/2004	2252010083	2022-2026	
355	Nguyễn Thị Kim Nga	12/09/2004	2252010084	2022-2026	
356	Vũ Thị Ngọc	09/02/2004	2252010086	2022-2026	
357	Ngân Ánh Nguyệt	16/10/2003	2252010087	2022-2026	
358	Đinh Thị Thùy Nhung	01/10/2004	2252010088	2022-2026	
359	Ma Thị Hồng Nhung	03/03/2004	2252010089	2022-2026	
360	Lù Thị Phúc	17/09/2003	2252010093	2022-2026	
361	Đặng Thị Phượng	06/12/2004	2252010091	2022-2026	
362	Nguyễn Thị Phượng	05/02/2004	2252010092	2022-2026	
363	Hoàng Thị Mai Quyên	20/09/2003	2252010094	2022-2026	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
364	Bùi Trúc Quỳnh	03/12/2004	2252010095	2022-2026	
365	Nguyễn Thị Thanh Thảo	12/10/2004	2252010097	2022-2026	
366	Trần Thị Thảo	09/10/2003	2252010098	2022-2026	
367	Nguyễn Phương Thúy	05/10/2004	2252010099	2022-2026	
368	Đặng Thị Thùy	07/02/2002	2252010100	2022-2026	
369	Lý Thanh Thùy	10/06/2004	2252010101	2022-2026	
370	Hoàng Hồng Tiếp	16/11/2004	2252010102	2022-2026	
371	Trần Huyền Trang	21/11/2004	2252010103	2022-2026	
372	Phạm Ngọc Tú	29/03/2004	2252010104	2022-2026	
373	Sùng Ly Xó	20/03/2004	2252010106	2022-2026	
374	Giàng Thị Xuân	18/08/2004	2252010107	2022-2026	
375	Đinh Hải Yến	23/02/2004	2252010108	2022-2026	
	Lớp ĐHSP Ngữ văn				
376	Phạm Hà Anh	03/12/2003	2252170002	2022-2026	
377	Hoàng Thị Dung	30/09/2004	2252170003	2022-2026	
378	Lường Thị Dung	06/04/2004	2252170004	2022-2026	
379	Nguyễn Thị Hương Giang	02/08/2003	2252170006	2022-2026	
380	Phạm Thị Mỹ Hạnh	08/10/2004	2252170008	2022-2026	
381	Quan Trung Hiếu	14/08/2004	2252170009	2022-2026	
382	Vũ Công Hiếu	17/06/2004	2252170010	2022-2026	
383	Ma Thị Hòa	21/08/2004	2252170011	2022-2026	
384	Ma Thị Diệu Huyền	29/07/2004	2252170012	2022-2026	
385	Nguyễn Thu Huyền	13/03/2004	2252170013	2022-2026	
386	Hà Khanh	06/11/2004	2252170014	2022-2026	
387	Mùi Văn Khóa	18/02/2004	2252170015	2022-2026	
388	Lý Thị Lan	25/05/2004	2252170016	2022-2026	
389	Hà Mai Linh	03/01/2003	2252170017	2022-2026	
390	Nguyễn Thị Ngọc Linh	11/01/2004	2252170018	2022-2026	
391	Hà Đức Minh	06/11/2003	2252170020	2022-2026	
392	Nguyễn Văn Nam	02/01/2004	2252170040	2022-2026	
393	Lê Kim Ngân	09/08/2004	2252170021	2022-2026	
394	Nguyễn Thị Bích Ngọc	04/07/2003	2252170041	2022-2026	
395	Nguyễn Hà Phương	07/10/2004	2252170023	2022-2026	
396	Trương Thị Phượng	23/05/2003	2252170024	2022-2026	
397	Đỗ Cao Sang	09/09/2003	2252170026	2022-2026	
398	Bùi Đức Thắng	23/02/2004	2252170033	2022-2026	
399	Chu Đức Thành	21/02/2003	2252170027	2022-2026	
400	Ma Văn Thành	03/04/2004	2252170028	2022-2026	
401	Nguyễn Phương Thảo	25/12/2004	2252170030	2022-2026	
402	Nguyễn Thị Thảo	25/11/2004	2252170031	2022-2026	
403	Nông Thanh Thảo	18/10/2004	2252170032	2022-2026	
404	Vũ Thị Hoài Thu	06/08/2004	2252170034	2022-2026	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
405	Nguyễn Hoàng Thư	04/10/2004	2252170035	2022-2026	
406	Nguyễn Hoàng Thương	04/10/2004	2252170036	2022-2026	
407	Đặng Mai Trang	04/01/2004	2252170037	2022-2026	
408	Nguyễn Đức Hoài Vũ	15/09/2004	2252170038	2022-2026	
409	Vũ Hải Yến	01/08/2004	2252170042	2022-2026	
	Lớp ĐHSP Toán				
410	Đinh Quỳnh Anh	28/10/2004	2252090001	2022-2026	
411	Nguyễn Đức Anh	17/01/2003	2252090029	2022-2026	
412	Phạm Tuấn Anh	18/07/2004	2252090002	2022-2026	
413	Trịnh Đức Anh	28/07/2004	2252090003	2022-2026	
414	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	11/08/2004	2252090004	2022-2026	
415	Nguyễn Gia Bảo	18/07/2004	2252090030	2022-2026	
416	Phan Thị Thanh Bình	18/03/2004	2252090031	2022-2026	
417	Tạ Thị Bình	21/09/2004	2252090056	2022-2026	
418	Đào Thị Linh Chi	03/12/2004	2252090005	2022-2026	
419	Nguyễn Thị Kim Chi	12/01/2004	2252090032	2022-2026	
420	Vũ Hồng Chúc	29/10/2004	2252090033	2022-2026	
421	Phạm Tài Đức	27/01/2002	2252090034	2022-2026	
422	Hoàng Văn Dương	07/02/2004	2252090006	2022-2026	
423	Nguyễn Thị Hương Giang	05/12/2004	2252090035	2022-2026	
424	Bùi Ngọc Hân	19/07/2004	2252090007	2022-2026	
425	Bùi Thanh Hằng	07/02/2002	2252090057	2022-2026	
426	Quan Quỳnh Hiếu	27/10/2004	2252090008	2022-2026	
427	Chu Minh Hoa	25/05/2004	2252090036	2022-2026	
428	Mã Thị Thu Hoài	04/10/2003	2252090037	2022-2026	
429	Nguyễn Thế Hoàng	21/02/2004	2252090038	2022-2026	
430	Phan Phúc Hoàng	01/08/2002	2252090009	2022-2026	
431	Nguyễn Thị Mai Hương	09/12/2004	2252090041	2022-2026	
432	Nguyễn Quang Huy	25/08/2004	2252090039	2022-2026	
433	Ma Quang Huỳnh	20/09/2004	2252090040	2022-2026	
434	Hoàng Mai Linh	19/02/2004	2252090010	2022-2026	
435	Nguyễn Nhật Linh	24/10/2004	2252090011	2022-2026	
436	Phùng Khánh Loan	15/01/2004	2252090012	2022-2026	
437	Phạm Thị Cẩm Ly	29/05/2003	2252090013	2022-2026	
438	Hà Thị Ngọc Mai	22/03/2004	2252090014	2022-2026	
439	Phạm Đức Mạnh	15/11/2003	2252090015	2022-2026	
440	Vũ Đức Mạnh	02/02/2004	2252090016	2022-2026	
441	Trần Hải Nam	25/02/2004	2252090017	2022-2026	
442	Ngô Thị Phương Nga	19/06/2004	2252090042	2022-2026	
443	Nguyễn Thị Hồng Ngát	23/11/2004	2252090018	2022-2026	
444	Trần Thị Ngọc	08/07/2004	2252090020	2022-2026	
445	Nguyễn Thị Linh Nhi	06/12/2004	2252090044	2022-2026	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
446	Lò Thị Nhung	21/09/2004	2252090021	2022-2026	
447	Lương Kim Oanh	13/10/2004	2252090045	2022-2026	
448	Trần Vĩnh Phong	15/06/2004	2252090022	2022-2026	
449	Nguyễn Hương Quỳnh	29/03/2004	2252090046	2022-2026	
450	Phạm Văn Sơn	24/12/2004	2252090047	2022-2026	
451	Phạm Hồng Thắm	26/09/2004	2252090024	2022-2026	
452	Trần Thủy Thanh	22/02/2004	2252090048	2022-2026	
453	Hà Phương Thảo	20/11/2004	2252090023	2022-2026	
454	Nguyễn Anh Thư	03/02/2004	2252090025	2022-2026	
455	Nguyễn Văn Tịnh	29/10/2003	2252090049	2022-2026	
456	Đinh Thị Trang	30/01/2004	2252090026	2022-2026	
457	Hoàng Thị Kiều Trang	13/12/2004	2252090027	2022-2026	
458	Nguyễn Thị Hà Trang	12/07/2004	2252090050	2022-2026	
459	Nguyễn Thị Thanh Trang	14/09/2004	2252090052	2022-2026	
460	Nguyễn Minh Trí	30/07/2004	2252090053	2022-2026	
461	Nguyễn Anh Tú	10/12/2004	2252090051	2022-2026	
462	Phạm Anh Tú	08/05/2004	2252090054	2022-2026	
463	Nguyễn Tài Tuệ	02/09/2004	2252090055	2022-2026	
464	Nguyễn Lê Bảo Yến	21/07/2004	2252090028	2022-2026	
	Lớp ĐHSP Khoa học tự nhiên				
465	Phạm Minh Đức	20/11/2004	2252470001	2022-2026	
466	Nguyễn Ngọc Hà	18/06/2004	2252470002	2022-2026	
467	Hoàng Thị Thanh Nga	29/09/2004	2252470004	2022-2026	
468	Phùng Thị Kim Oanh	20/07/2004	2252470005	2022-2026	
	Lớp ĐH GD Tiểu học A				
469	Bùi Hà Châu Anh	03/06/2005	2352020001	2023-2027	
470	Hoàng Thị Anh	29/5/2005	2352020002	2023-2027	
471	Nguyễn Thị Lan Anh	20/07/2005	2352020052	2023-2027	
472	Quách Thị Lan Anh	10/10/2005	2352020053	2023-2027	
473	Triệu Mai Anh	26/08/2005	2352020054	2023-2027	
474	Dương Thị Ánh	02/01/2005	2352020003	2023-2027	
475	Tạ Thị Ngọc Ánh	12/07/2005	2352020055	2023-2027	
476	Viên Thị Ngọc Ánh	06/02/2005	2352020057	2023-2027	
477	Hà Nhân Bằng	21/10/2005	2352020056	2023-2027	
478	Lê Ngọc Bảo	07/07/2005	2352020004	2023-2027	
479	Nguyễn Thùy Châm	03/12/2005	2352020005	2023-2027	
480	Sùng A Chênh	25/5/2005	2352020006	2023-2027	
481	Bàn Thị Kim Chi	07/05/2005	2352020007	2023-2027	
482	Nông Kim Chi	19/10/2005	2352020058	2023-2027	
483	Hoàng Thanh Chúc	03/09/2005	2352020008	2023-2027	
484	Phạm Huy Cường	05/04/2005	2352020009	2023-2027	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
485	Lý Khánh Đan	24/02/2005	2352020018	2023-2027	
486	Hù Cổ Dầu	11/11/2005	2352020010	2023-2027	
487	Hà Thị Dịu	14/09/2005	2352020012	2023-2027	
488	Quan Ngọc Doãn	26/05/2005	2352020013	2023-2027	
489	Thao Cường Đông	15/05/2005	2352020019	2023-2027	
490	Hà Quốc Dũng	14/08/2005	2352020016	2023-2027	
491	Hoàng Thị Ánh Dương	08/03/2001	2352020017	2023-2027	
492	Bùi Thành Duy	05/08/2005	2352020014	2023-2027	
493	Bùi Hồng Duyên	30/11/2005	2352020015	2023-2027	
494	Đỗ Thị Hoàng Giang	28/12/2002	2352020020	2023-2027	
495	Bùi Hoàng Hà	10/09/2005	2352020021	2023-2027	
496	Lương Ngọc Hân	24/06/2005	2352020025	2023-2027	
497	Trần Thu Hằng	29/05/2005	2352020024	2023-2027	
498	Chu Thị Hồng Hạnh	02/08/2005	2352020059	2023-2027	
499	Dương Thị Hạnh	15/06/2005	2352020023	2023-2027	
500	Hoàng Thúy Hiền	02/03/2005	2352020026	2023-2027	
501	Hoàng Thị Mai Hoa	18/04/2005	2352020027	2023-2027	
502	Nịnh Khánh Hòa	12/09/2005	2352020028	2023-2027	
503	Hoàng Thu Hương	11/06/2005	2352020031	2023-2027	
504	Hà Thị Ngọc Huyền	17/06/2005	2352020029	2023-2027	
505	Hoàng Ngọc Huyền	10/05/2005	2352020060	2023-2027	
506	Nguyễn Thu Huyền	01/03/2005	2352020030	2023-2027	
507	Nông Thị Kim Khánh	28/12/2005	2352020032	2023-2027	
508	Ma Thị Lâm	29/12/2005	2352020034	2023-2027	
509	Nguyễn Thị Lan	25/01/2004	2352020033	2023-2027	
510	Hà Diệu Linh	08/01/2005	2352020035	2023-2027	
511	Hoàng Thị Mai	22/09/2004	2352020037	2023-2027	
512	Quảng Văn Minh	03/07/2004	2352020038	2023-2027	
513	Vũ Hà My	24/11/2005	2352020039	2023-2027	
514	khoảng thị Hồng	15/01/2005	2352020200	2023-2027	
515	Nguyễn Yến Nhi	27/05/2005	2352020040	2023-2027	
516	Ma Thị Quỳnh Như	30/06/2005	2352020051	2023-2027	
517	Lò Thị Nhung	31/08/2005	2352020041	2023-2027	
518	Nguyễn Hồng Nhung	27/05/2005	2352020318	2023-2027	
519	Hà Hiền Phương	23/03/2005	2352020042	2023-2027	
520	Đặng Phương Thảo	19/07/2005	2352020044	2023-2027	
521	Nguyễn Thị Phương Thảo	01/02/2005	2352020045	2023-2027	
522	Nguyễn Thu Thủy	09/01/2005	2352020046	2023-2027	
523	Bùi Thị Hoài Trang	07/02/2005	2352020047	2023-2027	
524	Nông Ngọc Tú	15/02/2000	2352020049	2023-2027	
525	Đỗ Thị Thu Uyên	13/11/2005	2352020050	2023-2027	
	Lớp ĐH GD Tiểu học B				

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
526	Lò Lan Anh	06/09/2005	2352020061	2023-2027	
527	Hoàng Thị Phượng Ánh	02/07/2005	2352020062	2023-2027	
528	Bùi Thảo Yến Chi	17/07/2005	2352020063	2023-2027	
529	Lò Thị Chi	25/07/2005	2352020117	2023-2027	
530	Châu Thị Diệp	14/5/2005	2352020109	2023-2027	
531	Lê Đại Dương	1/11/2005	2352020110	2023-2027	
532	Ma Thị Mỹ Duyên	04/06/2005	2352020064	2023-2027	
533	Đặng Thị Thanh Giang	06/03/2004	2352020111	2023-2027	
534	Hà Hương Giang	09/10/2005	2352020065	2023-2027	
535	Lý Thu Hà	11/12/2005	2352020067	2023-2027	
536	Đinh Diệu Hân	22/09/2005	2352020070	2023-2027	
537	Hoàng Minh Hằng	29/7/2004	2352020069	2023-2027	
538	Bùi Thị Hồng Hạnh	09/03/2005	2352020068	2023-2027	
539	Hà Hữu Hạnh	30/6/2005	2352020113	2023-2027	
540	Bé Thu Hiền	13/12/2005	2352020071	2023-2027	
541	Vũ Thanh Hiền	20/11/2005	2352020114	2023-2027	
542	Nguyễn Văn Hiện	20/03/2005	2352020072	2023-2027	
543	Hoàng Thị Mai Hoa	03/10/2005	2352020073	2023-2027	
544	Đào Thị Hòa	05/05/2003	2352020077	2023-2027	
545	Quan Văn Hoạch	12/03/2005	2352020076	2023-2027	
546	Hoàng Thu Hoài	24/07/2005	2352020074	2023-2027	
547	Hà Thị Hoàn	09/09/2005	2352020075	2023-2027	
548	Khoảng Thị Hồng	11/11/2005	2352020078	2023-2027	
549	Hà Công Huân	12/11/2005	2352020115	2023-2027	
550	Trương Ngọc Hưng	11/06/2005	2352020082	2023-2027	
551	Đinh Thu Hương	16/12/2005	2352020083	2023-2027	
552	Bùi Đỗ Quang Huy	16/10/2005	2352020080	2023-2027	
553	Đặng Lâm Huyền	02/01/2005	2352020081	2023-2027	
554	Hoàng Thị Vân Khánh	20/10/2005	2352020084	2023-2027	
555	Lý Hào Kiệt	08/04/2005	2352020085	2023-2027	
556	Lê Ngọc Linh	11/11/2005	2352020086	2023-2027	
557	Lê Thị Lương	08/09/2005	2352020144	2023-2027	
558	Đinh Thị Thu Ly	06/09/2005	2352020088	2023-2027	
559	Hồ Hồng Mai	23/05/2005	2352020089	2023-2027	
560	Sài Thị Minh	05/04/2005	2352020090	2023-2027	
561	Phạm Thị Ánh Ngọc	15/03/2005	2352020092	2023-2027	
562	Tuyền Tuyết Như	05/11/2005	2352020095	2023-2027	
563	Ma Thị Ngọc Nhung	17/11/2005	2352020093	2023-2027	
564	Quân Thị Phương Nhung	28/08/2005	2352020094	2023-2027	
565	Kim Thị Phương	24/04/2005	2352020096	2023-2027	
566	Bàn Thị Kiều Sơn	04/09/2005	2352020267	2023-2027	
567	Hoàng Trung Sơn	26/06/2005	2352020097	2023-2027	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
568	Hoàng Phương Thảo	03/05/2005	2352020098	2023-2027	
569	Nguyễn Thị Phương Thảo	15/4/2005	2352020099	2023-2027	
570	Châu Thùy Trang	10/05/2005	2352020103	2023-2027	
571	Hoàng Thu Trang	12/09/2005	2352020104	2023-2027	
572	Nguyễn Mạnh Tú	22/07/2005	2352020106	2023-2027	
573	Lương Thị Kim Tuyến	31/01/2005	2352020105	2023-2027	
574	Phạm Thị Hải Yến	06/05/2005	2352020107	2023-2027	
	Lớp ĐH GD Tiểu học C				
575	Lương Thị Phương Anh	06/02/2005	2352020121	2023-2027	
576	Phạm Tuấn Anh	27/05/2005	2352020122	2023-2027	
577	Lê Ngọc Ánh	11/10/2005	2352020123	2023-2027	
578	Lê Quỳnh Chi	13/09/2005	2352020124	2023-2027	
579	Lương Thùy Dung	20/09/2005	2352020125	2023-2027	
580	Nguyễn Kỳ Duyên	28/07/2005	2352020126	2023-2027	
581	Nguyễn Thị Thu Hà	15/04/2004	2352020127	2023-2027	
582	Hoàng Thị Hạnh	30/08/2005	2352020128	2023-2027	
583	Nguyễn Thị Diệu Hiền	02/09/2005	2352020131	2023-2027	
584	Lê Trung Hiếu	24/08/2005	2352020130	2023-2027	
585	Nguyễn Sinh Hoa	04/04/2005	2352020132	2023-2027	
586	Hoàng Quỳnh Hương	26/07/2005	2352020170	2023-2027	
587	Hoàng Thị Lan Hương	14/09/2002	2352020134	2023-2027	
588	Vũ Thị Thu Huyền	24/08/2005	2352020133	2023-2027	
589	Bàn Văn Kết	07/04/2005	2352020135	2023-2027	
590	Trương Thị Minh Khuê	02/11/2005	2352020136	2023-2027	
591	Triệu Vân Kiều	11/09/2005	2352020179	2023-2027	
592	Quảng Văn Kim	05/04/2005	2352020171	2023-2027	
593	Triệu Quang Lập	31/10/2005	2352020173	2023-2027	
594	Vương Kim Liên	17/04/2005	2352020139	2023-2027	
595	Bạch Ngọc Linh	27/07/2005	2352020140	2023-2027	
596	Nguyễn Thùy Linh	19/06/2005	2352020141	2023-2027	
597	Nguyễn Thùy Linh	22/12/2005	2352020193	2023-2027	
598	Đặng Châu Long	11/12/2005	2352020142	2023-2027	
599	Ma Văn Luân	17/10/2005	2352020143	2023-2027	
600	Trần Khánh Ly	24/08/2005	2352020146	2023-2027	
601	Đỗ Quỳnh Mai	28/12/2005	2352020147	2023-2027	
602	Nguyễn Quỳnh Mai	13/10/2004	2352020148	2023-2027	
603	Vi Thị Mai	03/02/2005	2352020149	2023-2027	
604	Nông Đức Mạnh	27/12/2004	2352020150	2023-2027	
605	Đỗ Nhật Minh	30/01/2005	2352020151	2023-2027	
606	Trần Trà My	24/07/2005	2352020152	2023-2027	
607	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	15/03/2005	2352020153	2023-2027	
608	Hoàng Thị Nhi	03/08/2005	2352020154	2023-2027	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
609	Vi Thị Oanh	01/01/2005	2352020156	2023-2027	
610	Lê Thu Phương	13/08/2005	2352020157	2023-2027	
611	Lò Thị Quyên	21/09/2005	2352020158	2023-2027	
612	Lê Như Quỳnh	16/04/2005	2352020159	2023-2027	
613	Vũ Thị Minh Tâm	05/10/2003	2352020160	2023-2027	
614	Hoàng Văn Thảo	14/03/2005	2352020161	2023-2027	
615	Nguyễn Phương Thảo	14/12/2005	2352020162	2023-2027	
616	Nguyễn Phương Thảo	30/08/2005	2352020174	2023-2027	
617	Nông Phương Thảo	12/03/2005	2352020175	2023-2027	
618	Triệu Thị Thu	25/04/2005	2352020297	2023-2027	
619	Hoàng Thị Thư	25/06/2005	2352020328	2023-2027	
620	Chu Thị Thu Thủy	07/02/2005	2352020164	2023-2027	
621	Hoàng Thị Trang	08/04/2005	2352020176	2023-2027	
622	Lê Thu Trang	12/12/2005	2352020166	2023-2027	
623	Ma Thị Thảo Trang	30/11/2005	2352020167	2023-2027	
624	Đàm Thị Kim Tuyến	01/05/2005	2352020178	2023-2027	
625	Hà Ánh Tuyết	09/11/2005	2352020354	2023-2027	
626	Nguyễn Thục Uyên	28/02/2005	2352020168	2023-2027	
	Lớp ĐH GD Tiểu học D				
627	Trần Phương Anh	24/11/2005	2352020181	2023-2027	
628	Nguyễn Hải Chi	21/11/2005	2352020182	2023-2027	
629	Phan Thị Dung	12/11/2005	2352020183	2023-2027	
630	Nguyễn Thị Giang	19/07/2005	2352020184	2023-2027	
631	Lê Thu Hà	10/10/2005	2352020185	2023-2027	
632	Nguyễn Thị Diệp Hạnh	12/08/2004	2352020186	2023-2027	
633	Nguyễn Thị Hiền	29/06/2005	2352020187	2023-2027	
634	Nguyễn Thúy Hoa	02/12/2005	2352020188	2023-2027	
635	Phạm Việt Hoàng	02/02/2005	2352020189	2023-2027	
636	Nguyễn Thị Hồng Huệ	22/02/2005	2352020226	2023-2027	
637	Lê Thị Mai Hương	16/03/2005	2352020227	2023-2027	
638	Nguyễn Thị Diễm Kiều	25/01/2005	2352020190	2023-2027	
639	Mạc Bảo Lâm	05/12/2005	2352020137	2023-2027	
640	Hoàng Thị Hồng Lan	19/07/2005	2352020191	2023-2027	
641	Lương Thùy Linh	29/05/2005	2352020192	2023-2027	
642	Trần Phương Linh	26/12/2005	2352020194	2023-2027	
643	Hoàng Thị Lưu Ly	13/11/2005	2352020195	2023-2027	
644	Lê Thị Mai	28/10/2005	2352020196	2023-2027	
645	Lê Duy Minh	06/01/2005	2352020197	2023-2027	
646	Chu Thị Trà My	01/04/2005	2352020198	2023-2027	
647	Đinh Thị Nền	14/10/2005	2352020199	2023-2027	
648	Hà Thị Thanh Ngân	19/01/2005	2352020201	2023-2027	
649	Mã Thị Nhã	06/05/2005	2352020203	2023-2027	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
650	Hoàng Kiên Nhân	15/08/2005	2352020204	2023-2027	
651	Đinh Thị Yến Nhi	31/03/2005	2352020230	2023-2027	
652	Hoàng Khánh Nhi	07/09/2004	2352020205	2023-2027	
653	Lê Phương Nhung	19/10/2005	2352020206	2023-2027	
654	Vi Hồng Nhung	20/06/2005	2352020207	2023-2027	
655	Đặng Thị Hiền Nương	03/09/2005	2352020231	2023-2027	
656	Nguyễn Ngọc Oanh	19/05/2005	2352020225	2023-2027	
657	Lò Mùi Phái	25/09/2005	2352020208	2023-2027	
658	Hoàng Thị Bích Phượng	24/03/2005	2352020232	2023-2027	
659	Dương Công Quân	16/09/2005	2352020210	2023-2027	
660	Tân Thị Quỳ	24/05/2005	2352020211	2023-2027	
661	Lữ Thị Quý	24/11/2005	2352020213	2023-2027	
662	Hứa Thị Quyên	11/03/2005	2352020212	2023-2027	
663	Bùi Thị Như Quỳnh	26/09/2005	2352020214	2023-2027	
664	Hoàng Thị Như Quỳnh	03/08/2005	2352020215	2023-2027	
665	Trương Như Quỳnh	09/10/2005	2352020233	2023-2027	
666	Nguyễn Lê Thảo	07/01/2005	2352020216	2023-2027	
667	Trần Phương Thảo	17/07/2004	2352020217	2023-2027	
668	Hoàng Thị Thơm	26/03/2004	2352020234	2023-2027	
669	Nguyễn Hoài Thu	20/08/2005	2352020235	2023-2027	
670	Nguyễn Phương Thủy	15/11/2005	2352020218	2023-2027	
671	Đỗ Thu Trang	25/04/2005	2352020165	2023-2027	
672	Hoàng Mai Trang	10/06/2005	2352020219	2023-2027	
673	Mã Huyền Trang	04/06/2005	2352020220	2023-2027	
674	Nguyễn Thị Trang	27/11/2005	2352020221	2023-2027	
675	Triệu Phương Uyên	20/08/2005	2352020222	2023-2027	
676	Trần Hải Vy	08/08/2005	2352020223	2023-2027	
677	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	05/09/2005	2352020202	2023-2027	
	Lớp ĐH GD Tiểu học E				
678	Hà Lê Bảo Châu	02/10/2005	2352020296	2023-2027	
679	Hoàng Thị Chuyên	21/02/2005	2352020108	2023-2027	
680	Hoàng Thị Vương Diễm	04/11/2005	2352020242	2023-2027	
681	Hoàng Văn Đức	06/12/2005	2352020244	2023-2027	
682	Nguyễn Mạnh Dũng	30/05/2004	2352020243	2023-2027	
683	Phạm Thị Giang	05/12/2005	2352020245	2023-2027	
684	Pọng Thanh Hà	11/07/2005	2352020246	2023-2027	
685	Nguyễn Vĩnh Hạnh	19/05/2005	2352020247	2023-2027	
686	Trần Thị Thanh Hiền	24/11/2005	2352020248	2023-2027	
687	Vi Mai Hoa	22/05/2005	2352020249	2023-2027	
688	Lê Thị Huệ	14/11/2005	2352020169	2023-2027	
689	Lê Quỳnh Hương	20/04/2005	2352020252	2023-2027	
690	Ma Thị Huyền	14/10/2005	2352020251	2023-2027	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
691	Đào Thị Ngọc Lan	03/02/2004	2352020253	2023-2027	
692	Hoàng Thị Diệu Linh	19/05/2005	2352020236	2023-2027	
693	Bùi Khánh Ly	24/08/2005	2352020145	2023-2027	
694	Lộc Cẩm Ly	05/02/2005	2352020256	2023-2027	
695	Lò Thị Mai	19/10/2005	2352020257	2023-2027	
696	Nguyễn Thị Hoa Mai	09/04/2005	2352020258	2023-2027	
697	Lê Hồng Ngọc	01/08/2005	2352020259	2023-2027	
698	Nguyễn Yến Nhi	06/03/2005	2352020260	2023-2027	
699	Nguyễn Hồng Nhung	14/10/2005	2352020261	2023-2027	
700	Lý Hiếu Phương	20/10/2005	2352020262	2023-2027	
701	Đào Thị Như Quỳnh	09/02/2005	2352020263	2023-2027	
702	Quan Diễm Quỳnh	02/01/2004	2352020264	2023-2027	
703	Mùa Thị Sầu	10/10/2005	2352020265	2023-2027	
704	Vàng A Sinh	15/01/2005	2352020266	2023-2027	
705	Nguyễn Thái Sơn	14/11/2005	2352020268	2023-2027	
706	Tòng Văn Lâm Sung	24/03/2004	2352020269	2023-2027	
707	Lã Công Tâm	26/06/2005	2352020270	2023-2027	
708	Trần Thị Thắm	26/11/2005	2352020274	2023-2027	
709	Bùi Thị Thanh	20/10/2004	2352020271	2023-2027	
710	Đào Thị Thu Thảo	18/11/2005	2352020273	2023-2027	
711	Quảng Thị Vân Thi	11/12/2005	2352020275	2023-2027	
712	Khương Duy Thiêm	13/08/2005	2352020276	2023-2027	
713	Hoàng Bắc Thịnh	09/03/2005	2352020277	2023-2027	
714	Hứa Anh Thơ	08/03/2005	2352020278	2023-2027	
715	Lò Thị Thu	08/02/2005	2352020279	2023-2027	
716	Nguyễn Thị Minh Thư	07/09/2005	2352020282	2023-2027	
717	Vĩ Lệ Thương	25/02/2005	2352020295	2023-2027	
718	Ma Thị Minh Thùy	04/05/2004	2352020280	2023-2027	
719	Ma Đức Tiến	21/09/2005	2352020283	2023-2027	
720	Triệu Đức Toàn	19/07/2005	2352020298	2023-2027	
721	Thân Thị Thu Trà	14/06/2005	2352020287	2023-2027	
722	Hà Thị Kiều Trang	11/09/2005	2352020284	2023-2027	
723	Hoàng Mai Trang	05/09/2005	2352020285	2023-2027	
724	Lương Thị Trang	03/11/2005	2352020286	2023-2027	
725	Lường Lam Trường	24/09/2005	2352020288	2023-2027	
726	Bùi Hoàng Tú	31/07/2005	2352020290	2023-2027	
727	Phạm Thanh Tùng	30/11/2005	2352020291	2023-2027	
728	Trần Lê Phương Uyên	19/06/2005	2352020289	2023-2027	
729	Ngô Thị Thảo Vi	20/05/2005	2352020292	2023-2027	
730	Vĩ Thị Xuân	01/08/2002	2352020294	2023-2027	
731	Tạ Tuấn Tú	14/12/2005	2352170041	2023-2027	
	Lớp ĐH GD Tiểu học F				

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
732	Nguyễn Nam Anh	23/10/2005	2352020241	2023-2027	
733	Nguyễn Quỳnh Anh	24/10/2005	2352020301	2023-2027	
734	Vũ Quỳnh Anh	15/12/2005	2352020302	2023-2027	
735	Nguyễn Khánh Chi	20/01/2005	2352020303	2023-2027	
736	Bùi Cao Cường	11/08/2004	2352020351	2023-2027	
737	Hà Công Được	23/05/2003	2352020306	2023-2027	
738	Trần Thu Dương	09/01/2005	2352020305	2023-2027	
739	Lò Quốc Duy	12/10/2005	2352020304	2023-2027	
740	Dương Thủy Hà	12/10/2005	2352020066	2023-2027	
741	Phùng Thị Thu Hà	27/01/2005	2352020112	2023-2027	
742	Phạm Thị Hồng Hạnh	29/07/2005	2352020307	2023-2027	
743	Trần Thị Khánh Hòa	17/02/2005	2352020308	2023-2027	
744	Nguyễn Thị Hoài	27/01/2005	2352020250	2023-2027	
745	Hoàng Thị Ngọc Hương	20/11/2004	2352020311	2023-2027	
746	Nguyễn Thị Thu Huyền	25/09/2005	2352020309	2023-2027	
747	Phạm Thị Thanh Huyền	03/03/2005	2352020310	2023-2027	
748	Nguyễn Gia Linh	10/09/2005	2352020312	2023-2027	
749	Nguyễn Khánh Linh	22/12/2005	2352020036	2023-2027	
750	Phạm Thùy Linh	22/07/2005	2352020313	2023-2027	
751	Trần Hà Linh	16/07/2005	2352020255	2023-2027	
752	Mạc Lưu Ly	21/12/2005	2352020314	2023-2027	
753	Nguyễn Ngọc Mai	05/07/2005	2352020315	2023-2027	
754	Nông Đức Mạnh	08/06/2005	2352020316	2023-2027	
755	Hoàng Bảo Ngọc	05/02/2005	2352020317	2023-2027	
756	Chèo Quai Phu	08/06/2005	2352020209	2023-2027	
757	Nguyễn Thị Phương	27/01/2005	2352020319	2023-2027	
758	Lê Thanh Thảo	23/03/2005	2352020320	2023-2027	
759	Ma Thị Phương Thảo	18/10/2005	2352020321	2023-2027	
760	Nguyễn Thị Phương Thảo	31/07/2005	2352020322	2023-2027	
761	Nguyễn Hoài Thu	19/01/2005	2352020323	2023-2027	
762	Triệu Hoài Thu	16/04/2005	2352020163	2023-2027	
763	Nông Đình Thức	15/02/2005	2352020331	2023-2027	
764	Lê Thị Hoài Thương	09/11/2005	2352020329	2023-2027	
765	Hoàng Văn Thường	17/09/2005	2352020330	2023-2027	
766	Nguyễn Thu Thủy	08/06/2005	2352020325	2023-2027	
767	Cù Diệu Thủy	30/04/2005	2352020326	2023-2027	
768	Nông Thị Thu Thủy	13/09/2005	2352020327	2023-2027	
769	Triệu Thị Thuyền	25/01/2005	2352020324	2023-2027	
770	Nguyễn Thị Hương Trà	28/09/2005	2352020334	2023-2027	
771	Kiều Thị Thùy Trâm	12/11/2005	2352020335	2023-2027	
772	Nông Thị Hiền Trang	21/05/2005	2352020332	2023-2027	
773	Phạm Huyền Trang	30/03/2004	2352020333	2023-2027	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
774	Bùi Thanh Trường	16/01/2005	2352020336	2023-2027	
775	Nguyễn Thu Uyên	14/06/2005	2352020337	2023-2027	
776	Đỗ Thảo Vân	20/07/2005	2352020338	2023-2027	
777	Lê Trần Cẩm Vân	27/02/2005	2352020349	2023-2027	
778	Phạm Thị Viên	22/04/2005	2352020340	2023-2027	
779	Khoàng Đức Việt	01/12/2005	2352020341	2023-2027	
780	Vương Thế Vinh	25/11/2005	2352020342	2023-2027	
781	Hoàng Anh Vũ	01/04/2005	2352020343	2023-2027	
782	Bùi Thị Thảo Vy	28/12/2005	2352020344	2023-2027	
783	Lò Thị Hải Yến	20/03/2005	2352020346	2023-2027	
784	Nguyễn Hoàng Hải Yến	08/07/2005	2352020347	2023-2027	
785	Nguyễn Thị Hoàng yến	26/05/2005	2352020350	2023-2027	
786	Quan Thị Yến	09/12/2005	2352020348	2023-2027	
787	Bùi Thị Yêu	20/06/2005	2352020345	2023-2027	
	Lớp ĐH GD Mầm non A				
788	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	26/04/2005	2352010001	2023-2027	
789	Hoàng Thị Thuý Bắc	2/2/2003	2352010003	2023-2027	
790	Ma Huyền Châm	15/11/2005	2352010005	2023-2027	
791	Lò Thủy Chang	20/9/2004	2352010004	2023-2027	
792	Lâm Thị Yến Chi	8/7/2005	2352010006	2023-2027	
793	Lò Thị Cúc	06/10/2005	2352010057	2023-2027	
794	Vàng Thị Danh	23/5/2005	2352010007	2023-2027	
795	Chang Phí De	10/08/2005	2352010008	2023-2027	
796	Khoàng Pờ De	26/11/2005	2352010009	2023-2027	
797	Âu Thị Phương Diễm	13/12/2004	2352010010	2023-2027	
798	Hồ Thị Dinh	10/09/2005	2352010058	2023-2027	
799	Poòng Thị Đông	26/11/2005	2352010013	2023-2027	
800	Hoàng Thủy Dương	23/11/2005	2352010012	2023-2027	
801	Hoàng Thị Giang	13/11/2005	2352010014	2023-2027	
802	Lường Thị Giang	29/7/2005	2352010015	2023-2027	
803	Lại Thanh Hà	12/02/2005	2352010016	2023-2027	
804	Lý Xuân Hà	12/08/2003	2352010249	2023-2027	
805	Lưu Thị Hào	21/8/2005	2352010017	2023-2027	
806	Nguyễn Thị Bích Hiền	18/5/2005	2352010019	2023-2027	
807	Lường Thị Hiệp	17/05/2003	2352010020	2023-2027	
808	Đỗ Vũ Thanh Hiếu	18/5/2005	2352010018	2023-2027	
809	Hoàng Thị Thanh Hoa	05/02/2005	2352010021	2023-2027	
810	Thùng Thị Hoá	08/08/2005	2352010022	2023-2027	
811	Hoàng Thu Huệ	25/10/2005	2352010023	2023-2027	
812	Quảng Thị Huệ	03/09/2005	2352010045	2023-2027	
813	Phan Thị Huyền	18/07/2004	2352010024	2023-2027	
814	Đinh Khánh Huyền	14/4/2005	2352010025	2023-2027	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
815	Nguyễn Ngọc Huyền	22/11/2005	2352010026	2023-2027	
816	Lò Thu Lan	01/06/2004	2352010028	2023-2027	
817	Sa Thị Dương Liễu	15/05/2005	2352010029	2023-2027	
818	Bùi Mai Thục Linh	16/10/2005	2352010030	2023-2027	
819	Chu Mỹ Linh	28/07/2005	2352010031	2023-2027	
820	Dương Thị Diệu Linh	19/04/2005	2352010032	2023-2027	
821	Vũ Kim Loan	20/08/2003	2352010033	2023-2027	
822	Trần Hương Ly	21/9/2005	2352010034	2023-2027	
823	Lý Thị Lý	19/07/2005	2352010035	2023-2027	
824	Khoảng Thị Nga	11/01/2005	2352010036	2023-2027	
825	Quảng Thị Ngân	18/09/2005	2352010217	2023-2027	
826	Dương Nguyễn Bích Ngọc	20/07/2005	2352010037	2023-2027	
827	Lê Hồng Ngọc	22/01/2003	2352010038	2023-2027	
828	Ngô Yến Nhi	17/09/2005	2352010039	2023-2027	
829	Nguyễn Yến Nhi	12/03/2005	2352010091	2023-2027	
830	Tạ Ngọc Quỳnh	22/6/2005	2352010040	2023-2027	
831	Lường Thị Thơm	30/4/2005	2352010047	2023-2027	
832	Hà Thị Thuý	31/5/2005	2352010049	2023-2027	
833	Dương Lê Thuý	04/07/2005	2352010048	2023-2027	
834	Phạm Hà Thuý Tiên	10/11/2005	2352010054	2023-2027	
835	Giảng Thuý Trang	05/09/2005	2352010050	2023-2027	
836	Nguyễn Thị Trang	07/09/2005	2352010041	2023-2027	
837	Nguyễn Thu Trang	06/03/2005	2352010042	2023-2027	
838	Nông Thu Trang	18/1/2005	2352010052	2023-2027	
839	Phạm Thuý Trang	24/11/2005	2352010043	2023-2027	
840	Nguyễn Thị Việt Trinh	03/07/2004	2352010055	2023-2027	
841	Nguyễn Thị Tựa	23/11/2005	2352010056	2023-2027	
	Lớp ĐH GD Mầm non B				
842	Đinh Ngọc Ánh	10/10/2005	2352010182	2023-2027	
843	Lò Thị Diễm Chi	28/09/2005	2352010061	2023-2027	
844	Chu Khù De	05/09/2005	2352010062	2023-2027	
845	Lý Té De	12/04/2005	2352010063	2023-2027	
846	Ma Thị Giang	02/08/2005	2352010064	2023-2027	
847	Phạm Thị Giang	12/04/2005	2352010065	2023-2027	
848	Nguyễn Thu Hà	10/10/2005	2352010066	2023-2027	
849	Lò Thu Hiền	10/09/2005	2352010201	2023-2027	
850	Nông Thị Minh Huệ	08/02/2005	2352010067	2023-2027	
851	Ma Thùy Hương	30/07/2005	2352010070	2023-2027	
852	Nguyễn Thúy Hường	14/01/2005	2352010071	2023-2027	
853	Hoàng Thu Huyền	12/11/2005	2352010068	2023-2027	
854	Vũ Khánh Huyền	30/09/2005	2352010069	2023-2027	
855	Lềng Thị Kim	20/10/2005	2352010254	2023-2027	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
856	Trần Thanh Lam	20/07/2005	2352010072	2023-2027	
857	Chào Thị Lan	10/11/2005	2352010073	2023-2027	
858	Hầu Thị Phương Liễu	31/01/2005	2352010074	2023-2027	
859	Đỗ Thùy Linh	11/05/2005	2352010076	2023-2027	
860	Đồng Thị Mỹ Linh	14/12/2005	2352010075	2023-2027	
861	Nguyễn Kim Ly	11/06/2005	2352010078	2023-2027	
862	Tổng Thị Lý	22/08/2005	2352010079	2023-2027	
863	Pờ Ngọc Mai	01/05/2005	2352010080	2023-2027	
864	Trương Thị Tuyết Mai	25/02/2005	2352010081	2023-2027	
865	Hà Thị Mận	20/09/2005	2352010082	2023-2027	
866	Sùng Cà Mé	25/02/2005	2352010083	2023-2027	
867	Khoàng Té Mư	06/08/2005	2352010084	2023-2027	
868	Nguyễn Thị Trà My	12/07/2005	2352010085	2023-2027	
869	Hoàng Thị Kim Ngân	03/10/2005	2352010270	2023-2027	
870	Nguyễn Hồng Nghiệp	01/05/2005	2352010086	2023-2027	
871	Bế Thị Bảo Ngọc	15/08/2005	2352010087	2023-2027	
872	Páy Thị Bích Ngọc	01/12/2004	2352010088	2023-2027	
873	Ma Thị Nguyệt	26/04/2005	2352010089	2023-2027	
874	Diệp Yến Nhi	18/05/2005	2352010090	2023-2027	
875	Hà Thị Nhung	20/04/2005	2352010275	2023-2027	
876	Nguyễn Hồng Nhung	06/03/2005	2352010092	2023-2027	
877	Lý Lóng Nu	03/02/2005	2352010093	2023-2027	
878	Lê Diễm Quỳnh	10/11/2005	2352010104	2023-2027	
879	Lưu Thị Quỳnh	28/09/2002	2352010095	2023-2027	
880	Phạm Thị Quỳnh	02/09/2005	2352010103	2023-2027	
881	Mùa Thị Sinh	08/10/2005	2352010105	2023-2027	
882	Pờ Ha Sừ	14/04/2004	2352010106	2023-2027	
883	Nguyễn Thị Phương Thảo	10/07/2005	2352010108	2023-2027	
884	Đinh Thị Thúc	10/04/2005	2352010117	2023-2027	
885	Hoàng Thanh Thúy	06/05/2005	2352010118	2023-2027	
886	Nguyễn Thanh Thúy	27/07/2005	2352010097	2023-2027	
887	Hoàng Thị Tình	07/01/2005	2352010110	2023-2027	
888	Lê Thị Hương Trà	11/12/2005	2352010111	2023-2027	
889	Lò Thị Loan Trang	26/04/2005	2352010098	2023-2027	
890	Nguyễn Hà Trang	27/05/2005	2352010099	2023-2027	
891	Phan Thị Huyền Trang	21/06/2005	2352010100	2023-2027	
892	Nguyễn Thị Kiều Trinh	31/08/2005	2352010112	2023-2027	
893	Quách Thị Tươi	08/04/2005	2352010114	2023-2027	
894	Lèng Thị Tuyết	27/02/2005	2352010113	2023-2027	
895	Đinh Thị Thu Uyên	26/10/2003	2352010116	2023-2027	
896	Nguyễn Thị Thảo Vân	14/08/2005	2352010101	2023-2027	
897	Trần Thị Yến	18/07/2004	2352010102	2023-2027	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
	Lớp ĐH GD Mầm non C				
898	Hoàng Thị Kim Ánh	04/01/2005	2352010002	2023-2027	
899	Vũ Ngọc Ánh	08/09/2005	2352010121	2023-2027	
900	Trần Thảo Chi	09/12/2005	2352010122	2023-2027	
901	Nguyễn Thị Quỳnh Dương	07/04/2005	2352010123	2023-2027	
902	Nông Hương Giang	26/12/2005	2352010124	2023-2027	
903	Lò Thị Thu Hà	09/01/2005	2352010125	2023-2027	
904	Nguyễn Thị Kim Huệ	03/10/2005	2352010128	2023-2027	
905	Poòng Thị Lan Hương	12/09/2005	2352010131	2023-2027	
906	Hoàng Thị Ngọc Huyền	01/01/2005	2352010129	2023-2027	
907	Khoảng Thị Huyền	07/02/2005	2352010130	2023-2027	
908	Lý Pó Lan	02/09/2005	2352010132	2023-2027	
909	Lê Thị Linh	02/09/2005	2352010133	2023-2027	
910	Nguyễn Thùy Linh	10/06/2005	2352010134	2023-2027	
911	Poòng Thị Loan	21/06/2005	2352010136	2023-2027	
912	Triệu Thị Hương Ly	02/01/2005	2352010137	2023-2027	
913	Vũ Khánh Ly	19/10/2005	2352010138	2023-2027	
914	Lý Thùy Ngân	19/01/2005	2352010139	2023-2027	
915	Hoàng Mai Ngọc	26/01/2005	2352010140	2023-2027	
916	Phạm Thảo Ngọc	18/12/2005	2352010218	2023-2027	
917	Poòng Thị Thanh Nguyệt	22/08/2005	2352010141	2023-2027	
918	Lò Thị Nhân	17/09/2005	2352010142	2023-2027	
919	Lèng Thị Nhấn	09/10/2005	2352010143	2023-2027	
920	Bùi Tuyết Nhi	30/04/2003	2352010144	2023-2027	
921	Hoàng Ngọc Nhung	16/09/2005	2352010145	2023-2027	
922	Đặng Thị Kim Oanh	25/10/2005	2352010147	2023-2027	
923	Cù Thị Thanh Phương	18/11/2005	2352010148	2023-2027	
924	Lưu Thị Hoàng Phương	05/02/2004	2352010094	2023-2027	
925	Lương Thảo Quyên	22/04/2005	2352010149	2023-2027	
926	Đinh Như Quỳnh	22/09/2005	2352010150	2023-2027	
927	Vàng Thị Sinh	05/06/2005	2352010151	2023-2027	
928	Phạm Thị Hồng Thắm	13/01/2005	2352010154	2023-2027	
929	Giàng Thị Thành	11/10/2004	2352010152	2023-2027	
930	Mê Thị Thanh Thảo	17/02/2005	2352010107	2023-2027	
931	Nguyễn Phương Thảo	23/08/1996	2352010153	2023-2027	
932	Nguyễn Thị Hồng Thêm	20/11/2005	2352010155	2023-2027	
933	Phạm Thị Thương	07/06/2005	2352010158	2023-2027	
934	Hoàng Thu Thùy	08/12/2005	2352010157	2023-2027	
935	Bùi Thị Thùy Trang	14/08/2005	2352010119	2023-2027	
936	Lê Thùy Trang	21/07/2005	2352010159	2023-2027	
937	Nguyễn Thu Trang	25/03/2005	2352010160	2023-2027	
938	Phan Kiều Trang	02/05/2005	2352010161	2023-2027	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
939	Nguyễn Thị Thanh Trúc	24/10/2005	2352010162	2023-2027	
940	Đinh Thị Hồng Vân	15/12/2005	2352010170	2023-2027	
941	Lâu Thị Vân	13/12/2005	2352010163	2023-2027	
942	Trần Thị Bích Việt	02/05/2005	2352010164	2023-2027	
943	Lý Thị Vừ	19/12/2005	2352010177	2023-2027	
944	Lò Thị Vương	10/01/2005	2352010165	2023-2027	
945	Vàng Mì Xa	06/04/2005	2352010166	2023-2027	
946	Thào Thị Xi	17/12/2005	2352010173	2023-2027	
947	Mạ Khò Xó	12/07/2005	2352010167	2023-2027	
948	Đặng Thúy Xuân	06/07/2004	2352010174	2023-2027	
949	Bàn Phương Yên	24/09/2004	2352010168	2023-2027	
950	Đào Hải Yến	19/09/2005	2352010176	2023-2027	
	Lớp DH GD Mầm non D				
951	Đinh Thị Vân Anh	14/07/2004	2352010181	2023-2027	
952	Hoàng Thị Bài	30/09/2005	2352010183	2023-2027	
953	Trần Văn Bảo	19/06/2005	2352010184	2023-2027	
954	Nguyễn Thị Bình	12/03/2005	2352010185	2023-2027	
955	Nguyễn Mai Chi	21/05/2005	2352010187	2023-2027	
956	Hoàng Thị Chinh	04/02/2004	2352010188	2023-2027	
957	Thào Thị Dênh	03/03/2005	2352010190	2023-2027	
958	Mã Ngọc Diệp	01/11/2005	2352010191	2023-2027	
959	Phạm Thùy Dung	01/10/2005	2352010192	2023-2027	
960	Vi Thị Thùy Dương	13/05/2003	2352010194	2023-2027	
961	Đinh Thị Duyên	28/07/2005	2352010193	2023-2027	
962	Ma Thị Duyên	01/08/2005	2352010244	2023-2027	
963	Hoàng Thị Giang	24/11/2004	2352010228	2023-2027	
964	Dương Thị Hà	17/05/2003	2352010195	2023-2027	
965	Nguyễn Ngọc Hà	21/06/2005	2352010197	2023-2027	
966	Trần Trúc Hà	18/07/2005	2352010198	2023-2027	
967	Khoảng Thị Hạnh	30/04/2005	2352010234	2023-2027	
968	Nguyễn Lê Hồng Hạnh	06/03/2005	2352010199	2023-2027	
969	Vi Thị Hậu	26/04/2004	2352010200	2023-2027	
970	Lường Thị Hiệu	20/07/2005	2352010202	2023-2027	
971	Khoảng Thanh Hoa	03/04/2005	2352010236	2023-2027	
972	Thào Thị Hoa	05/03/2004	2352010230	2023-2027	
973	Quan Thu Hoài	19/03/2005	2352010205	2023-2027	
974	Seo Thị Hoàng	08/06/2005	2352010206	2023-2027	
975	Ma Thị Trúc Huê	23/11/2005	2352010207	2023-2027	
976	Hoàng Thị Huế	07/05/2000	2352010237	2023-2027	
977	La Thị Huệ	16/03/2005	2352010208	2023-2027	
978	Quảng Văn Hùng	04/01/2005	2352010238	2023-2027	
979	Dương Thị Lan Hương	17/03/2005	2352010290	2023-2027	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
980	Trần Thị Hương	23/08/2005	2352010210	2023-2027	
981	Chu Thị Huyền	30/07/2005	2352010209	2023-2027	
982	Hứa Khánh Huyền	14/01/2005	2352010239	2023-2027	
983	Lò Thị Huyền	29/08/2005	2352010240	2023-2027	
984	Lù Thị Thu Huyền	10/10/2005	2352010289	2023-2027	
985	Thào Thị Lila	20/12/2005	2352010292	2023-2027	
986	Vương Thị Liên	29/08/2005	2352010211	2023-2027	
987	Đàm Khánh Linh	21/09/2004	2352010212	2023-2027	
988	Nguyễn Phạm Cẩm Ly	16/08/2005	2352010213	2023-2027	
989	Nông Thị Ly	16/08/2005	2352010214	2023-2027	
990	Hoàng Thị Mai	12/11/2005	2352010215	2023-2027	
991	Hoàng Thị Quỳnh Nga	15/06/2005	2352010216	2023-2027	
992	Nguyễn Thảo Ngân	28/03/2003	2352010229	2023-2027	
993	Đinh Vũ Ánh Nguyệt	29/08/2005	2352010219	2023-2027	
994	Hoàng Thị Nguyệt	06/01/2002	2352010220	2023-2027	
995	Trần Hồng Nhung	13/08/2005	2352010222	2023-2027	
996	Quan Thị Kim Oanh	21/05/2004	2352010223	2023-2027	
997	Nguyễn Mai Phương	12/07/2005	2352010224	2023-2027	
998	Trương Thị Thanh Phương	25/11/2005	2352010225	2023-2027	
999	Ma Thị Thảo	18/06/2004	2352010226	2023-2027	
1000	Đinh Thùy Tiên	26/12/2005	2352010109	2023-2027	
1001	Quan Thùy Trang	12/10/2005	2352010053	2023-2027	
1002	Nịnh Thị Phương Linh	19/12/2005	2352020254	2023-2027	
1003	Phạm Thị Thu Hà	12/01/2004	2352010126	2023-2027	
	Lớp ĐH GD Mầm non E				
1004	Nông Thị Kim Chi	18/04/2004	2352010241	2023-2027	
1005	Quan Thị Kim Chi	18/10/2005	2352010242	2023-2027	
1006	Vì Thị Diệp	21/01/2005	2352010247	2023-2027	
1007	Hà Thùy Dung	24/01/2005	2352010309	2023-2027	
1008	Hoàng Thị Thùy Dương	17/05/2005	2352010245	2023-2027	
1009	Lường Thị Yến Duy	12/08/2005	2352010243	2023-2027	
1010	Lê Thu Hà	11/09/2005	2352010196	2023-2027	
1011	Lò Thị Hà	25/10/2004	2352010248	2023-2027	
1012	Mùi Nguyệt Hà	17/06/2005	2352010250	2023-2027	
1013	Ngô Thuý Hằng	18/09/2005	2352010251	2023-2027	
1014	Tô Thị Thanh Hoa	20/02/2005	2352010252	2023-2027	
1015	Tạ Lan Hương	20/03/2005	2352010303	2023-2027	
1016	Nguyễn Thanh Huyền	10/08/2005	2352010253	2023-2027	
1017	Quan Khánh Lan	23/07/2005	2352010256	2023-2027	
1018	Sùng Thị Mai Lan	11/02/2002	2352010308	2023-2027	
1019	Mua Thị Liên	03/02/2004	2352010287	2023-2027	
1020	Lầu Khánh Linh	26/10/2005	2352010257	2023-2027	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
1021	Lương Thị Linh	09/10/2005	2352010258	2023-2027	
1022	Lý Thị Thảo Linh	27/09/2005	2352010293	2023-2027	
1023	Bùi Thị Lon	07/11/2005	2352010261	2023-2027	
1024	Lường Dương Ly	15/12/2005	2352010262	2023-2027	
1025	Ma Thị Khánh Ly	04/08/2005	2352010294	2023-2027	
1026	Quan Thị Minh Lý	02/09/2002	2352010295	2023-2027	
1027	Ngô Thanh Mai	14/10/2005	2352010263	2023-2027	
1028	Thào Thị Mây	03/07/2005	2352010284	2023-2027	
1029	Bùi Thị Minh	13/10/2005	2352010265	2023-2027	
1030	Đinh A Na	13/01/2005	2352010267	2023-2027	
1031	Ma Thị Nét	12/07/2005	2352010296	2023-2027	
1032	Bùi kim Ngân	22/10/2005	2352010269	2023-2027	
1033	lương Thị Hồng Ngát	16/11/2002	2352010268	2023-2027	
1034	Và Thị Xuân Nghi	10/03/2005	2352010271	2023-2027	
1035	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	04/02/2005	2352010272	2023-2027	
1036	Ma Thị Ánh Nguyệt	28/05/2005	2352010273	2023-2027	
1037	Bùi Thị Thanh Nhân	27/06/2005	2352010274	2023-2027	
1038	Lò Thị Nhi	26/02/2005	2352010286	2023-2027	
1039	Hoàng Thị Phương	11/06/2005	2352010298	2023-2027	
1040	Vàng Lý Phương	02/04/2005	2352010278	2023-2027	
1041	Khoảng Xó Pứ	28/12/2005	2352010288	2023-2027	
1042	Hồ Thị Sinh	14/01/2005	2352010299	2023-2027	
1043	Triệu Hoài Thu	05/12/2005	2352010302	2023-2027	
1044	Nguyễn Thị Minh Tuyên	05/01/2005	2352010306	2023-2027	
1045	Hà Thị Thanh Vân	10/09/2004	2352010301	2023-2027	
1046	Nguyễn Thị Vi	17/06/2005	2352010171	2023-2027	
1047	Nông Tường Vi	15/02/2005	2352010281	2023-2027	
1048	Hà Kiều Vy	06/08/2005	2352010172	2023-2027	
1049	Phàng Thị Xáy	05/03/2005	2352010282	2023-2027	
	Lớp ĐHSP Ngữ văn				
1050	Nông Đình Tú An	30/06/2005	2352170001	2023-2027	
1051	Nguyễn Phương Anh	18/09/2005	2352170002	2023-2027	
1052	Nông Ngọc Ánh	22/02/2004	2352170003	2023-2027	
1053	Hoàng Thị Bình	01/03/2005	2352170045	2023-2027	
1054	Hoàng Thị Chi	24/01/2005	2352170004	2023-2027	
1055	Mạc Yến Chi	02/07/2005	2352170005	2023-2027	
1056	Lục Thị Thu Hằng	22/09/2005	2352170007	2023-2027	
1057	Nguyễn Thị Thu Hằng	25/10/2005	2352170008	2023-2027	
1058	Hoàng Trung Hậu	28/02/2005	2352170009	2023-2027	
1059	Chang Mỹ Hoa	04/08/2005	2352170046	2023-2027	
1060	Nguyễn Vi Hoàng	04/03/2005	2352170010	2023-2027	
1061	Trần Thị Lan Hương	26/12/2005	2352170013	2023-2027	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
1062	Nguyễn Thị Thu Hương	09/05/2005	2352170014	2023-2027	
1063	Hà Ngọc Huyền	27/08/2005	2352170011	2023-2027	
1064	Hứa Ngọc Khánh	02/09/2005	2352170015	2023-2027	
1065	Nguyễn Thị Ngọc Lan	24/09/2005	2352170016	2023-2027	
1066	Nguyễn Phương Linh	05/08/2005	2352170018	2023-2027	
1067	Trương Khánh Linh	02/11/2005	2352170019	2023-2027	
1068	Vũ Ngọc Bảo Linh	05/12/2005	2352170020	2023-2027	
1069	Nguyễn Minh Lý	24/09/2004	2352170021	2023-2027	
1070	Tào Thị Thúy Nga	22/09/2005	2352170022	2023-2027	
1071	Mã Thị Bích Ngọc	18/11/2005	2352170023	2023-2027	
1072	Nguyễn Thảo Nguyên	23/06/2005	2352170024	2023-2027	
1073	Tê Thị Nhung Nhi	31/07/2004	2352170047	2023-2027	
1074	Tô Yến Nhi	26/08/2005	2352170025	2023-2027	
1075	Đào Thị Hồng Nhung	11/07/2005	2352170026	2023-2027	
1076	Phạm Kim Oanh	17/12/2005	2352170027	2023-2027	
1077	Phạm Thị Phương	07/12/2005	2352170029	2023-2027	
1078	Lý Trần Anh Quốc	10/07/2005	2352170030	2023-2027	
1079	Hoàng Như Quỳnh	08/10/2005	2352170031	2023-2027	
1080	Ma Thị Sen	17/11/2005	2352170032	2023-2027	
1081	Lương Mai Thu	10/06/2005	2352170033	2023-2027	
1082	Nguyễn Thị Thu Thủy	09/01/2005	2352170034	2023-2027	
1083	Trần Thị Thanh Thủy	15/06/2005	2352170035	2023-2027	
1084	Đinh Hiền Trang	09/09/2005	2352170036	2023-2027	
1085	Lò Thị Trinh	26/08/2005	2352170037	2023-2027	
1086	Trần Ánh Trúc	08/12/2005	2352170038	2023-2027	
1087	Hoàng Văn Anh Tuấn	26/10/2005	2352170039	2023-2027	
1088	Nguyễn Lương Tuấn	15/05/2005	2352170040	2023-2027	
1089	Hầu Thị Vân	16/10/2005	2352170043	2023-2027	
1090	Vương Thị Tường Vi	19/01/2005	2352170048	2023-2027	
1091	Ninh Ngọc Vũ	14/06/2005	2352020293	2023-2027	
1092	La Thị Yên	17/02/2005	2352170044	2023-2027	
	Lớp ĐHSP Toán A				
1093	Hoàng Ngọc Anh	21/02/2005	2352090001	2023-2027	
1094	Lường Thị Phương Anh	24/10/2005	2352090035	2023-2027	
1095	Nguyễn Minh Anh	20/10/2005	2352090002	2023-2027	
1096	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	02/12/2005	2352090036	2023-2027	
1097	Trương Thị Ngọc Ánh	12/03/2005	2352090004	2023-2027	
1098	Lò Duy Bảo	04/11/2005	2352090005	2023-2027	
1099	Nguyễn Thị Minh Châu	28/09/2005	2352090006	2023-2027	
1100	Nguyễn Văn Tiến Đại	12/12/2005	2352090008	2023-2027	
1101	Nguyễn Hải Đăng	01/03/2005	2352090009	2023-2027	
1102	Vũ Văn Dương	05/02/2005	2352090007	2023-2027	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
1103	Ma Trường Giang	10/12/2005	2352090010	2023-2027	
1104	Nguyễn Khánh Trường Giang	09/03/2005	2352090011	2023-2027	
1105	Lê Thị Nguyệt Hà	01/03/2005	2352090012	2023-2027	
1106	Đỗ Đức Hải	17/09/2004	2352090013	2023-2027	
1107	Hứa Duyên Hải	20/05/2004	2352090014	2023-2027	
1108	Bùi Văn Hiện	18/8/2003	2352090016	2023-2027	
1109	Ma Trần Hiếu	10/04/2005	2352090015	2023-2027	
1110	Nguyễn Huy Hoàng	08/09/2005	2352090017	2023-2027	
1111	Nguyễn Công Hồng	15/01/1999	2352090018	2023-2027	
1112	Lại Tiến Hợp	08/07/2005	2352090019	2023-2027	
1113	Triệu Quang Hùng	15/06/2004	2352090021	2023-2027	
1114	Trần Quang Huy	31/10/2005	2352090020	2023-2027	
1115	Nguyễn Trung Kiên	01/11/2005	2352090023	2023-2027	
1116	Vũ Hồng Liên	15/12/2005	2352090024	2023-2027	
1117	Chu Thảo Linh	16/10/2005	2352090025	2023-2027	
1118	Đào Diệu Linh	01/03/2005	2352090037	2023-2027	
1119	Lê Hiếu Linh	05/03/2005	2352090026	2023-2027	
1120	Nguyễn Thu Nga	31/12/2005	2352090028	2023-2027	
1121	Phạm Hồng Ngọc	15/04/2005	2352090029	2023-2027	
1122	Phạm Thị Linh Ngọc	18/06/2005	2352090030	2023-2027	
1123	Nguyễn Văn Quang	16/08/2003	2352090031	2023-2027	
1124	Nguyễn Phương Thảo	15/09/2005	2352090032	2023-2027	
1125	Trần Văn Toàn	11/08/2005	2352090038	2023-2027	
1126	Phạm Thùy Trang	22/04/2005	2352090033	2023-2027	
1127	Hoàng Thị Kim Vân	22/10/2005	2352090073	2023-2027	
1128	Phạm Hải Yến	03/07/2005	2352090075	2023-2027	
	Lớp ĐHSP Toán B				
1129	Phạm Thị Vân Anh	21/4/2005	2352090042	2023-2027	
1130	Tạ Phương Anh	20/11/2005	2352090043	2023-2027	
1131	Phạm Ngọc Ánh	02/04/2004	2352090044	2023-2027	
1132	Lưu Gia Bảo	20/3/2003	2352090045	2023-2027	
1133	Hoàng Văn Dân	13/06/1998	2352090082	2023-2027	
1134	Mai Hương Giang	10/03/2005	2352090046	2023-2027	
1135	Đặng Thu Hà	14/09/2004	2352090083	2023-2027	
1136	Nguyễn Thị Hải Hà	17/9/2004	2352090047	2023-2027	
1137	Nguyễn Thị Hải	09/09/2005	2352090048	2023-2027	
1138	Vàng Thị Hương	21/1/2005	2352090049	2023-2027	
1139	Nguyễn Trương Kiên	11/04/2005	2352090050	2023-2027	
1140	Lỗ Khánh Linh	06/10/2005	2352090051	2023-2027	
1141	Nguyễn Diệp Linh	06/02/2003	2352090076	2023-2027	
1142	Trần Đức Lương	22/7/2005	2352090052	2023-2027	
1143	Nguyễn Khánh Ly	23/9/2005	2352090053	2023-2027	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
1144	Ma Thị Mai	28/11/2005	2352090054	2023-2027	
1145	Nguyễn Tiến Nam	31/7/2005	2352090055	2023-2027	
1146	Hoàng Thị Nga	09/06/2005	2352090056	2023-2027	
1147	Ngô Bích Ngọc	28/9/2005	2352090057	2023-2027	
1148	Nguyễn Thị Bích Ngọc	27/8/2005	2352090058	2023-2027	
1149	Bùi Thị Yến Như	03/07/2005	2352090060	2023-2027	
1150	Vũ Thị Cẩm Nhung	10/08/2005	2352090059	2023-2027	
1151	Vương Tài Phú	31/3/2003	2352090061	2023-2027	
1152	Hoàng Thị Bích Thảo	13/12/2005	2352090063	2023-2027	
1153	Lại Phương Thảo	06/06/2005	2352090064	2023-2027	
1154	Ma Thuyền Thư	28/4/2005	2352090066	2023-2027	
1155	Trịnh Phương Thùy	01/11/2005	2352090065	2023-2027	
1156	Tạ Đăng Toàn	19/1/2005	2352090067	2023-2027	
1157	Nguyễn Huyền Trang	14/3/2005	2352090068	2023-2027	
1158	Nguyễn Thu Trang	21/4/2005	2352090080	2023-2027	
1159	Nguyễn Đình Trung	13/10/2005	2352090070	2023-2027	
1160	Lộc Thanh Tùng	31/3/2005	2352090072	2023-2027	
1161	Nguyễn Quốc Việt	01/06/2005	2352090077	2023-2027	
1162	Nguyễn Minh Vũ	11/11/2005	2352090074	2023-2027	
1163	Vàng A Xe	20/6/2005	2352090081	2023-2027	
	Lớp ĐHSP Khoa học tự nhiên				
1164	Kính Thị Hải An	27/01/2005	2352470008	2023-2027	
1165	Nguyễn Thanh Bình	22/08/2005	2352470010	2023-2027	
1166	Lê Linh Chi	28/12/2005	2352470011	2023-2027	
1167	Nguyễn Minh Đức	21/04/2004	2352470024	2023-2027	
1168	Nguyễn Thị Thanh Dung	18/01/2005	2352470022	2023-2027	
1169	Nguyễn Hương Giang	09/06/2005	2352470012	2023-2027	
1170	Hoàng Hải Huyền	28/05/2005	2352470013	2023-2027	
1171	Đặng Minh Khôi	21/03/2005	2352470014	2023-2027	
1172	Nguyễn Thùy Linh	11/02/2005	2352470001	2023-2027	
1173	Trần Khánh Linh	15/01/2005	2352470023	2023-2027	
1174	Ngô Quang Long	27/06/2005	2352470015	2023-2027	
1175	Đặng Hoàng Minh	15/06/2005	2352470021	2023-2027	
1176	Nguyễn Ngọc Minh	09/06/2004	2352470002	2023-2027	
1177	Hứa Hồng Nhung	02/08/2005	2352470016	2023-2027	
1178	Phạm Thị Phương	07/11/2005	2352470017	2023-2027	
1179	Hoàng Minh Quang	24/08/2005	2352470004	2023-2027	
1180	Lê Hứa Minh Sơn	01/05/2004	2352470018	2023-2027	
1181	Hà Doãn Thành	08/07/2005	2352470025	2023-2027	
1182	Nông Thị Kim Thu	26/02/2005	2352470005	2023-2027	
1183	Lý Hồng Tiến	15/01/2005	2352470019	2023-2027	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
1184	Phan Phương Trang	13/01/2004	2352470006	2023-2027	
1185	Lê Ngọc Tùng	01/02/2005	2352470007	2023-2027	
	Lớp ĐH GD Tiểu học A				
1186	Lý Lan Anh	03/03/2006	2452020002	2024-2028	
1187	Giàng Thị Mai Anh	05/07/2006	2452020001	2024-2028	
1188	Quách Thị Ngọc Ánh	14/09/2006	2452020003	2024-2028	
1189	Bùi Thị Bảo	20/04/2006	2452020004	2024-2028	
1190	Ngân Văn Cường	12/04/2006	2452020007	2024-2028	
1191	Nguyễn Tiến Cường	20/01/2005	2452020008	2024-2028	
1192	Mã Thị Chung	10/03/2006	2452020005	2024-2028	
1193	Lù Văn Chương	20/07/2006	2452020006	2024-2028	
1194	Hoàng Ngọc Diệp	02/06/2006	2452020009	2024-2028	
1195	Lò Thị Phương Dinh	31/12/2006	2452020010	2024-2028	
1196	Vì Đức Dũng	29/06/2006	2452020014	2024-2028	
1197	Ngân Khánh Duy	17/08/2006	2452020012	2024-2028	
1198	Trần Thị Duyên	17/11/2006	2452020013	2024-2028	
1199	Ma Thị Kim Dương	23/10/2006	2452020015	2024-2028	
1200	Trần Quỳnh Dương	05/11/2006	2452020016	2024-2028	
1201	Lò Văn Đăng	22/10/2006	2452020017	2024-2028	
1202	La Thị Hương Giang	16/01/2006	2452020019	2024-2028	
1203	Hoàng Thị Thu Hà	25/06/2005	2452020319	2024-2028	
1204	Lương Thu Hà	09/01/2006	2452020020	2024-2028	
1205	Quảng Anh Hiệp	31/01/2006	2452020023	2024-2028	
1206	Đỗ Quang Hiếu	14/09/2006	2452020022	2024-2028	
1207	Đinh Thị Như Hoa	06/04/2006	2452020024	2024-2028	
1208	Lưu Thị Thu Hoài	14/10/2006	2452020025	2024-2028	
1209	Hoàng Bích Huệ	03/02/2006	2452020320	2024-2028	
1210	Trần Thị Thúy Huyền	25/07/2005	2452020026	2024-2028	
1211	Mai Thị Lan Hương	10/01/2006	2452020027	2024-2028	
1212	Ma Thị Hường	09/08/2006	2452020028	2024-2028	
1213	Quách Xuân Lam	25/02/2006	2452020029	2024-2028	
1214	Nguyễn Thị Lan	27/01/2006	2452020030	2024-2028	
1215	Hoàng Thị My Lê	03/05/2006	2452020031	2024-2028	
1216	Đặng Thùy Linh	27/10/2006	2452020036	2024-2028	
1217	Đàm Khánh Linh	29/01/2006	2452020035	2024-2028	
1218	Bùi Phương Linh	19/07/2006	2452020033	2024-2028	
1219	Bùi Thùy Linh	09/05/2006	2452020034	2024-2028	
1220	Vì Thị Thùy Linh	04/06/2006	2452020039	2024-2028	
1221	Hà Thị Linh	19/05/2006	2452020037	2024-2028	
1222	Bàn Thị Mai Linh	01/02/2006	2452020032	2024-2028	
1223	Lương Thùy Linh	05/10/2005	2452020038	2024-2028	
1224	Hoàng Thị Khánh Ly	08/10/2006	2452020040	2024-2028	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
1225	Lò Thị Tuyết Mai	27/10/2006	2452020041	2024-2028	
1226	Nguyễn Thị Trà Mi	03/07/2006	2452020042	2024-2028	
1227	Nguyễn Hà My	06/09/2006	2452020043	2024-2028	
1228	Nguyễn Thị Kim Ngọc	16/11/2006	2452020045	2024-2028	
1229	Tạ Bùi Bảo Ngọc	13/12/2006	2452020046	2024-2028	
1230	Hoàng Thúy Ngọc	16/10/2006	2452020044	2024-2028	
1231	Đinh Thị Nguyệt	28/08/2006	2452020047	2024-2028	
1232	Lò Thị Nhung	11/05/2006	2452020049	2024-2028	
1233	Hoàng Thị Hồng Nhung	20/10/2005	2452020048	2024-2028	
1234	Lò Đăng Quốc	06/10/2006	2452020050	2024-2028	
1235	Hà Minh Tuệ	09/11/2006	2452020052	2024-2028	
1236	Quảng Thị Tuyền	16/09/2005	2452020053	2024-2028	
1237	Hoàng Thị Huyền Trang	12/06/2006	2452020051	2024-2028	
1238	Bùi Thảo Vi	14/09/2006	2452020054	2024-2028	
1239	Lò Long Vỹ	12/06/2006	2452020055	2024-2028	
	Lớp ĐH GD Tiểu học B				
1240	Nguyễn Thị Ngọc Anh	26/10/2006	2452020057	2024-2028	
1241	Lê Hà Anh	16/07/2006	2452020056	2024-2028	
1242	Hoàng Thị Ngọc Ánh	10/04/2006	2452020058	2024-2028	
1243	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	18/10/2006	2452020059	2024-2028	
1244	Giàng Thị Bông	20/09/2006	2452020060	2024-2028	
1245	Triệu Ngọc Chi	02/08/2004	2452020062	2024-2028	
1246	Trần Kim Chi	09/07/2006	2452020061	2024-2028	
1247	Hoàng Văn Chín	07/09/2005	2452020063	2024-2028	
1248	Hoàng Thu Diệu	08/10/2006	2452020065	2024-2028	
1249	Hà Lô Duẩn	14/05/2006	2452020066	2024-2028	
1250	Nguyễn Thị Phương Dung	12/09/2006	2452020067	2024-2028	
1251	Lộc Ánh Hằng	21/01/2006	2452020068	2024-2028	
1252	Nguyễn Thị Thanh Hiền	04/01/2006	2452020069	2024-2028	
1253	Ma Thị Vy Hoa	19/10/2006	2452020070	2024-2028	
1254	Nguyễn Thị Mai Hoa	05/09/2006	2452020071	2024-2028	
1255	Trương Mỹ Hoa	09/07/2006	2452020072	2024-2028	
1256	Nguyễn Thị Huệ	28/09/2005	2452020073	2024-2028	
1257	Hoàng Thị Thu Huyền	07/11/2006	2452020074	2024-2028	
1258	Phạm Thanh Huyền	04/11/2006	2452020075	2024-2028	
1259	Nguyễn Việt Hưng	03/12/2006	2452020076	2024-2028	
1260	Đặng Minh Hương	10/05/2006	2452020077	2024-2028	
1261	Quan Thu Hương	27/07/2005	2452020079	2024-2028	
1262	Hoàng Lan Hương	18/09/2006	2452020078	2024-2028	
1263	Nông Thị Thúy Kiều	28/01/2005	2452020081	2024-2028	
1264	Nguyễn Thị Ngọc Khuê	20/10/2006	2452020080	2024-2028	
1265	Ngọc Thị Thảo Lam	25/03/2006	2452020082	2024-2028	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
1266	Tô Phương Lan	01/09/2006	2452020083	2024-2028	
1267	Phạm Thuỳ Linh	21/03/2005	2452020321	2024-2028	
1268	Phạm Hoài Linh	17/08/2006	2452020086	2024-2028	
1269	Nguyễn Hà Linh	10/01/2006	2452020085	2024-2028	
1270	Ma Thị Diệu Linh	15/08/2006	2452020084	2024-2028	
1271	Nông Thị Loan	19/02/2006	2452020087	2024-2028	
1272	Đồng Thị Luyến	08/07/2006	2452020088	2024-2028	
1273	Nguyễn Thị Hoàng Mai	22/09/2006	2452020322	2024-2028	
1274	Lê Thị Mai	09/08/2006	2452020089	2024-2028	
1275	Ma Thị Bích Ngọc	24/08/2006	2452020090	2024-2028	
1276	Ma Thị Yến Nhi	01/07/2006	2452020091	2024-2028	
1277	Chu Thị Hồng Nhung	28/07/2006	2452020092	2024-2028	
1278	Đặng Quỳnh Như	09/09/2006	2452020093	2024-2028	
1279	Hà Minh Sang	27/06/2005	2452020095	2024-2028	
1280	Nguyễn Trung Thành	04/10/2006	2452020096	2024-2028	
1281	Hòa Phương Thảo	30/08/2006	2452020097	2024-2028	
1282	Lưu Thị Thảo	19/11/2006	2452020098	2024-2028	
1283	Trần Ngọc Thúy	08/11/2006	2452020099	2024-2028	
1284	Đàm Thị Thư	12/04/2006	2452020100	2024-2028	
1285	Phạm Thuỳ Trang	18/11/2006	2452020323	2024-2028	
1286	Bế Quỳnh Trâm	03/10/2005	2452020101	2024-2028	
1287	Tạ Thị Mỹ Vân	06/06/2005	2452020324	2024-2028	
1288	Trần Thị Hồng Vân	19/03/2006	2452020103	2024-2028	
1289	Bàn Thúy Vân	25/04/2006	2452020102	2024-2028	
1290	Tô Thị Vi	23/07/2005	2452020104	2024-2028	
1291	Hà Ngọc Việt	25/09/2006	2452020105	2024-2028	
1292	Châu Thanh Vinh	10/06/2006	2452020106	2024-2028	
1293	Hoàng Kim Xuyên	08/03/2006	2452020107	2024-2028	
	Lớp ĐH GD Tiểu học C				
1294	Nguyễn Ngọc Phương Anh	21/05/2006	2452020108	2024-2028	
1295	Nguyễn Ngọc Ánh	11/11/2006	2452020109	2024-2028	
1296	Vàng Mí Cáy	14/05/2006	2452020110	2024-2028	
1297	Ly Thị Chứ	10/09/2005	2452020111	2024-2028	
1298	Lường Văn Dũng	22/09/2006	2452020112	2024-2028	
1299	Sùng A Dũng	20/02/2006	2452020113	2024-2028	
1300	Bùi Thùy Dương	25/04/2006	2452020114	2024-2028	
1301	Nguyễn Thị Hương Giang	18/03/2006	2452020325	2024-2028	
1302	Trần Thu Hà	26/07/2006	2452020326	2024-2028	
1303	Vàng A Hành	09/09/2006	2452020115	2024-2028	
1304	Lý Thu Hằng	19/06/2006	2452020327	2024-2028	
1305	Lành Thị Thu Hiền	21/08/2006	2452020328	2024-2028	
1306	Bùi Thị Quỳnh Hiếu	16/08/2006	2452020116	2024-2028	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
1307	Lê Thị Hoa	02/09/2006	2452020117	2024-2028	
1308	Lê Thị Hoà	02/06/2006	2452020118	2024-2028	
1309	Lê Thị Hòa	29/10/2006	2452020119	2024-2028	
1310	Lê Bích Hồng	12/12/2006	2452020329	2024-2028	
1311	Lê Quang Hưng	25/10/2006	2452020120	2024-2028	
1312	Nguyễn Thanh Hương	15/03/2006	2452020121	2024-2028	
1313	Trương Thị Thủy Kiều	06/06/2006	2452020122	2024-2028	
1314	Đậu Thị Lan	29/08/2006	2452020123	2024-2028	
1315	Trịnh Khánh Linh	13/08/2006	2452020128	2024-2028	
1316	Lưu Thị Linh	04/05/2005	2452020124	2024-2028	
1317	Lý Thị Kiều Linh	18/10/2006	2452020125	2024-2028	
1318	Nguyễn Thị Hà Linh	30/06/2006	2452020126	2024-2028	
1319	Nguyễn Thị Thùy Linh	14/10/2006	2452020127	2024-2028	
1320	Bùi Thảo Ly	12/08/2006	2452020130	2024-2028	
1321	Phùng Thị Mai	28/03/2006	2452010390	2024-2028	
1322	Trần Danh Minh	24/05/2006	2452020131	2024-2028	
1323	Mào Thị Ngọc	28/10/2006	2452020132	2024-2028	
1324	Nguyễn Thị Bích Ngọc	17/09/2004	2452020133	2024-2028	
1325	Hoàng Thị Thanh Nhân	06/10/2002	2452020134	2024-2028	
1326	Lê Mai Linh Nhi	08/09/2006	2452020135	2024-2028	
1327	Poolng Thị Oanh	17/03/2005	2452020136	2024-2028	
1328	Muộn Nhất Phong	30/04/2006	2452020137	2024-2028	
1329	Lăng Minh Sơn	25/10/2005	2452020138	2024-2028	
1330	Lê Thùy Tiên	12/12/2006	2452020148	2024-2028	
1331	Hoàng Đức Toàn	01/11/2006	2452020149	2024-2028	
1332	Lê Ánh Tuyết	02/04/2006	2452020154	2024-2028	
1333	Lê Thị Thái	10/01/2006	2452020139	2024-2028	
1334	Lương Thị Phương Thảo	07/11/2006	2452020141	2024-2028	
1335	Nguyễn Thị Phương Thảo	07/05/2006	2452020142	2024-2028	
1336	Hà Thanh Thảo	14/02/2006	2452020140	2024-2028	
1337	Thiều Thị Minh Thu	07/10/2006	2452020143	2024-2028	
1338	Hà Minh Thủy	16/06/2006	2452020144	2024-2028	
1339	Ngân Hoàng Thủy	19/05/2006	2452020145	2024-2028	
1340	Hà Anh Thư	15/10/2006	2452020146	2024-2028	
1341	Hoàng Văn Thúc	15/10/2006	2452020147	2024-2028	
1342	Nguyễn Thị Trang	04/03/2006	2452020152	2024-2028	
1343	Lê Thị Huyền Trang	28/08/2006	2452020150	2024-2028	
1344	Lê Thùy Trang	02/11/2006	2452020151	2024-2028	
1345	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	25/03/2006	2452020153	2024-2028	
1346	Hoàng Phương Uyên	03/09/2006	2452020155	2024-2028	
1347	Hoàng Thu Uyên	15/03/2006	2452020156	2024-2028	
1348	Đào Thị Vân	28/02/2006	2452020157	2024-2028	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
1349	Vi Thị Hải Yến	26/04/2006	2452020330	2024-2028	
	Lớp ĐH GD Tiểu học D				
1350	Nguyễn Thị Hoài Anh	23/01/2006	2452020158	2024-2028	
1351	Lương Quỳnh Châm	15/07/2006	2452020159	2024-2028	
1352	Vũ Thị Kiều Chi	30/06/2006	2452020161	2024-2028	
1353	Phạm Quỳnh Chi	26/10/2006	2452020160	2024-2028	
1354	Nguyễn Hồng Chúc	15/05/2005	2452020162	2024-2028	
1355	Nông Thị Chúc	03/02/2006	2452020163	2024-2028	
1356	Hoàng Thị Diễm	20/05/2006	2452020164	2024-2028	
1357	Mai Ngọc Diệp	27/12/2006	2452020165	2024-2028	
1358	Hà Thị Huyền Diệu	10/10/2006	2452020166	2024-2028	
1359	Hà Đình Dương	09/10/2006	2452020167	2024-2028	
1360	Trần Thị Quỳnh Giang	07/05/2006	2452020168	2024-2028	
1361	Đào Hồng Hạnh	09/05/2006	2452020169	2024-2028	
1362	Chư Thu Hằng	09/12/2006	2452020170	2024-2028	
1363	Hoàng Thu Hằng	30/09/2006	2452020171	2024-2028	
1364	Đỗ Thu Hiền	24/02/2006	2452020172	2024-2028	
1365	Lê Thị Hiền	24/01/2006	2452020173	2024-2028	
1366	Bàn Ngọc Hoà	27/08/2006	2452020332	2024-2028	
1367	Nguyễn Thị Hòa	05/01/2006	2452020174	2024-2028	
1368	Ma Đình Việt Hoàng	23/04/2005	2452020333	2024-2028	
1369	Vũ Thị Hương	02/01/2006	2452020175	2024-2028	
1370	Lữ Xuân Linh	20/11/2005	2452020176	2024-2028	
1371	Quan Thị Khánh Linh	17/10/2006	2452020178	2024-2028	
1372	Leo Thị Linh	15/08/2006	2452020177	2024-2028	
1373	Nguyễn Hồng Mơ	26/05/2006	2452020179	2024-2028	
1374	Nông Thị Mơ	25/01/2006	2452020180	2024-2028	
1375	Hồ Ánh Nụ	12/01/2006	2452020185	2024-2028	
1376	Phạm Ánh Ngọc	29/06/2006	2452020181	2024-2028	
1377	Nguyễn Ngọc Yến Nhi	06/08/2006	2452020183	2024-2028	
1378	Đèo Thị Ngọc Nhi	01/10/2006	2452020182	2024-2028	
1379	Hoàng Thị Út Nhung	03/03/2006	2452020184	2024-2028	
1380	Nông Thùy Oanh	07/12/2006	2452020186	2024-2028	
1381	Vương Nguyễn Quỳnh	24/09/2006	2452020188	2024-2028	
1382	Hoàng Như Quỳnh	06/02/2006	2452020187	2024-2028	
1383	Thào Thị Sinh	26/09/2006	2452020189	2024-2028	
1384	Đào Ly Tâm	02/11/2006	2452020190	2024-2028	
1385	Ma Thị Thanh Tâm	16/04/2005	2452020191	2024-2028	
1386	Nông Thị Tới	11/04/2006	2452020200	2024-2028	
1387	Hoàng Thị Thanh Thảo	14/08/2006	2452020192	2024-2028	
1388	Nông Thị Thu	05/04/2005	2452020193	2024-2028	
1389	Đồng Thanh Thùy	09/10/2006	2452020194	2024-2028	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
1390	Hoàng Thu Thùy	14/03/2006	2452020195	2024-2028	
1391	Nguyễn Thị Thư	22/01/2006	2452020339	2024-2028	
1392	Phương Anh Thư	29/03/2006	2452020197	2024-2028	
1393	Tu Minh Thư	25/12/2006	2452020198	2024-2028	
1394	Lô Thị Anh Thư	26/02/2006	2452020196	2024-2028	
1395	Điêu Thị Hoài Thương	15/04/2006	2452020199	2024-2028	
1396	Dương Thị Kiều Trang	03/07/2006	2452020201	2024-2028	
1397	Phạm Thị Thùy Trang	26/11/2006	2452020204	2024-2028	
1398	Luân Thị Thu Trang	18/10/2006	2452020202	2024-2028	
1399	Lương Thùy Trang	14/02/2006	2452020203	2024-2028	
1400	Nguyễn Thị Thạc Trinh	24/12/2006	2452020206	2024-2028	
1401	Lương Thị Tố Uyên	26/02/2006	2452020207	2024-2028	
1402	Nguyễn Thị Xoan	10/05/2006	2452020208	2024-2028	
1403	Phan Ngọc Yến	23/11/2006	2452020210	2024-2028	
	Lớp ĐH GD Tiểu học E				
1404	Đinh Lan Anh	02/07/2006	2452020211	2024-2028	
1405	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	21/06/2006	2452020213	2024-2028	
1406	Hà Khánh Châu	02/09/2006	2452020214	2024-2028	
1407	Nguyễn Linh Chi	12/02/2006	2452020216	2024-2028	
1408	Đỗ Hà Chi	20/10/2006	2452020215	2024-2028	
1409	Quảng Thị Chum	10/01/2005	2452020217	2024-2028	
1410	Lý Bích Diệp	07/07/2006	2452020219	2024-2028	
1411	Đào Quốc Dũng	16/10/2006	2452020220	2024-2028	
1412	Lê Bùi Hương Giang	14/08/2006	2452020222	2024-2028	
1413	Mùi Thị Hiền	19/01/2006	2452020223	2024-2028	
1414	Lò Thị Hoan	22/12/2005	2452020225	2024-2028	
1415	Lường Thị Thu Huệ	04/10/2005	2452020227	2024-2028	
1416	Lèng Thị Huệ	29/06/2006	2452020226	2024-2028	
1417	Đinh Quang Huy	15/10/2006	2452020228	2024-2028	
1418	Hà Khánh Huyền	18/10/2006	2452020229	2024-2028	
1419	Lường Thị Mai Hương	29/09/2006	2452020230	2024-2028	
1420	Trần Phương Khanh	23/03/2006	2452020231	2024-2028	
1421	Hà Nguyệt Lệ	18/12/2006	2452020232	2024-2028	
1422	Bàn Thu Liễu	09/04/2006	2452020233	2024-2028	
1423	Nguyễn Thị Linh	04/07/2006	2452020234	2024-2028	
1424	Diệp Thị Khánh Ly	16/10/2006	2452020334	2024-2028	
1425	Nguyễn Thị Mai	17/02/2006	2452020235	2024-2028	
1426	Nghiêm Thị Trà My	25/06/2006	2452020335	2024-2028	
1427	Hoàng Thị Linh Nga	09/04/2006	2452020336	2024-2028	
1428	Đặng Thị Ngân	22/03/2004	2452020236	2024-2028	
1429	Hà Thị Hồng Ngọc	09/01/2006	2452020237	2024-2028	
1430	Cà Thị Nhân	28/09/2006	2452020238	2024-2028	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
1431	Lò Thị Nhi	05/07/2004	2452020239	2024-2028	
1432	Vũ Hồng Nhung	13/05/2006	2452020241	2024-2028	
1433	Vì Thị Nhung	20/10/2006	2452020240	2024-2028	
1434	Bùi Thị Kim Oanh	22/08/2006	2452020242	2024-2028	
1435	Nguyễn Hồng Phong	19/09/2006	2452020243	2024-2028	
1436	Ma Anh Quân	27/01/2006	2452020244	2024-2028	
1437	La Như Quỳnh	04/11/2006	2452020245	2024-2028	
1438	Hoàng Thị Sinh	10/06/2006	2452020246	2024-2028	
1439	Hoàng Mỹ Tâm	19/07/2006	2452020247	2024-2028	
1440	Lương Anh Tú	09/01/2006	2452020340	2024-2028	
1441	Trần Thị Thanh Tú	18/09/2006	2452020260	2024-2028	
1442	Lò Thị Tươi	03/08/2006	2452020261	2024-2028	
1443	Hoàng Phương Thảo	01/05/2006	2452020248	2024-2028	
1444	Trần Thị Thảo	01/07/2006	2452020251	2024-2028	
1445	Lý Phương Thảo	18/02/2006	2452020250	2024-2028	
1446	La Thị Phương Thảo	30/04/2006	2452020249	2024-2028	
1447	Vũ Ngọc Thiện	09/11/2006	2452020252	2024-2028	
1448	Lý Thị Thùy	29/08/2006	2452020254	2024-2028	
1449	Lò Văn Thúy	20/10/2004	2452020253	2024-2028	
1450	Hoàng Thu Trà	09/02/2006	2452020258	2024-2028	
1451	Phạm Thị Thúy Trà	16/08/2006	2452020259	2024-2028	
1452	Nguyễn Thùy Trang	13/10/2006	2452020255	2024-2028	
1453	Phạm Huyền Trang	26/11/2006	2452020256	2024-2028	
1454	Vũ Thị Mai Trang	29/09/2006	2452020257	2024-2028	
1455	Nguyễn Phương Uyên	29/03/2006	2452020262	2024-2028	
	Lớp ĐH GD Tiểu học F				
1456	Nguyễn Hoàng An	11/08/2006	2452020263	2024-2028	
1457	Nguyễn Lan Anh	14/04/2006	2452020264	2024-2028	
1458	Trương Thị Mai Anh	24/03/2006	2452020265	2024-2028	
1459	Hà Thị Ngọc Ánh	07/06/2006	2452020266	2024-2028	
1460	Hoàng Ngọc Ánh	21/02/2006	2452020267	2024-2028	
1461	Ma Thị Ngọc Ánh	12/11/2006	2452020268	2024-2028	
1462	Quản Thị Mỹ Dung	17/10/2006	2452020270	2024-2028	
1463	Đào Phan Thùy Dung	21/08/2006	2452020269	2024-2028	
1464	Nguyễn Việt Dũng	26/09/2006	2452020272	2024-2028	
1465	Hoàng Cam Duyên	08/07/2006	2452020271	2024-2028	
1466	Nguyễn Ái Duyệt	29/03/2004	2452020338	2024-2028	
1467	Trần Thị Định	05/07/2006	2452020273	2024-2028	
1468	Phan Nguyễn Ngọc Hà	29/12/2006	2452020275	2024-2028	
1469	Đỗ Thị Thanh Hà	07/04/2006	2452020274	2024-2028	
1470	Mạc Hoàng Hải	03/05/2005	2452020276	2024-2028	
1471	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	05/01/2006	2452020277	2024-2028	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
1472	Phạm Thị Hậu	25/07/2006	2452020279	2024-2028	
1473	Trương Thị Hiền	20/05/2006	2452020280	2024-2028	
1474	Phạm Thu Hoài	07/06/2005	2452020281	2024-2028	
1475	Nguyễn Khánh Huyền	28/08/2006	2452020283	2024-2028	
1476	Đỗ Thu Huyền	06/01/2006	2452020282	2024-2028	
1477	Nguyễn Thúy Hương	08/02/2006	2452020284	2024-2028	
1478	Trần Thu Hường	01/12/2006	2452020286	2024-2028	
1479	Nguyễn Thúy Hường	08/11/2006	2452020285	2024-2028	
1480	Hà Mai Lan	17/11/2006	2452020287	2024-2028	
1481	Nguyễn Khánh Liên	02/03/2006	2452020288	2024-2028	
1482	Nông Diệu Linh	10/04/2006	2452020289	2024-2028	
1483	Tạ Huyền Linh	15/04/2006	2452020290	2024-2028	
1484	Nguyễn Thị Ly	23/07/2006	2452020292	2024-2028	
1485	Đàm Việt Khánh Ly	30/11/2006	2452020291	2024-2028	
1486	Nguyễn Thị Ngọc Mai	21/02/2006	2452020294	2024-2028	
1487	Đoàn Phương Mai	18/10/2006	2452020293	2024-2028	
1488	Phạm Thị Trà My	04/12/2005	2452020296	2024-2028	
1489	Phạm Thị Trà My	06/03/2006	2452020295	2024-2028	
1490	Nguyễn Thị Ngà	04/11/2006	2452020297	2024-2028	
1491	Đỗ Thúy Ngân	05/02/2006	2452020298	2024-2028	
1492	Lê Hồng Ngân	20/08/2006	2452020299	2024-2028	
1493	Ôn Thanh Nguyệt	15/03/2006	2452020300	2024-2028	
1494	Dương Yến Nhi	26/06/2006	2452020301	2024-2028	
1495	Phạm Yến Nhi	26/01/2006	2452020303	2024-2028	
1496	Nguyễn Yến Nhi	10/08/2006	2452020302	2024-2028	
1497	Đỗ Thị Thủy Nhung	19/07/2006	2452020304	2024-2028	
1498	Lương Thị Quỳnh Như	22/12/2006	2452020305	2024-2028	
1499	Trịnh Thị Phương	28/08/2006	2452020306	2024-2028	
1500	Nông Thị Phương	01/10/2006	2452020307	2024-2028	
1501	Hà Phương Thảo	09/10/2006	2452020308	2024-2028	
1502	Nông Thị Thu Thủy	05/01/2006	2452020313	2024-2028	
1503	Nguyễn Thu Thủy	20/01/2006	2452020312	2024-2028	
1504	Sùng Bích Thủy	17/08/2006	2452020314	2024-2028	
1505	Phùng Thị Anh Thư	20/08/2006	2452020315	2024-2028	
1506	Nguyễn Thị Huyền Trang	08/03/2006	2452020316	2024-2028	
1507	Sầm Tuyết Trinh	27/06/2006	2452020317	2024-2028	
1508	Trần Thị Xuyên	26/02/2006	2452020318	2024-2028	
	Lớp ĐH GD Mầm non A				
1509	Hứa Thị Bích	12/06/2006	2452010001	2024-2028	
1510	Bùi Thị Thanh Cúc	13/07/2006	2452010007	2024-2028	
1511	Nguyễn Thị Cúc	07/05/2006	2452010008	2024-2028	
1512	Lò Thị Cương	14/02/2006	2452010009	2024-2028	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
1513	Sùng Thị Chá	04/04/2006	2452010002	2024-2028	
1514	Bùi Thị Hà Chi	08/06/2006	2452010386	2024-2028	
1515	Nông Quỳnh Chi	14/06/2006	2452010005	2024-2028	
1516	Mào Yến Chi	09/07/2006	2452010004	2024-2028	
1517	Bùi Thị Linh Chi	12/03/2005	2452010003	2024-2028	
1518	Thào Thị Chơ	16/04/2006	2452010006	2024-2028	
1519	Sùng Thị Di	01/10/2006	2452010010	2024-2028	
1520	Chu Đồng Minh Diễm	25/08/2006	2452010011	2024-2028	
1521	Phạm Thị Dịu	07/05/2006	2452010254	2024-2028	
1522	Thào Thị Đông	24/08/2006	2452010012	2024-2028	
1523	Ma Thị Dung	30/08/2006	2452010255	2024-2028	
1524	Mùa Thị Kim Dung	17/03/2006	2452010013	2024-2028	
1525	Hạng Thị Duyên	21/06/2006	2452010014	2024-2028	
1526	Lò Thu Hà	25/01/2006	2452010015	2024-2028	
1527	Đặng Thị Hồng Hạnh	26/03/2006	2452010387	2024-2028	
1528	Vàng Thị Mỹ Hạnh	26/02/2006	2452010016	2024-2028	
1529	Lò Thị Huế	03/08/2006	2452010256	2024-2028	
1530	Hoàng Thị Bích Huệ	24/01/2006	2452010017	2024-2028	
1531	Trần Thị Hương	02/03/2006	2452010257	2024-2028	
1532	Quảng Thị Kiều Hương	03/02/2006	2452010018	2024-2028	
1533	Triệu Thị Lai	20/09/2005	2452010020	2024-2028	
1534	Giàng Thị Lan	29/07/2006	2452010021	2024-2028	
1535	Đieu Chính Lâm	10/03/2005	2452010022	2024-2028	
1536	Dương Thị Liêm	19/10/2006	2452010258	2024-2028	
1537	Hà Phương Linh	28/12/2006	2452010023	2024-2028	
1538	Lý Thị Loan	19/09/2005	2452010024	2024-2028	
1539	Hà Thị Ly	20/01/2006	2452010025	2024-2028	
1540	Sùng Thị Mai	30/08/2006	2452010026	2024-2028	
1541	Giàng Thị Nu	05/04/2006	2452010030	2024-2028	
1542	Xa Thị Ngân	04/01/2006	2452010027	2024-2028	
1543	Đồng Thị Ánh Ngọc	17/06/2006	2452010028	2024-2028	
1544	Giàng Thị Nhung	23/12/2005	2452010029	2024-2028	
1545	Thào Thị Phương	10/12/2005	2452010033	2024-2028	
1546	Đinh Thị Thu Phương	25/09/2006	2452010031	2024-2028	
1547	Cà Thị Quỳnh	22/04/2006	2452010034	2024-2028	
1548	Long Thị Diễm Quỳnh	08/01/2006	2452010035	2024-2028	
1549	Vừ Thị Sinh	21/01/2006	2452010037	2024-2028	
1550	Mông Thị Tâm	11/03/2006	2452010259	2024-2028	
1551	Nông Thị Tâm	15/04/2006	2452010038	2024-2028	
1552	Hà Thị Hồng Tuyết	15/12/2006	2452010044	2024-2028	
1553	Nguyễn Phương Thảo	01/01/2006	2452010260	2024-2028	
1554	Lê Thị Phương Thảo	07/10/2006	2452010039	2024-2028	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
1555	Nông Thị Phương Thảo	26/01/2006	2452010040	2024-2028	
1556	Lò Thị Ngân Thuý	30/11/2006	2452010042	2024-2028	
1557	Lò Thị Trang Trúc	17/07/2006	2452010043	2024-2028	
1558	Tần Thị Thanh Xuân	02/08/2006	2452010046	2024-2028	
1559	Bùi Thị Hương Yên	04/11/2006	2452010047	2024-2028	
1560	Tòng Thị Yến	01/02/2006	2452010048	2024-2028	
	Lớp ĐH GD Mầm non B				
1561	Ma Thị Ngọc Anh	24/08/2006	2452010262	2024-2028	
1562	Phạm Thị Ngọc Ánh	13/11/2006	2452010049	2024-2028	
1563	Nông Thị Hồng Dâng	25/07/2006	2452010051	2024-2028	
1564	Hà Thị Doan	28/08/2006	2452010263	2024-2028	
1565	Trần Thị Mỹ Duyên	24/04/2006	2452010052	2024-2028	
1566	Lê Thuý Dương	01/03/2006	2452010264	2024-2028	
1567	Ma Thị Thu Hà	03/04/2006	2452010053	2024-2028	
1568	Triệu Thị Thu Hà	26/12/2006	2452010055	2024-2028	
1569	Nguyễn Thị Thu Hà	30/12/2006	2452010054	2024-2028	
1570	Đặng Thị Thảo Hiền	12/11/2006	2452010056	2024-2028	
1571	Nguyễn Thị Thu Hiền	30/12/2006	2452010216	2024-2028	
1572	Đường Thị Thu Huyền	13/12/2006	2452010058	2024-2028	
1573	Trần Thị Huyền	04/04/2006	2452010059	2024-2028	
1574	Bùi Thị Hường	18/10/2006	2452010265	2024-2028	
1575	Bàn Thị Lan	07/02/2006	2452010266	2024-2028	
1576	Mã Khánh Linh	17/11/2006	2452010388	2024-2028	
1577	Hà Diệu Linh	20/05/2006	2452010060	2024-2028	
1578	Hoàng Ngọc Linh	23/11/2006	2452010062	2024-2028	
1579	Hà Diệu Linh	27/09/2005	2452010061	2024-2028	
1580	Nguyễn Khánh Ly	19/10/2006	2452010267	2024-2028	
1581	Bùi Thị Trà My	03/08/2006	2452010389	2024-2028	
1582	Quảng Thị Niệm	16/04/2005	2452010069	2024-2028	
1583	Đỗ Như Ngọc	16/02/2006	2452010064	2024-2028	
1584	Quan Thị Nguyên	24/11/2006	2452010065	2024-2028	
1585	Đinh Thị Nguyệt	21/04/2006	2452010066	2024-2028	
1586	Hà Thị Nhân	19/05/2006	2452010067	2024-2028	
1587	Lý Hồng Nhung	02/01/2006	2452010268	2024-2028	
1588	Bùi Hồng Nhung	28/08/2006	2452010068	2024-2028	
1589	Lò Thị Oanh	24/11/2006	2452010071	2024-2028	
1590	Cà Thị Phương Oanh	22/07/2006	2452010070	2024-2028	
1591	Lò Thị Phưà	30/12/2006	2452010072	2024-2028	
1592	Đào Thị Phương	21/08/2006	2452010073	2024-2028	
1593	Lò Thị Lệ Quyên	22/03/2006	2452010074	2024-2028	
1594	Lường Thị Quỳnh	11/03/2006	2452010075	2024-2028	
1595	Hoàng Thị Sanh	01/05/2006	2452010076	2024-2028	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
1596	Trương Thị Ngọc Tâm	02/09/2006	2452010078	2024-2028	
1597	Lò Thị Ánh Tuyết	11/09/2006	2452010088	2024-2028	
1598	Quảng Thị Thảo	01/01/2006	2452010269	2024-2028	
1599	Nguyễn Thị Diệu Thảo	15/08/2006	2452010080	2024-2028	
1600	Dương Thanh Thảo	24/05/2006	2452010079	2024-2028	
1601	Hà Thị Thu Thủy	26/01/2006	2452010084	2024-2028	
1602	Lò Thị Thúy	08/02/2006	2452010082	2024-2028	
1603	Ma Thị Thúy	02/10/2006	2452010083	2024-2028	
1604	Đinh Nguyễn Huyền Thương	26/04/2006	2452010085	2024-2028	
1605	Trịnh Hương Trà	29/03/2006	2452010087	2024-2028	
1606	Tường Như Trang	17/11/2006	2452010086	2024-2028	
1607	Nguyễn Thị Phương Uyên	27/09/2006	2452010089	2024-2028	
1608	Lò Thị Thanh Vân	24/10/2005	2452010090	2024-2028	
1609	Châu Thị Viêt	13/02/2006	2452010091	2024-2028	
1610	Đinh Thị Hồng Vy	08/02/2006	2452010092	2024-2028	
1611	Đặng Vương Khánh Chi	05/11/2006	2452010050	2024-2028	
	Lớp ĐH GD Mầm non C				
1612	Lê Thị Lan Anh	26/12/2006	2452010097	2024-2028	
1613	Nguyễn Lan Anh	06/02/2006	2452010098	2024-2028	
1614	Phạm Thị Lan Anh	07/06/2006	2452010099	2024-2028	
1615	Lý Thị Diệp	10/09/2006	2452010101	2024-2028	
1616	Nguyễn Khánh Diệu	20/03/2005	2452010102	2024-2028	
1617	Lò Thị Mai Duyên	12/01/2006	2452010103	2024-2028	
1618	Vương Thị Diệp	28/07/2006	2452010104	2024-2028	
1619	Trịnh Thị Trà Giang	06/08/2006	2452010106	2024-2028	
1620	Thạch Thúy Giang	25/01/2006	2452010105	2024-2028	
1621	Lò Thị Thu Hà	31/01/2005	2452010107	2024-2028	
1622	Hoàng Hồng Hạnh	20/12/2006	2452010108	2024-2028	
1623	Mã Thị Phương Hạnh	31/07/2006	2452010109	2024-2028	
1624	Sùng Thị Hạnh	24/09/2006	2452010110	2024-2028	
1625	Lò Thị Thu Hằng	18/01/2006	2452010111	2024-2028	
1626	Poông Thị Hiền	12/12/2005	2452010112	2024-2028	
1627	Lò Thị Kim Hoa	24/06/2006	2452010271	2024-2028	
1628	Nguyễn Thị Khánh Hòa	12/02/2006	2452010114	2024-2028	
1629	Lương Thu Hoài	12/08/2006	2452010113	2024-2028	
1630	Lương Thị Hôn	09/11/2006	2452010115	2024-2028	
1631	Đoàn Thu Huệ	18/12/2006	2452010116	2024-2028	
1632	Phạm Ngọc Huyền	29/01/2006	2452010272	2024-2028	
1633	Đàm Thanh Huyền	19/09/2006	2452010117	2024-2028	
1634	Tạ Thị Huyền	21/04/2006	2452010119	2024-2028	
1635	Vũ Nhật Lệ	23/11/2006	2452010120	2024-2028	
1636	Phạm Vũ Khánh Linh	19/11/2006	2452010123	2024-2028	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
1637	Bế Thị Diệu Linh	04/07/2006	2452010121	2024-2028	
1638	Lương Thị Phương Linh	02/01/2006	2452010122	2024-2028	
1639	Poolng Thị Lưu	26/03/2006	2452010124	2024-2028	
1640	Lò Thị Mai	28/08/2006	2452010125	2024-2028	
1641	Lường Bảo Ngân	18/08/2006	2452010126	2024-2028	
1642	Đỗ Thị Ngoan	13/11/2006	2452010127	2024-2028	
1643	Triệu Bích Ngọc	01/02/2006	2452010273	2024-2028	
1644	Lã Thị Ngọc	19/07/2006	2452010128	2024-2028	
1645	Phạm Thu Nguyệt	21/10/2006	2452010129	2024-2028	
1646	Vũ Ngọc Nhi	13/03/2006	2452010274	2024-2028	
1647	Nguyễn Hồng Nhung	20/10/2006	2452010131	2024-2028	
1648	Hoàng Phương Oanh	05/08/2006	2452010133	2024-2028	
1649	Bàn Phương Oanh	18/07/2006	2452010132	2024-2028	
1650	Lường Kim Oanh	20/09/2005	2452010134	2024-2028	
1651	Trần Thị Loan Phượng	19/11/2006	2452010135	2024-2028	
1652	Phùng Thị Hoàng Quỳnh	13/12/2006	2452010136	2024-2028	
1653	Lò Thị Tiêm	29/11/2006	2452010144	2024-2028	
1654	Dương Thị Anh Thơ	21/05/2006	2452010139	2024-2028	
1655	Lò Thị Thủy	03/08/2006	2452010142	2024-2028	
1656	Lò Thị Thủy	25/10/2006	2452010143	2024-2028	
1657	Hù Thị Thủy	17/03/2006	2452010140	2024-2028	
1658	Nguyễn Thị Thủy Trang	14/08/2006	2452010148	2024-2028	
1659	Hà Thủy Trang	18/08/2006	2452010146	2024-2028	
1660	Lò Thủy Trang	23/11/2006	2452010147	2024-2028	
1661	Bùi Huyền Trang	08/08/2006	2452010145	2024-2028	
1662	Nguyễn Thị Khánh Vi	27/09/2006	2452010149	2024-2028	
1663	Nguyễn Thị Hải Yến	04/05/2006	2452010150	2024-2028	
	Lớp ĐH GD Mầm non D				
1664	Phương Quỳnh Anh	39002	2452010324	2024-2028	
1665	Lương Ngọc Anh	12/09/2006	2452010151	2024-2028	
1666	Phạm Linh Chi	06/09/2006	2452010152	2024-2028	
1667	Lý Trùy De	17/10/2006	2452010154	2024-2028	
1668	Đỗ Thùy Dương	06/06/2006	2452010156	2024-2028	
1669	Lê Thị Hồng Hạnh	18/06/2006	2452010157	2024-2028	
1670	Ninh Thị Mai Hằng	04/03/2006	2452010158	2024-2028	
1671	Nguyễn Thị Kim Huệ	14/09/2006	2452010162	2024-2028	
1672	Lương Thị Huệ	25/06/2006	2452010161	2024-2028	
1673	Hà Thị Thu Huệ	27/01/2006	2452010160	2024-2028	
1674	Nguyễn Thị Thanh Huyền	30/10/2006	2452010163	2024-2028	
1675	Ngô Thị Hương	04/11/2006	2452010326	2024-2028	
1676	Phí Thị Liên	12/07/2006	2452010164	2024-2028	
1677	Nguyễn Thị Khánh Linh	09/06/2006	2452010327	2024-2028	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
1678	Nông Hoàng Diệu Linh	10/11/2006	2452010167	2024-2028	
1679	Hà Thị Thùy Linh	19/12/2006	2452010165	2024-2028	
1680	Hoàng Khánh Linh	09/06/2006	2452010166	2024-2028	
1681	Hoàng Thị Loan	15/01/2006	2452010168	2024-2028	
1682	Khoàng Hà Lớ	26/03/2005	2452010170	2024-2028	
1683	Hà Khánh Ly	31/10/2006	2452010172	2024-2028	
1684	Nguyễn Hương Ly	21/01/2006	2452010174	2024-2028	
1685	Hoàng Cẩm Ly	16/10/2006	2452010173	2024-2028	
1686	Điêu Thị Nhung	12/02/2005	2452010177	2024-2028	
1687	Pờ Hồng Nhung	10/08/2005	2452010178	2024-2028	
1688	Trương Gia Như	29/01/2006	2452010179	2024-2028	
1689	Hoàng Thị Oanh	23/08/2006	2452010180	2024-2028	
1690	Nguyễn Thị Minh Phương	14/09/2006	2452010183	2024-2028	
1691	Chu Minh Phương	09/11/2006	2452010181	2024-2028	
1692	Đinh Thị Phương	10/09/2006	2452010182	2024-2028	
1693	Lò Thị Quý	13/08/2006	2452010185	2024-2028	
1694	Hoàng Thị Quỳnh	19/10/2006	2452010186	2024-2028	
1695	Sộng Thị Sênh	04/06/2006	2452010328	2024-2028	
1696	Nguyễn Thanh Tâm	07/11/2006	2452010187	2024-2028	
1697	Nông Minh Tâm	30/11/2006	2452010188	2024-2028	
1698	Hoàng Thị Thủy Tiên	26/12/2006	2452010194	2024-2028	
1699	Bùi Phương Thảo	18/10/2006	2452010329	2024-2028	
1700	Ma Thị Hương Thảo	14/07/2006	2452010190	2024-2028	
1701	Nguyễn Thị Thu	01/02/2006	2452010192	2024-2028	
1702	Hoàng Thu Thủy	24/03/2006	2452010193	2024-2028	
1703	Lô Thị Huyền Trang	20/12/2006	2452010331	2024-2028	
1704	Bế Thị Thu Trang	24/11/2006	2452010195	2024-2028	
1705	Hoàng Thị Thu Trang	17/05/2006	2452010196	2024-2028	
1706	Phan Thị Huyền Trang	25/02/2006	2452010197	2024-2028	
1707	Lê Thị Thanh Trúc	12/04/2006	2452010198	2024-2028	
1708	Hà Phương Uyên	14/12/2006	2452010199	2024-2028	
	Lớp ĐH GD Mầm non E				
1709	Hoàng Thị Vân Anh	25/12/2005	2452010201	2024-2028	
1710	Lường Thị Diệp Anh	28/02/2006	2452010202	2024-2028	
1711	Vũ Nhật Ánh	09/06/2006	2452010204	2024-2028	
1712	Nghiên Thị Hồng Ánh	05/12/2006	2452010203	2024-2028	
1713	Lò Thị Ngọc Bích	16/10/2006	2452010205	2024-2028	
1714	Ma Nguyễn Kiều Chinh	12/12/2006	2452010206	2024-2028	
1715	Tô Thị Thanh Chúc	24/07/2006	2452010207	2024-2028	
1716	Phạm Đức Duy	15/04/2006	2452010208	2024-2028	
1717	Hà Thị Thùy Dương	06/12/2006	2452010209	2024-2028	
1718	Nguyễn Minh Giang	14/09/2005	2452010211	2024-2028	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
1719	Đỗ Hương Giang	18/12/2006	2452010210	2024-2028	
1720	Quàng Thị Hà	28/02/2006	2452010214	2024-2028	
1721	Mạc Thị Thu Hà	05/05/2006	2452010213	2024-2028	
1722	Lò Thị Thu Hằng	24/09/2005	2452010215	2024-2028	
1723	Nguyễn Thị Thu Hiền	05/10/2006	2452010057	2024-2028	
1724	Nguyễn Diệu Hồng	04/09/2006	2452010217	2024-2028	
1725	Quàng Diệp Hồng	02/08/2006	2452010218	2024-2028	
1726	Nguyễn Thị Huệ	24/01/2006	2452010219	2024-2028	
1727	Bé Thị Minh Huệ	17/05/2006	2452010382	2024-2028	
1728	Lò Như Khánh Huyền	18/07/2006	2452010220	2024-2028	
1729	Mùi Thị Huyền	09/09/2006	2452010221	2024-2028	
1730	Trần Khánh Huyền	02/07/2006	2452010222	2024-2028	
1731	Trần Khánh Huyền	04/11/2006	2452010223	2024-2028	
1732	Phan Thị Thu Hương	16/08/2006	2452010224	2024-2028	
1733	Ngô Thị Hường	30/03/2006	2452010225	2024-2028	
1734	Đặng Thị Thúy Lê	23/09/2006	2452010227	2024-2028	
1735	Lò Thị Linh	30/06/2006	2452010228	2024-2028	
1736	Phạm Hà Linh	29/08/2005	2452010232	2024-2028	
1737	Lương Phương Linh	07/10/2006	2452010230	2024-2028	
1738	Lò Thị Diệu Linh	27/04/2005	2452010229	2024-2028	
1739	Nguyễn Khánh Linh	21/05/2006	2452010231	2024-2028	
1740	Lê Thị Kiều Loan	25/02/2006	2452010233	2024-2028	
1741	Hoàng Diệu Ly	14/01/2006	2452010383	2024-2028	
1742	Lò Thị Khánh Ly	26/12/2006	2452010235	2024-2028	
1743	Bùi Thị Khánh Ly	15/02/2006	2452010234	2024-2028	
1744	Lê Thị Ngọc Mai	14/07/2006	2452010236	2024-2028	
1745	Hoàng Đức Mạnh	10/02/2006	2452010237	2024-2028	
1746	Trần Trà My	25/01/2006	2452010239	2024-2028	
1747	Hoàng Trà My	01/09/2006	2452010238	2024-2028	
1748	Nguyễn Phương Nga	28/01/2006	2452010240	2024-2028	
1749	Trần Thị Thu Ngân	02/06/2006	2452010242	2024-2028	
1750	Nguyễn Thu Ngân	14/05/2006	2452010241	2024-2028	
1751	Lý Hồng Ngọc	16/02/2006	2452010243	2024-2028	
1752	Huyền Khánh Nguyên	17/11/2006	2452010244	2024-2028	
1753	Hoàng Tuyết Như	05/06/2006	2452010245	2024-2028	
1754	Dương Thị Minh Phương	08/12/2006	2452010246	2024-2028	
1755	Nguyễn Lệ Quyên	11/09/2006	2452010247	2024-2028	
1756	Hoàng Thị Như Quỳnh	21/05/2006	2452010248	2024-2028	
1757	Hoàng Thị Kim Tuyền	24/09/2006	2452010252	2024-2028	
1758	Lại Thị Thao	08/09/2006	2452010249	2024-2028	
1759	Lương Thị Thảo	03/12/2006	2452010250	2024-2028	
1760	Nguyễn Thu Trà	09/04/2006	2452010384	2024-2028	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
1761	Vì Thị Yên	28/03/2006	2452010253	2024-2028	
1762	Đinh Hải Yến	08/09/2006	2452010385	2024-2028	
	Lớp ĐHSP Khon học tự nhiên				
1763	Hồ Lan Anh	04/03/2006	2452470001	2024-2028	
1764	Lê Thị Huyền Anh	28/05/2006	2452470002	2024-2028	
1765	Lương Thế Bảo	02/08/2005	2452470003	2024-2028	
1766	Quan Hùng Cường	10/02/2006	2452470004	2024-2028	
1767	Nguyễn Việt Duy	20/06/2006	2452470005	2024-2028	
1768	Kim Thanh Đào	17/11/2006	2452470006	2024-2028	
1769	Nguyễn Vũ Hải Đăng	26/12/2006	2452470007	2024-2028	
1770	Nguyễn Thị Hương Giang	04/08/2006	2452470008	2024-2028	
1771	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	09/11/2006	2452470009	2024-2028	
1772	Dương Công Hoàn	16/07/2006	2452470010	2024-2028	
1773	Hoàng Vũ Hoàng	13/08/2006	2452470011	2024-2028	
1774	Nguyễn Huy Hoàng	12/08/2004	2452470012	2024-2028	
1775	Hoàng Diệu Hương	01/06/2006	2452470013	2024-2028	
1776	Nông Diệu Linh	10/12/2006	2452470017	2024-2028	
1777	Lý Kim Loan	26/12/2005	2452470018	2024-2028	
1778	Nông Đức Luân	22/02/2006	2452470019	2024-2028	
1779	Chánh Thị Lý	10/08/2006	2452470020	2024-2028	
1780	Mai Trà My	13/01/2006	2452470021	2024-2028	
1781	Nguyễn Trà My	18/06/2006	2452470022	2024-2028	
1782	Triệu Nhật Nam	08/09/2006	2452470023	2024-2028	
1783	Nguyễn Vũ Quỳnh Phương	04/04/2006	2452470025	2024-2028	
1784	Lê Phương Quỳnh	06/03/2006	2452470027	2024-2028	
1785	Chu Thúy Quỳnh	26/09/2006	2452470026	2024-2028	
1786	Hoàng Trung Thành	24/11/2006	2452470028	2024-2028	
1787	Nguyễn Thanh Thảo	28/03/2006	2452470029	2024-2028	
1788	Trịnh Thị Ngọc Trinh	03/06/2006	2452470030	2024-2028	
1789	Nguyễn Thảo Vân	11/10/2006	2452470031	2024-2028	
1790	Phân Thị Hải Yến	16/05/2006	2452470032	2024-2028	
	Lớp ĐHSP Ngừ văn				
1791	Lê Thị Lan Anh	08/11/2006	2452170001	2024-2028	
1792	Kim Từ Ánh	15/06/2006	2452170002	2024-2028	
1793	Trần Đặng Kim Chi	20/06/2006	2452170003	2024-2028	
1794	Vũ Thị Chính	20/03/2006	2452170004	2024-2028	
1795	Hà Thị Thùy Dung	11/01/2006	2452170005	2024-2028	
1796	Vì Thị Ngọc Dung	04/07/2006	2452170006	2024-2028	
1797	Hà Thị Duyên	13/09/2006	2452170007	2024-2028	
1798	Trần Thùy Dương	06/10/2006	2452170008	2024-2028	
1799	Ma Thị Hương Giang	10/02/2006	2452170010	2024-2028	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
1800	Triệu Thu Hà	16/08/2006	2452170012	2024-2028	
1801	Trương Diệu Hà	11/11/2006	2452170013	2024-2028	
1802	Hoàng Ngọc Hà	29/01/2006	2452170011	2024-2028	
1803	Ma Thị Thảo Hiền	29/06/2006	2452170014	2024-2028	
1804	Lê Thị Hồng	20/07/2006	2452170015	2024-2028	
1805	Trần Thị Huệ	23/01/2005	2452170016	2024-2028	
1806	Đinh Xuân Hưng	31/03/2006	2452170017	2024-2028	
1807	Châu Hà Lê	23/04/2006	2452170018	2024-2028	
1808	Nông Ngọc Linh	04/12/2006	2452170019	2024-2028	
1809	Triệu Thùy Linh	23/01/2006	2452170020	2024-2028	
1810	Nguyễn Thị Phương Ly	26/11/2006	2452170022	2024-2028	
1811	Nguyễn Hải Ly	13/09/2006	2452170021	2024-2028	
1812	Quần Thanh Mai	25/06/2006	2452170026	2024-2028	
1813	Nguyễn Huyền Mai	01/06/2006	2452170025	2024-2028	
1814	Hoàng Thủy Mai	25/05/2006	2452170024	2024-2028	
1815	Đỗ Phương Mai	15/12/2006	2452170023	2024-2028	
1816	Nguyễn Thảo My	18/08/2006	2452170028	2024-2028	
1817	Ma Thị Hà My	25/10/2006	2452170027	2024-2028	
1818	Nông Thị Kim Nga	24/06/2006	2452170030	2024-2028	
1819	Hoàng Thị Hằng Nga	01/12/2006	2452170029	2024-2028	
1820	Ma Hà Ngân	11/10/2006	2452170031	2024-2028	
1821	Lò Thị Hoài Nghi	03/04/2006	2452170032	2024-2028	
1822	Khả Diệu Ngọc	13/10/2006	2452170033	2024-2028	
1823	Lý Lê Hồng Nhung	05/07/2006	2452170037	2024-2028	
1824	Dương Thị Nhung	25/04/2006	2452170036	2024-2028	
1825	Đặng Thị Kim Oanh	18/03/2006	2452170039	2024-2028	
1826	Châu Thu Phương	12/11/2006	2452170040	2024-2028	
1827	Triệu Thị Quyên	04/03/2006	2452170042	2024-2028	
1828	Hoàng Mai Quỳnh	03/10/2006	2452170043	2024-2028	
1829	Hoàng Thị Tuyết	18/06/2006	2452170052	2024-2028	
1830	Hà Thị Kim Tuyết	29/12/2006	2452170051	2024-2028	
1831	Trần Thị Phương Thảo	15/08/2006	2452170045	2024-2028	
1832	Lê Thanh Thúy	22/09/2006	2452170046	2024-2028	
1833	Đặng Hoàng Minh Thư	30/06/2006	2452170047	2024-2028	
1834	Lê Hồ Huyền Trang	27/12/2006	2452170048	2024-2028	
1835	Hoàng Quang Trường	28/03/2006	2452170050	2024-2028	
1836	Hoàng Thị Thanh Vang	07/05/2006	2452170053	2024-2028	
1837	Sầm Đức Viên	18/05/2006	2452170054	2024-2028	
1838	Ma Thị Tường Vy	22/07/2006	2452170055	2024-2028	
1839	Trần Thị Yến	14/08/2006	2452170057	2024-2028	
1840	Nguyễn Thị Hải Yến	27/02/2006	2452170056	2024-2028	
	Lớp DHSP Toán				

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
1841	Đinh Quyền Anh	12/07/2006	2452090001	2024-2028	
1842	Ma Trọng Anh	15/03/2006	2452090002	2024-2028	
1843	Nguyễn Hoàng Bảo	30/08/2006	2452090003	2024-2028	
1844	Nông Mạnh Bình	11/02/2006	2452090004	2024-2028	
1845	Phan Ngọc Châu	05/07/2006	2452090005	2024-2028	
1846	Lục Quỳnh Chi	17/12/2006	2452090053	2024-2028	
1847	Triệu Quốc Dương	28/07/2006	2452090054	2024-2028	
1848	Lý Ngọc Ánh Dương	05/06/2006	2452090006	2024-2028	
1849	Hà Linh Giang	08/11/2006	2452090007	2024-2028	
1850	Nguyễn Hương Giang	26/08/2006	2452090008	2024-2028	
1851	Nguyễn Thị Thu Hà	02/01/2006	2452090010	2024-2028	
1852	Bàn Văn Hanh	13/01/2006	2452090009	2024-2028	
1853	Nguyễn Lương Thu Hiền	19/08/2006	2452090012	2024-2028	
1854	Nguyễn Minh Hiếu	02/04/2006	2452090011	2024-2028	
1855	Nguyễn Huy Hiệu	18/10/2006	2452090013	2024-2028	
1856	Nguyễn Thu Hoài	02/07/2006	2452090014	2024-2028	
1857	Hoàng Mai Huệ	08/01/2006	2452090016	2024-2028	
1858	Đinh Thị Huệ	07/09/2006	2452090015	2024-2028	
1859	Nguyễn Ngọc Huyền	21/09/2006	2452090017	2024-2028	
1860	Đào Quỳnh Hương	08/06/2006	2452090018	2024-2028	
1861	Nông Duy Khánh	17/02/2006	2452090020	2024-2028	
1862	Phạm Tân Lập	07/12/2006	2452090022	2024-2028	
1863	Trần Bảo Linh	03/03/2006	2452090023	2024-2028	
1864	Nguyễn Hà Như Mai	26/04/2006	2452090025	2024-2028	
1865	Đặng Phương Mai	10/11/2005	2452090024	2024-2028	
1866	Bùi Thị Mật	26/03/2006	2452090026	2024-2028	
1867	Hà Thị Mợ	17/06/2006	2452090027	2024-2028	
1868	Nguyễn Thị Thúy Nga	16/11/2006	2452090029	2024-2028	
1869	Nguyễn Thị Ngọc	28/10/2006	2452090030	2024-2028	
1870	Vì Thành Nguyên	04/12/2006	2452090031	2024-2028	
1871	Quảng Thị Như Nguyệt	07/12/2006	2452090033	2024-2028	
1872	Lò Thị Ánh Nguyệt	02/02/2006	2452090032	2024-2028	
1873	Nguyễn Trần Yến Nhi	08/11/2006	2452090034	2024-2028	
1874	Nguyễn Hồng Phúc	14/01/2006	2452090035	2024-2028	
1875	Nguyễn Thị Minh Phương	23/12/2006	2452090036	2024-2028	
1876	Ma Minh Quân	21/07/2006	2452090038	2024-2028	
1877	Hà Anh Quân	05/01/2006	2452090037	2024-2028	
1878	Phạm Đức Thành	07/09/2006	2452090039	2024-2028	
1879	Nguyễn Đức Thành	21/06/2004	2452090058	2024-2028	
1880	Nguyễn Duy Thành	27/10/2006	2452090057	2024-2028	
1881	Ngô Phương Thảo	03/10/2006	2452090041	2024-2028	
1882	Vũ Phương Thảo	26/11/2006	2452090042	2024-2028	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học	Ghi chú
1883	Nguyễn Đức Thiện	20/10/2006	2452090043	2024-2028	
1884	Bùi Thu Thùy	03/03/2006	2452090044	2024-2028	
1885	Tổng Thị Minh Thư	07/04/2006	2452090045	2024-2028	
1886	Nông Thị Thanh Trà	17/08/2006	2452090049	2024-2028	
1887	Lê Thùy Trang	18/01/2006	2452090047	2024-2028	
1888	Trần Huyền Trang	07/05/2006	2452090048	2024-2028	
1889	Châu Trung Ủy	23/09/2006	2452090050	2024-2028	
1890	Trần Quang Việt	14/11/2006	2452090051	2024-2028	
1891	Đặng Thị Hà Vy	14/11/2006	2452090052	2024-2028	

(An định danh sách gồm có 1891 sinh viên)

DANH SÁCH
Phê duyệt sinh viên tự phạm đăng ký hưởng chính sách
hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt theo Nghị định 116/2020/NĐ-CP
(Học đại học chính) quy bảo lưu quay trở lại học tập)
(Kèm theo Quyết định số: 1392/QĐ-DHTr ngày 03/12/2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào)

STT	Họ tên	Ngày sinh	Mã sinh viên	Khóa học hiện tại	Ghi chú
	Lớp DH GD Tiểu học A				
1	Tạ Thị Minh Thương	30/04/2003	2152020051	2021-2025	
	Lớp DHSP Toán				
2	Ninh Hà Giang	25/12/2003	2152090010	2021-2025	
3	Bùi Ngọc Hiền	11/10/1996	2152090018	2021-2025	
	Lớp DH GD Tiểu học A				
4	Hoàng Hải Đăng	24/04/2003	2152020124	2021-2025	
5	Hoàng Thị Ngọc Na	11/02/2004	2252020331	2022-2026	
	Lớp DH GD Tiểu học C				
6	Vũ Thị Hồng Nhung	15/08/2004	2252020152	2022-2026	
7	Lò Mạnh Nhớ	22/02/2004	2252020085	2022-2026	
8	Phạm Khánh Linh	14/04/2004	2252020202	2022-2026	
9	La Thị Hồng Ngọc	19/9/2004	2252020292	2022-2026	
	Lớp DH GD Tiểu học E				
10	Nguyễn Huyền Trang	28/12/2003	2152020173	2021-2025	
11	Là Thị Thu Nguyệt	09/02/2004	2252020270	2022-2026	
	Lớp DHSP Toán A				
12	Đinh Ngọc Nhật	17/07/2001	2252090043	2022-2026	
	Lớp DH GD Tiểu học D				
13	Lê Thị Duyên	01/08/2004	2252020312	2022-2026	
14	Vì Thị Tiến	30/11/2005	2352020102	2023-2027	
	Lớp DH GD Mầm non A				
15	Nguyễn Thị Dung	01/10/2004	2352010011	2023-2027	
	Lớp DH GD Mầm non C				
16	Tho Bảo Xuyên	15/10/2005	2352010175	2023-2027	
	Lớp DH GD Mầm non D				
17	Lê Thị Phương	01/07/2004	2252010021	2023-2027	
	Lớp DHSP Toán				
18	Đỗ Đức Hải	17/09/2004	2352090013	2023-2027	
19	Ngô Lan Hương	21/08/2005	2352090022	2023-2027	

(Án định danh sách gồm có 19 sinh viên)